

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐẠI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
GV NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Ai mới là hèn ???

Kể từ tháng 4 năm nay, thiên hạ (nhất là các công dân mạng) xôn xao về cuốn "Hồi ký của một thành hèn" đầy dưng cảm của nhạc sĩ Tô Hải. Tiếp đến, qua "Tuần kí số 11 ngày 05-07-2009", cũng lại nhạc sĩ này bàn về cái hèn, trong đó ông phân loại: nào là cái hèn của báo chí, cái hèn của kẻ yếu, cái hèn giả vờ, cái hèn bất đắc dĩ.... Nhưng theo thiên ý của chúng tôi, cái hèn tồi tệ nhất, đáng kinh tởm nhất, đáng khinh bỉ nhất là cái hèn được diễn tả qua thành ngữ "đánh ké dưới ngựa, bắn người sau lưng". Nghĩa là cái hèn của kẻ có quyền lực trong tay (quyền lực chính trị, quyền lực tinh thần, quyền lực vật chất...), nhưng vì những toan tính xấu xa tàn ác, cuồng vọng thống trị độc tài, mà đã làm mất điều bất nhân thất đức đối với những ai nằm dưới quyền của họ; hoặc vì khiếp nhược trước một quyền lực lớn hơn, họ lại phản ứng -theo lối mặc cảm bù trừ- bằng cách tàn hại những kẻ đang bị họ thống trị. Trên thực tế lịch sử, điều này được thấy rõ ràng trong các chế độ cộng sản.

Sau khi cướp được chính quyền (có lúc bằng gian manh xảo quyệt như tại Nga và Việt Nam), các đảng cộng sản đều che đậy thói đê hèn dưới mỹ từ "bạo lực cách mạng" hay "chuyên chính vô sản", nghĩa là từ nay họ không thực thi quyền lực bằng lập luận trên chân lý, bằng thuyết phục dựa trên công lý và thành quả, theo như lương tri và lương tâm thông thường của con người, mà bằng đàn áp với bạo lực hành chính hay bạo lực vũ khí. Họ trị nước thay vì bằng cơ cấu tam quyền phân lập thì lại bằng tam quyền phân công, biến Quốc hội -tạo ra sau những cuộc bầu cử đầy gian trá và áp bức-thành lũ gia nô chỉ biết đưa ra hoặc sửa đổi các luật lệ theo ý đảng, có lợi cho đảng; biến Pháp viện, tòa án -tạo ra từ những kẻ thông thạo luật rừng, luật đảng hơn là luật pháp, luật lương tâm- thành lũ đười ươi (từ của Lm Nguyễn Văn Lý) chỉ biết xét xử và tuyên phạt với các "bản án bổ tui" nhận từ đảng bộ hay từ chính trị bộ; biến cả hệ thống Chính quyền -tạo ra từ các đảng viên hồng hơn chuyên, giỏi hoạnh hợc tham những thay vì phục vụ- thành đám tay sai nô bộc chỉ biết mù quáng thực thi mệnh lệnh của đảng ủy địa phương hay trung ương. Đảng CS còn hèn đến độ biến quyền lực công luận (báo chí) thành những cái loa tuyên truyền âm ỉ và lếu láo, biến quyền lực bảo an (quân đội và cảnh sát) thành những công cụ mù quáng và tàn bạo, biến quyền lực tinh thần (giới trí thức, giới tu sĩ quốc doanh) thành những con hén ngậm miệng hay những con vẹt lải nhải bài tụng ca. Trong hoàn cảnh ấy, toàn thể nhân dân chỉ còn là kẻ dưới ngựa cho đảng đánh xuống, chỉ còn là người đưa lưng cho đảng bắn vào.

Bên cạnh cái hèn bằng sử dụng bạo lực nói trên, cộng đảng VN còn tỏ ra hèn bằng thái độ khiếp nhược trước các cộng đảng cầm quyền lớn hơn mạnh hơn, như Liên xô hay Trung quốc chẳng hạn. Hồ Chí Minh, dù biết cuộc cải cách ruộng đất ở Liên xô và Trung quốc đầy huyết lệ và thất bại, nhưng vì khiếp sợ Stalin và Mao, đã vẫn xin chỉ thị từ hai tên đồ tể này (xem lá thư gửi Stalin ngày 31-10-1952). Cũng năm 1952, vì hèn trước các cố vấn và chuyên viên cải cách của Trung cộng, Hồ Chí Minh đã để mặc cho tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên kết án tử hình bà Nguyễn Thị Năm, một ân nhân của đảng, người đã từng che chở, nuôi ăn chẳng những chính ông mà hầu hết các nhà lãnh đạo đảng. Cũng vì hèn mà Hồ Chí Minh đã ra lệnh cho Phạm Văn Đồng ký công hàm bán nước ngày 14-9-1958, lấy của Việt Nam Cộng Hòa hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa để dâng trên giấy cho ông anh vĩ đại, khiến ông anh này cứ mãi dựa vào đó để khẳng định chủ quyền. Cái hèn này đã lòi theo những cái hèn khác đối với Trung quốc, biểu lộ qua Hiệp định biên giới Việt-Trung ngày 30-12-1999 và Hiệp định lãnh hải Việt-Trung ngày 25-12-2000, dâng ngon ơ cho Tàu cộng hàng chục ngàn km2 đất và biển của Tiên tổ, qua Tuyên bố Việt-Trung tháng 12-2001 và tháng 06-2008, rồi qua Quyết định số 167 ngày 01-11-2007 cho phép TQ thực hiện dự án bauxite đầy nguy hiểm về văn hóa, sinh thái và an ninh trên vùng đất Tây Nguyên. Mới đây nhất, cái hèn của CSVN biểu lộ qua việc ký kết dâng Ai Nam quan và nhiều phần đất ở biên giới phía Bắc ngày 23-02-2009 với rất nhiều màu sắc và nghi lễ rộn ràng. Nhưng "vui thế bao nhiêu nhục bấy nhiêu"! Và với mặc cảm bù trừ, CSVN quay lại cướp bóc đất đai của nhân dân và các tôn giáo cũng từ bấy nhiêu năm, hành hạ bỏ tù những ai đòi lại tài sản mình đã sở hữu chính đáng, dẹp tan các cuộc biểu tình của sinh viên, trí thức, dân oan, nhà dân chủ phản đối Trung quốc xâm lược.

Cái hèn vì khiếp sợ trước một quyền lực lớn hơn khác là quyền lực tinh thần (nhưng rồi phản ứng lại bằng bạo lực vũ khí và bạo lực hành chính) đã biểu lộ lần đầu tiên -xem ra thế- qua vụ luật sư Nguyễn Mạnh Tường, một trí thức xuất chúng đương thời của Việt Nam. Sau khi mời luật sư cho ý kiến về cuộc Cải cách Ruộng đất vừa hạ màn ngày 20-07-1956 (với bài "Qua những sai lầm trong Cải cách Ruộng đất, xây dựng quan điểm lãnh đạo" đọc ngày 30-10-1956), Hồ Chí Minh đã hèn mặt báo thù bằng cách đọa cho đến chết nhân tài đặc biệt, nhân sĩ ưu tú ấy. Tiếp theo đó là một trò hèn khác nhắm vào các trí thức văn nghệ sĩ có khát vọng tự do dân chủ và đầu óc suy tư độc lập vốn đã lên tiếng phê bình về những sai lầm tàn ác trong CCRĐ cũng như về chính sách khống chế kiểm soát thành phần trí tuệ của Dân tộc. Trò hèn của những tên đa phần thấp kém về trí thức và nhân cách này (trong đảng CS) đã gây ra thảm kịch mang "vụ án Nhân Văn-Giai Phẩm"! Vụ Mậu Thân với việc phân bội cam kết hưu chiến, giết hại đã man dân lành, loại trừ đồng đội trong "Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam" cũng là một trò hèn mặt của CS vốn còn ghi đậm nét trong lịch sử dân tộc.

Thời gian gần đây, kể từ thế kỷ XXI, với việc nổi dậy của nhân dân đủ mọi tầng lớp, việc cất tiếng của tôn giáo đủ mọi giáo hội, việc đứng lên của các nhà đối kháng đủ mọi thành phần, việc lấn lướt ngày càng ngang ngược của ngoại thù phương Bắc, cái hèn của đảng CSVN càng bộc lộ một cách chói chang. Bằng chứng là những cuộc đàn áp dã man tại →

**GIẢI NHÃN
QUYỀN VN
2008**



TRONG SỐ NÀY

- Trg 01 ► **Ai mới là hèn???**
- Trg 03 ► **Kháng thư số 26 và 27 về vụ Tam Tòa và PT dân chủ**
-**Khôi 8406**
- Trg 06 ► **Bản Tuyên bố của người VN trên toàn thế giới về sự xâm lăng của TQ đối với VN**
- Trg 08 ► **Báo Tiệp (Czech) phỏng vấn Hòa thượng Quảng Độ**
-**Vietworld**
- Trg 09 ► **Tổ quốc nhìn từ biển (thơ)**
-**Nguyễn Việt Chiến**
- Trg 10 ► **Giáo phận Vinh, Gx Tam Tòa tiếp tục phản kháng qua các văn thư và lãnh dụ....**
- Trg 11 ► **Bản lên tiếng về việc CSVN đàn áp tín đồ Công giáo...**
-**Giáo hội PG Hòa Hảo HN**
- Trg 12 ► **Bí thư chi bộ đảng ta chỉ huy tấn công Hội thánh Tin lành**
-**Ms Thân Văn Trường**
- Trg 13 ► **Sự kiện Tam Tòa phơi bày bản chất phản động....**
-**Lê Sáng**
- Trg 15 ► **Nói về vụ Tam Tòa**
-**Bùi Tín**
- Trg 18 ► **Xã hội VN khg bình thường, cần một sự thay đổi.**
-**Nhật Hà**
- Trg 19 ► **Kết luận của công an đối với Nguyễn Xuân Nghĩa và...**
-**Nghiêm Văn Thạch**
- Trg 20 ► **Sức ép của Trung Quốc ngày càng gia tăng lên VN**
-**Minh Hoàng**
- Trg 25 ► **Phong trào Sài Gòn phỏng vấn Minh Võ về H.C.Minh**
- Trg 29 ► **Một số nguyên tắc cần thực hiện để bảo vệ mình khi....**
-**Thái Hà**
- Trg 31 ► **Nguyễn Thị Hoàn, nạn nhân điển hình của nhà nước.....**
-**Trần Khải Thanh Thủy**

TAM TÒA, NGỌN LỬA MIỀN TRUNG. CÙNG NHAU CHUNG SỨC THÔI BÙNG MỌI NƠI

Thái Hà (Hà Nội), Tam Tòa (Quảng Bình), Bát Nhã (Lâm Đồng) với sự cấu kết giữa công an với bọn côn đồ (chưa hẳn là xã hội đen) mang tên “quần chúng tự phát” và sự đồ lỏi đê tiện cho đám công cụ tay sai này. Bằng chứng là những cuộc bắt bớ tùy tiện, xét xử vô luật, kết án với tội danh vu vơ những ai tranh đấu cho công lý và tự do. Điển hình là những bức ảnh quanh và trong phòng xử án các nhà dân chủ, mà đặc biệt là hình linh mục Lý bị bịt miệng và trói tay trong phiên tòa ô nhục tháng 3-2007 tại Huế. Để bảo đảm sự chiến thắng của đảng trong những phiên tòa này, CS đã đề hèn trước mặt mọi quyền cơ bản của các bị can: không cho họ có luật sư cố vấn khi bắt đầu tiến trình thẩm vấn, để công an chấp pháp mặc sức khủng bố tinh thần và đưa vào tròng bẫy, không cho bị can được quyền thuê mướn những luật sư vừa ý, hoặc có cho thì chẳng để các luật sư đủ thì giờ gặp gỡ bị can, đủ điều kiện thu thập tài liệu, không cho các luật sư được trình bày cách tự do và đầy đủ bài bào chữa, hoặc có cho thì công tố và quan tòa vẫn chẳng thèm nghe, không cho thân nhân bạn hữu hay báo chí quốc tế tham dự phiên tòa, vì muốn trước mắt sự trợ lực tinh thần mà bị can có quyền được hưởng (báo chí nếu có mặt thì bị nhốt trong phòng kín, theo dõi mọi chuyện qua màn ảnh truyền hình). Ở đây xin mở một đầu ngoặc để nói về cái “hèn” của nhiều bị can vốn đã nhận tội và xin khoan hồng khi còn đang giai đoạn thẩm vấn, kể từ vụ Trộm cổ vật ở Bắc Giang năm 2006, vụ Nguyễn Phong năm 2007, đến vụ Lê Công Định tháng 6-2009, và gần đây nhất là vụ Tam Tòa với bị can Nguyễn Quang Trung tháng 7-2009. Nhiều người đã vội phê phán họ “đầu hàng quá nhanh” và kết án họ “tỏ ra quá hèn”. Xin lưu ý rằng lúc “nhận tội”, họ đang ở trong giai đoạn thẩm vấn, giữa bàn tay công an, vốn nổi danh sắt máu và nham hiểm, đang bị khủng bố và tra tấn về tinh thần (có khi về thể xác), như bị phong tỏa khỏi mọi liên hệ, nhất là thân nhân gia đình và luật sư cố vấn, như bị thẩm vấn đêm khuya, trong tình trạng mất ngủ khiến ý chí kiệt quệ, như bị buộc xem những bài báo công cụ mạt sát lên án họ... Đó là chưa kể công an và báo chí chẳng bao giờ được đóng vai công tố hay thẩm phán. Thành ra không thể và không nên kết án các bị can nói trên là “hèn”.

Trở lại với cái hèn của CSVN. Cái hèn này thời gian gần đây bộc lộ rõ nét qua vụ Trung cộng ngày càng ngang ngược trên biển Đông và quanh Hoàng Trường Sa quần đảo, ngày càng cấm cản, bắt bớ, phá hoại, tàn sát dân Việt đánh cá trên vùng biển nước Việt. Trước những thảm cảnh của dân lành, của đồng bào, lực lượng hải quân thì trơ mắt đứng nhìn, lãnh đạo cộng sản thì ngậm miệng làm thinh, thậm chí còn xun xoe nịnh bợ hay cung cúc van nài đại ca nước lớn, phát ngôn nhân bộ Ngoại giao thì vẫn cứ một điệp khúc nhảm chán: Việt Nam có đầy đủ bằng chứng về chủ quyền trên vùng đảo...., báo chí công cụ thì hoặc câm như hến, hoặc chỉ nói vu vơ là “tàu lạ”. Thật tự cổ chí kim và từ đông sang tây, chưa có một nhà cầm quyền nào hèn mạt đến thế!!

Cũng phải nói đến cái hèn của những kẻ đang nắm quyền lực tinh thần và đang có quần chúng sau lưng, bên dưới. Trước nguy cơ của đất nước vì mất nhiều vùng ở biên giới, ngoài hải phận, trên Tây Nguyên, trước thảm nạn chức sắc lẫn giáo đồ bị sách nhiễu, hành hung, điển hình là trong vụ Thái Hà và nhất là vụ Tam Tòa và vụ Bát Nhã gần đây, nhiều lãnh đạo tôn giáo cao cấp vẫn cứ câm như hến trước cường lực chính trị, vì sợ mất đi những ân huệ Nhà nước ban cho, đồng thời lại tìm cách bịt miệng bề dưới của mình, làm tê liệt sức mạnh tiềm tàng vô song của Giáo hội (x. bài “Tam Tòa? Chuyện nhỏ!” của Lm Nguyễn Ngọc Tỉnh và bài “Niềm đau vô tận” của Nguyễn Chơn).

Như vậy, cái hèn đích thực tại VN hiện nằm nơi nhiều kẻ đang nắm quyền lực chính trị và quyền lực tinh thần, chứ không phải nằm nơi đám dân hèn đâu!!!

RAN RIỄN TẬP



Mafia Ba Đình (Babui - DCVOnline)

KHÔI 8406

KHÁNG THƯ số 26 và 27

02-08 và 07-08-2009

KHÁNG THƯ 26

02-08-2009

Phản đối Nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam đàn áp giáo dân Tam Tòa, thuộc tỉnh Quảng Bình.

Kính gửi: Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước và cộng đồng thế giới dân chủ.

Sáng 20-07-2009, giáo hữu Tam Tòa cùng giáo hữu một số giáo xứ bạn đã bắt đầu dựng một nhà tạm trên nền nhà thờ Tam Tòa cũ - vốn đã bị đổ nát vì chiến tranh mấy chục năm nay, hiện chỉ còn tháp chuông - để cử hành Thánh lễ. Đây là một việc làm hoàn toàn chính đáng và hợp luật vì cho tới nay, về mặt pháp lý, nhà thờ Tam Tòa vẫn thuộc quyền sở hữu của Giáo phận Vinh, và việc làm tạm một căn nhà đơn sơ thì luật pháp Việt Nam hiện tại không bắt buộc phải xin phép. Nhưng khi căn nhà tạm sắp hoàn thành thì -chẳng theo trình tự pháp luật nào, chẳng có văn bản mệnh lệnh nào- hàng trăm công an sắc phục lần lượt xông vào, phối hợp với thành phần bất hảo trong xã hội, đã ngang nhiên xông vào phá đổ nhà tạm, xúc phạm Thánh giá, tịch thu máy móc vật liệu, cướp các máy quay phim, chụp hình,...

Nghiêm trọng hơn nữa là họ đã đánh đập giáo dân rất dã man, bắt chấp nữ nam già trẻ rồi bắt khoảng trên 20 người tống lên xe như súc vật, chở về đồn công an giam nhốt trong tình trạng hết sức vô nhân đạo. Họ nại có rằng việc dựng lại nhà thờ Tam Tòa - cho dù chỉ là dựng tạm một căn nhà đơn sơ để sinh hoạt tôn giáo - là tìm cách xóa đi “chứng tích tội ác chiến tranh của Mỹ đã từng oanh tạc Việt Nam”, và như thế là tiếp tay cho kẻ thù chống

lại Tổ quốc!?! Các đài truyền hình, truyền thanh và báo chí của Nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam (NCQ CSVN) sau đó cùng hòa nhau loan tin thất thiệt, với những luận điệu vu khống nhằm đầu độc dư luận và kết án các linh mục và giáo dân Tam Tòa một cách hết sức bất công (như trong bao nhiêu vụ việc đấu tranh khác).

Hiện nay, nhà cầm quyền địa phương, công an chìm nổi cùng phối hợp với những thành phần bất hảo đang canh gác khu vực Tam Tòa, kích động lương dân chống giáo dân, theo dõi, hăm dọa và hành hung những ai dám đến thăm viếng để tỏ tình liên đới với các tín hữu lâm nạn. Rất nhiều linh mục và giáo dân từ nhiều nơi khác tới Tam Tòa để bày tỏ mối hiệp thông thì một số đã bị công an giả dạng “quần chúng bức xúc”, “nhân dân tự phát” đánh đập dã man trước mắt những công an mặc sắc phục đồng lõa. Các công an này chẳng những không can thiệp mà còn diễu cợt nạn nhân nữa. Trong số những người này, đặc biệt có hai linh mục bị đánh trọng thương phải vào bệnh viện cấp cứu là Lm Nguyễn Đình Phú và Lm Ngô Thế Bính (hôm 27-07-2009).

Vì áp lực của công luận trong và ngoài nước, nhà cầm quyền tỉnh Quảng Bình đã phải thả ra các giáo dân bị tạm giam và nhiều giáo dân bị khởi tố, nay chỉ còn giữ lại 3 người là ông Hoàng Hữu, bà Nguyễn Thị Tình và ông Nguyễn Quang Trung. Tuy nhiên cho tới giờ này, NCQ CSVN vẫn chưa thực hiện các yêu cầu của Giáo phận Vinh là sẵn sàng, chữa lành những giáo dân bị công an đánh đập, bồi thường tại chỗ lán che của giáo xứ Tam Tòa, trả lại tài sản của Giáo hội và tài sản của giáo dân, dừng

ngay việc xuyên tạc sự thật, bôi nhọ tôn giáo, kích động hận thù, gây chia rẽ khối đoàn kết lương giáo, xét xử những kẻ “côn đồ” theo đúng pháp luật.

Trước những việc làm “vừa ăn cướp vừa la làng” nói trên của NCQ CSVN, Khối 8406 tuyên bố:

1- Hoàn toàn đồng tình với việc giáo dân Tam Tòa làm một nhà tạm để sinh hoạt tôn giáo trên nền đất của chính giáo xứ mình, vì đây là một việc hết sức chính đáng và hợp pháp, nằm trong quyền con người và quyền tôn giáo.

2- Hoàn toàn ủng hộ Giáo phận Vinh và Linh mục đoàn trong việc đòi NCQ CSVN phải tôn trọng công lý, tôn trọng sự thật, nhất là tôn trọng quyền sở hữu hợp pháp từ xưa tới nay của giáo xứ Tam Tòa trên khuôn viên nhà thờ Tam Tòa. Việc này không chỉ là hợp pháp và chính đáng mà còn là bổn phận thực thi công bằng xã hội như giáo huấn của Giáo hội Công giáo đòi buộc.

3- Cự lực phản đối NCQ CSVN đã cho công an và bọn côn đồ (dịch thực hoặc trá hình) đến phá căn nhà tạm nói trên, lại còn đánh đập các giáo dân bằng hung khí, bắt họ nhét lên xe đưa về đồn công an, giam giữ họ cách vô nhân đạo và áp lực buộc họ phải nhận tội. Đây chính là hành vi vi phạm pháp luật và chà đạp nhân quyền của những kẻ nắm quyền lực độc đoán. Hành vi này cũng nói lên tư cách cực kỳ hèn mạt và tư thế hoàn toàn bất chính của NCQ CSVN hiện giờ trước dân tộc Việt Nam!

4- Cự lực phản đối NCQ CSVN đã tự tiện và lộng quyền coi Nhà thờ Tam Tòa như “Chứng tích tội ác chiến tranh của đế quốc Mỹ”. Thực ra đó chính là chứng tích tội ác của Cộng sản, vì thời ấy họ đã ra lệnh bố trí các đơn vị súng ống xung quanh và cả bên trong nhà thờ, nhằm mượn tay người Mỹ phá hoại tài sản các Giáo hội. Đây cũng là cách phổ biến mà họ vẫn thường áp dụng đối với rất nhiều cơ sở của các tôn giáo ở miền Bắc Việt Nam, trong thời gian chiến tranh 1965-1972.

5- Đòi hỏi NCQ CSVN trả tự do lập tức cho những giáo dân còn bị giam giữ, ngưng ngay việc sách nhiễu đàn áp tín hữu Tam Tòa, chấm dứt việc dùng báo chí để đánh phá Giáo phận Vinh, từ bỏ âm mưu kích động căm thù tôn giáo, gây xung đột giáo với lương tại Đồng Hới, không được biến một biểu tượng của tôn giáo thành biểu tượng của hận thù, trả lại nhà thờ Tam Tòa cho các tín hữu để họ tái thiết làm nơi thờ phượng và sinh hoạt tôn giáo theo đúng quyền lợi của họ.

6- Kêu gọi mọi người dân Việt Nam trong và ngoài nước, **đặc biệt các tín đồ Công giáo**, hãy biểu lộ sự hiệp thông và tình liên đới một cách cụ thể với giáo dân Tam Tòa đang bị chà đạp nhân quyền, bằng những việc làm cụ thể như: cầu nguyện, lên tiếng trên các phương tiện truyền thông đại chúng, tổ chức những cuộc biểu tình để ủng hộ giáo dân Tam Tòa và giáo phận Vinh cũng như phản đối NCQ CSVN, mở chiến dịch thông tin và vận động khắp thế giới, để Liên Hiệp Quốc, chính phủ các nước dân chủ, các cơ quan quốc tế nhân quyền sớm can thiệp hữu hiệu và kịp thời hầu chặn đứng mọi hành động đàn áp tiếp tục của NCQ CSVN đối với giáo dân Tam Tòa cũng như đối với mọi tín đồ tôn giáo khác.

7- Thỉnh cầu chính phủ Hoa Kỳ, đặc biệt giới hành pháp, sớm nhận ra bộ mặt gian tà độc ác, thói đi dây chính trị rất ma mãnh xảo quyệt của đảng và NCQ CSVN. Một mặt họ muốn thiết lập và duy trì quan hệ ngoại giao bình thường với Hoa Kỳ để lợi dụng ngằn nào có thể. Mặt khác, họ cố tình kích động trong nhân dân Việt Nam lòng hận thù thường trực đối với chính phủ và nhân dân Hoa Kỳ, nhằm phục vụ cho ý đồ duy trì quyền lực độc tài, độc đảng xấu xa của họ. Ngoài ra, xin Quý vị nhớ cho rằng xét cả về lý luận lẫn thực tiễn, tự khởi thủy cho đến hôm nay, thì chủ nghĩa, chế độ và chính đảng cộng sản luôn luôn coi tôn giáo là kẻ thù không đội trời chung. Họ luôn tâm niệm lời của Lênin: “*Tôn giáo là thuốc phiện của nhân dân. Tôn giáo là thứ*

rượu tinh thần, làm cho những người nô lệ của tư bản mất phẩm cách con người... Chủ nghĩa Mác bao giờ cũng coi tôn giáo và các giáo hội, tất cả các tổ chức tôn giáo hiện có, đều là những cơ quan của thế lực phản động tư sản, dùng để bảo vệ chế độ bóc lột và đầu độc giai cấp công nhân... Chúng ta phải đấu tranh chống tôn giáo. Đó là điều cơ bản của toàn bộ chủ nghĩa duy vật, và do đó, của chủ nghĩa Mác... Người Mác-xít phải là người duy vật, nghĩa là người kiên quyết phản đối tôn giáo...” (Lênin, Toàn tập, tập 10, tr. 90 và tập 15, tr. 576, 580, 584. Nhà xb Sự Thật, Hà Nội, 1964&1972)

Khi không thể tiêu diệt tôn giáo bằng nhà tù, súng đạn như đã có một thời, thì nay người Cộng sản tiêu diệt tôn giáo bằng cách biến tôn giáo thành công cụ phục vụ cho họ thay vì để tôn giáo phục vụ chân lý, công bình, tình thương và tự do. Việt Nam cũng không phải là một trường hợp ngoại lệ, vì biết bao máu và nước mắt của đồng bào Công giáo, Phật giáo, Tin Lành, Cao Đài, Hòa Hảo, v.v... đã đổ trong suốt chặng đường đau thương của dân tộc gần 64 năm qua (1945–2009). Và cũng chính vì lý do đó mà đầu năm 2001, từ một ngôi nhà thờ nhỏ bé ở miền Trung Việt Nam, linh mục Nguyễn Văn Lý và các giáo dân của ông đã dũng cảm gióng lên tiếng thét kêu hùng: **Tự do tôn giáo hay là chết!**

Việt Nam, ngày 2-8-2009, ngày 178 giáo xứ Giáo phận Vinh cầu nguyện cho Tam Tòa

Ban điều hành lâm thời Khối 8406:

1- Kỹ sư Đỗ Nam Hải, Sài Gòn, Việt Nam.

2- Giáo sư Nguyễn Chính Kết, đang vận động dân chủ tại hải ngoại.

3- Linh mục Phan Văn Lợi, Huế, Việt Nam.

(trong sự hiệp thông của linh mục Nguyễn Văn Lý, nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa, trung tá Trần Anh Kim và nhiều chiến sĩ dân chủ khác, hiện còn đang bị giam cầm trong lao tù cộng sản).

KHÁNG THƯ 27

07-08-2009

Phản đối nhà cầm quyền CSVN tiếp tục đàn áp các nhà dân chủ và tiếp tục tàn hại nhân dân đất nước qua vụ bauxite

Kính gửi: Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước cùng cộng đồng thế giới dân chủ.

Trong thời gian qua, tại Việt Nam đã xảy ra những sự kiện lớn sau đây:

1) Nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam (NCQ CSVN) tiếp tục đàn áp bắt bớ những người yêu nước:

Liên tiếp trong ba tháng 5, 6 và 7/2009, nhà cầm quyền CSVN đã tiến hành một đợt khủng bố mới, qua việc bắt thêm 7 người nữa là các vị: Trần Anh Kim (thành viên ban Đại diện lâm thời Khối 8406), Trần Huỳnh Duy Thức, Lê Công Định, Lê Thăng Long, Nguyễn Tiến Trung, Lê Thị Thu Thu và Trần Thị Thu. “Tội danh” mà bộ máy công an trị Việt Nam gán ghép cho họ là “Tuyên truyền chống nhà nước CHXHCNVN”, chiếu theo Điều 88 của Bộ luật hình sự hiện hành. Đồng thời, NCQ CSVN còn mở một chiến dịch vu khống, bôi nhọ họ một cách rất trắng trợn, hèn hạ trên các phương tiện thông tin đại chúng ở Việt Nam.

Cùng lúc đó, Cơ quan An ninh điều tra thuộc Bộ Công an CSVN, vào ngày 17-05-2009, đã hoàn thành cái gọi là “Kết luận điều tra mang số 17” đây những tố cáo vu vơ, chụp mũ bất công, lý luận ngụy biện, kết tội hồ đồ và chuyển bản kết luận này cũng như “hồ sơ vụ án” đến Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao, công cụ của đảng, để đề nghị truy tố các nhà dân chủ thành viên Khối 8406 là Nguyễn Xuân Nghĩa (Ban điều hành lâm thời của Khối), Nguyễn Văn Túc, Ngô Quỳnh, Nguyễn Văn Tính, Nguyễn Kim Nhân và Nguyễn Mạnh Sơn về tội gọi là “Tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN quy định tại Điều 88 Bộ luật hình sự”, chỉ vì họ đã treo khẩu hiệu, rải truyền đơn tại

Hà Nội, Hải Phòng, Hải Dương (tháng 7-8-9/2008) cũng như tung nhiều bài viết lên mạng để tố cáo những sai lầm và tội ác của CSVN và đòi hỏi tự do dân chủ cho VN (x. phụ lục 1).

Với việc bắt hai trong 5 thành viên Ban đại diện lâm thời và nhiều thành viên nổi bật của Khối 8406 quốc nội, NCQ CSVN muốn đánh một đòn chí tử vào tổ chức dân chủ rộng lớn này.

Ngoài ra, mới đây, NCQ CSVN còn đàn áp thô bạo giáo dân tại nhà thờ Tam Tòa, Quảng Bình, thuộc giáo phận Vinh. Về chuyện này, Khối 8406 đã trình bày rõ trong Kháng thư số 26, ngày 2-8-2009 vừa qua (x. phụ lục 2)

2) Bất chấp mọi sự phản đối, NCQ CSVN vẫn tiếp tục cho phép Trung Quốc tiến hành khai thác bauxite ở Tây Nguyên:

Từ đầu năm 2009 đến nay, khi tin tức về việc NCQ CSVN cho phép các công ty Trung Quốc tiến hành khai thác bauxite ở vùng Tây Nguyên lộ ra rộng rãi, thì đã dâng lên một làn sóng phản đối trong nhân dân Việt Nam về cái gọi là “chủ trương lớn của Đảng và nhà nước”, như tuyên bố của thủ tướng cộng sản Việt Nam, ông Nguyễn Tấn Dũng, trong cuộc họp báo ngày 4-2-2009 (x. phụ lục 3)

Mở đầu cho làn sóng ấy là sự phản kháng mạnh mẽ, rõ ràng và triệt để của những nhà dân chủ Việt Nam cả trong lẫn ngoài nước. Song song đó là những ý kiến phản biện của nhiều nhà khoa học, văn nhân nghệ sĩ, đảng viên cộng sản lão thành, cựu chiến binh và của nhiều tầng lớp nhân dân. Đồng thời, vấn đề này cũng đã được đem ra thảo luận, với nhiều ý kiến phản đối tại kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa XII nước CHXHCNVN, vào hai tháng 5-6/2009 vừa qua.

Thế nhưng, bất chấp những ý kiến hợp lý, chân thành và xây dựng ấy, ông Nguyễn Phú Trọng, Chủ tịch Quốc hội cộng sản Việt Nam, vẫn khẳng định kiêu lầy được trong phiên kết luận chất vấn về vấn đề khai thác bauxite, ngày 13-6-2009 rằng: “Tôi tin toàn Đảng, toàn dân, cả hệ thống chính trị rất đồng tình.

Tôi biết hiện nay tinh thần của Chính phủ vẫn đang làm theo cách này” và: “Về phía Quốc hội, chúng tôi sẽ thực hiện đúng chức năng giám sát. Bảo đảm làm sao cùng Chính phủ, cùng với các cơ quan khác trong toàn hệ thống chính trị thúc đẩy thực hiện cho được chủ trương mang tính chiến lược rất quan trọng này” (x. phụ lục 4). Hơn tháng sau, một tin xấu nữa cho dân tộc lại được phát ra: “Theo thông báo của Văn phòng Chính phủ ngày 22-7-2009, Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải khẳng định sẽ tiếp tục cấp phép thăm dò các mỏ khai thác bô-xít để làm cơ sở đánh giá loại tài nguyên này” (x. phụ lục 5).

Việc cho Trung Quốc khai thác bauxite nói trên là hết sức nguy hại cho văn hóa các Dân tộc ít người tại Tây Nguyên, cho môi trường sống ở đây và vùng đồng bằng sông Cửu Long, nhất là hết sức bất lợi cho an ninh quốc gia dẫn đến nguy cơ rất lớn bị Trung Quốc xâm chiếm (x. phụ lục 6).

Trước tình hình trên, Khối 8406 tuyên bố:

1) Việc NCQ CSVN tiếp tục mở chiến dịch đàn áp mới để bắt bớ 7 nhà dân chủ và dự định truy tố 6 nhà dân chủ nói trên là hoàn toàn vi phạm quyền con người. Điều 88 Bộ luật hình sự của nước CHXHCN Việt Nam hiện hành là một điều khoản hết sức vô lý, phản dân chủ và phản động, không hề có trong một nền pháp chế văn minh nào của thế giới hiện nay. Bằng cách đó, NCQ CSVN, thông qua bộ máy công an Việt Nam, có thể tùy tiện bắt bớ tù bất cứ ai dám đứng cầm cất lên tiếng nói phản kháng trung thực và xây dựng thành tâm của mình. Đây cũng là cách mà các chế độ độc tài cộng sản ở Đông Âu đã từng phản ứng điên cuồng vào cuối năm 1989, trước khi các chế độ này sụp đổ (x. phụ lục 7).

2) Tất cả những người đã, đang hoặc sẽ bị NCQ CSVN sách nhiễu, bắt bớ vì lý do trên đều là những người yêu nước và hành động phản kháng cách ôn hòa của họ hoàn toàn không thể bị coi là vi phạm pháp luật! Chính những kẻ đã áp đặt và cố tình duy trì chế độ độc tài toàn

trị, qua nhiều thế hệ lãnh đạo trong Đảng cộng sản Việt Nam, mới là những kẻ có tội trước dân tộc và lịch sử! Việc đàn áp của NCQ CSVN vừa qua và sắp tới đối với những người VN yêu nước lại thêm một lần nữa chứng minh rằng: chế độ chính trị ở VN hiện nay là hoàn toàn bất chính và bất nhân, luôn sợ người dân biết sự thật về nó. Nó đang bước vào giai đoạn tổng khủng hoảng, cáo chung suy tàn!

3) Những nỗ lực bền bỉ và nhiệt thành của các chính khách, các cá nhân và tổ chức hoạt động dân chủ, nhân quyền trên thế giới... đã và đang đòi hỏi NCQ CSVN tôn trọng nhân quyền và dân quyền đối với người dân Việt Nam, những nỗ lực đó hoàn toàn đáng ủng hộ. Đặc biệt là mới đây, ngày 23 và 30-7-2009, Ủy ban nhân quyền thuộc Quốc hội Mỹ □ với các nghị sỹ: Chris Smith, Ed Royce, James McGovern, Dana Rohrabacher, Loretta Sanchez, Joe Lofgren, Tom Wolf, Joe Pitt, Cao Quang Ảnh, và Ủy hội Tự do Tôn giáo Quốc tế Hoa Kỳ (USCIRF) với ông Michael Cromartie, Phó chủ tịch □ đã mở một phiên điều trần (23-07) và một buổi họp báo (30-07) về các vấn đề nhân quyền và tự do tôn giáo ở Việt Nam, đòi NCQ CSVN phải thả các tù nhân chính trị và tù nhân tôn giáo, đòi Bộ ngoại giao Hoa Kỳ đưa Việt Nam trở lại Danh sách các nước cần đặc biệt quan tâm về tự do tôn giáo (CPC).

4) Chừng nào còn chế độ độc tài toàn trị cộng sản trên đất nước ta thì chừng đó dân tộc ta không thể có tự do dân chủ và dĩ nhiên cũng không thể có tự do tôn giáo. Những quyền thiêng liêng này của con người, mà nhân dân tại các quốc gia dân chủ trên thế giới đang được hưởng, thì tại các nước cộng sản còn sót lại trên thế giới □ Việt Nam, Trung Quốc, Bắc Hàn và Cu Ba □ vẫn chỉ là những chiếc bánh vẽ không hơn không kém. Tất cả những ý kiến phản đối hay phản biện của nhân dân đều hoàn toàn vô hiệu, khi mà một thiểu số nắm quyền lực trong Bộ chính trị ở các Đảng cộng sản đã quyết định. Sự kiện NCQ CSVN vẫn tiếp tục cho phép Trung Quốc tiến hành khai thác bauxite ở Tây

Nguyên vừa qua lại thêm một ví dụ nữa chứng minh cho nhận định này.

Trước những việc làm sai trái của Đảng và nhà nước CSVN nói trên, Khối 8406 đòi hỏi nhà cầm quyền CSVN:

1) Trả tự do tức khắc và vô điều kiện cho các nhà đấu tranh ôn hoà mới bị bắt là Trần Anh Kim, Trần Huỳnh Duy Thức, Lê Công Định, Lê Thăng Long, Nguyễn Tiến Trung, Lê Thị Thu Thu và Trần Thị Thu, cho các nhà đấu tranh Khối 8406 sắp bị xử tòa là Nguyễn Xuân Nghĩa, Nguyễn Văn Túc, Ngô Quỳnh, Nguyễn Văn Tính, Nguyễn Kim Nhân, Nguyễn Mạnh Sơn và tất cả các nhà đấu tranh ôn hoà bất bạo động khác như Lm Nguyễn Văn Lý, Ls Nguyễn Văn Đài, Ls Lê Thị Công Nhân, Giáo viên Vũ Hùng, kỹ sư Phạm Văn Trội, nhà thơ Trần Đức Thạch và cô Phạm Thanh Nghiên, v.v... đang bị giam giữ cách oan ức và bất công.

2) Ngưng ngay tức khắc việc khai thác bauxite tại Tây Nguyên, và ngăn chặn việc tự do xâm nhập vào VN của người Trung Quốc.

3) Châm dứt ngay những vụ đàn áp tôn giáo tại tu viện Bát Nhã ở Lâm Đồng, tại giáo xứ Tam Tòa ở Quảng Bình, trả lại ngay cho giáo xứ này nhà thờ của họ đã bị trưng dụng cách phi pháp và bất công làm "chứng tích chiến tranh", đồng thời triệt để tôn trọng quyền tự do tôn giáo của người dân trên toàn quốc, cho các tôn giáo được tự do sinh hoạt như các nước khác trên thế giới, đặc biệt tại các vùng ít được quốc tế lui tới như Tây Nguyên, Sơn La, Lai Châu...

Việt Nam, ngày 07-08-2009

Ban ĐH lâm thời Khối 8406:

1- *Kỹ sư Đỗ Nam Hải, Sài Gòn, Việt Nam.*

2- *Giáo sư Nguyễn Chính Kết, đang vận động dân chủ tại hải ngoại.*

3- *Linh mục Phan Văn Lợi, Huế, Việt Nam.*

(trong sự hiệp thông của linh mục Nguyễn Văn Lý, nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa, trung tá Trần Anh Kim và nhiều chiến sĩ dân chủ khác, hiện còn đang bị giam cầm trong lao tù cộng sản).

Phần phụ lục:

1) *Kết luận điều tra vụ án Nguyễn Xuân Nghĩa và đồng bọn:*

http://danluan.org/node/1955

2) *Kháng thư số 26 của Khối 8406:*

http://cackhangthu.blogspot.com/2009/08/khangthu26.html

3) *Khai thác bauxite là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước:*

http://www.vietnetcenter.com/content/view/24483/192/

4) *Chủ tịch Quốc hội kết luận về vấn đề khai thác bauxite:*

http://w3.lamdong.gov.vn/vi-VN/home/news/hotnews/Pages/ChutichQuochoi_ketluan_phien_chat_va_n_khai_thac_boxit.aspx

5) *Thông báo của Văn phòng Chính phủ, ngày 22/7/2009:*

http://www.vietnamnet.vn/chinhtri/2009/07/859739/

6) *35.000 lao động Trung Quốc đang ở Việt Nam:*

http://www3.tuoitre.com.vn/ViecLam/Index.aspx?ArticleID=329306&ChannelID=269

7) *Từ bài học Đông Âu nhìn về giáo xứ Thái Hà – Hà Nội:*

http://www.mautam.net/forum/viewtopic.php?t=23169&sid=ef02d7430276afd30c8314aa4a1850c4

cuối cùng nhà Thanh, tất cả đều có dã tâm xâm lăng và đồng hóa Việt Nam. Nhưng Việt Nam đã kiên trì vượt qua mọi hiểm nghèo, chống lại một cách thành công dã tâm của Trung Quốc và tồn tại cho đến ngày nay. Tuy nhiên những sự kiện xảy dồn dập trong những năm qua cho thấy Trung Quốc đang tiến hành trở lại âm mưu xâm lăng tụy thảm lạng nhưng không kém nguy hiểm, bao trùm cả Việt Nam.

Những sự kiện xảy ra giữa Trung Quốc và Việt Nam gồm:

1- Năm 1974, chiếm đóng quần đảo Hoàng Sa sau trận hải chiến ngắn.

2- Năm 1979, chiếm đóng một số lãnh địa gần biên giới phía Bắc sau trận chiến khốc liệt tại suốt khu vực biên giới Việt Trung.

3- Năm 1988, chiếm đóng một số đảo trong quần đảo Trường Sa sau trận hải chiến ngắn khác.

4- Từ năm 2007 đến nay, có sự xuất hiện đáng nghi ngờ của các công ty quốc doanh Trung Quốc chuyên khai thác tài nguyên khoáng sản quặng mỏ tại nhiều vùng được đánh giá rất quan trọng về mặt an ninh và chiến lược quân sự, cụ thể như vùng Tây Nguyên của Việt Nam.

5- Bóp nghẹt nền kinh tế Việt Nam nhằm mục đích làm cho Việt Nam trở nên suy yếu về kinh tế và hậu quả tai hại là VN sẽ không thể chống cự lại được mọi khổng chế của Trung Quốc.

BẢN TUYÊN BỐ

của người VN trên toàn thế giới về sự xâm lăng thảm lạng của TQ đối với VN

.....07-08-2009.....

Đây là Bản Tuyên Bô của những Người Việt Thảm Lạng không đảng phái chính trị, vẫn thường xuyên quan tâm đến tình hình đất nước. Nếu quý vị đồng ý với những lời kêu gọi trong bản Tuyên Bô này xin vui lòng ký tên bằng cách gửi tên họ tuổi nơi cư ngụ về địa chỉ điện thư dưới đây: savevietnamfromchina@yahoo.com.au

Trong thời gian hơn hai ngàn năm qua, Trung Quốc đã liên tục theo đuổi sách lược thôn tính Việt Nam. Nhiều triều đại kế tiếp của Trung Quốc từ Hán, Đường, Tống, Minh, Nguyên, và

Từ nhiều thế kỷ nay, Quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa trên Biển Đông là lãnh thổ của Việt Nam. Nhiều thế hệ người Việt Nam đã xây dựng cơ chế xã hội và quân đội trên hai quần đảo này. Việt Nam có nhiều tài liệu cũng như các bản đồ do các triều vua Việt Nam từ nhiều thế kỷ trước thực hiện, chứng minh rõ ràng chủ quyền của Việt Nam. Chỉ mới gần đây, khi nhiều quặng mỏ dầu và khí đốt được tìm ra, Trung Quốc bắt đầu đơn phương tuyên bố chủ quyền các quần đảo này qua tài liệu lãnh hải hình "Lưỡi Bò" tiềm nhận toàn bộ

vùng biển bao gồm Hoàng Sa và Trường Sa trong lãnh hải kéo dài từ phía nam đảo Hải Nam, và sau đó Trung Quốc điều động lực lượng hải quân của họ đến kiểm soát toàn khu vực.

Thời gian mới đây hải quân Trung Quốc gia tăng hành động bạo lực phi pháp đối với ngư phủ Việt Nam trên Biển Đông. Nhiều sự kiện liên tục xảy ra, trong đó tàu thuyền đánh cá của ngư phủ Việt Nam bị tàu hải quân Trung Quốc đụng chìm, bắn phá, ngư dân bị bắn chết, bị thương vong và bị bắt làm con tin đòi tiền chuộc mạng.

Trung Quốc vừa dùng tiền của, vật chất, vừa áp lực nhà nước Việt Nam để các công ty quốc doanh chuyên khai thác tài nguyên khoáng sản quặng mỏ được vào vùng Tây Nguyên độc quyền dài hạn khai thác khoáng kim loại quan trọng như Titanium, Nhôm, van van. Những công ty Trung Quốc này không thu dụng công nhân Việt Nam nhưng lại đem hàng ngàn thanh niên Trung Quốc trong lứa tuổi phục vụ quân đội sang làm việc và sinh sống biệt lập trong các khu vực dành riêng của họ. Ngay cả các cơ quan nhà nước Việt Nam cũng không được phép vô kiểm tra những nơi này.

Dân chúng Việt Nam nghi ngờ và rất lo lắng về dã tâm đen tối của Trung Quốc, lợi dụng việc khai thác khoáng sản quặng mỏ để bí mật cài đặt tiềm lực quân sự của họ, nhất là vùng Tây Nguyên.

Đại tướng Võ Nguyên Giáp, nguyên bộ trưởng Bộ Quốc Phòng Việt Nam, là người dày dặn kinh nghiệm và có nhiều thẩm quyền về các vấn đề liên quan đến an ninh quốc phòng, đã ba lần công khai lên tiếng đến các cấp lãnh đạo cao cấp nhất của đảng và nhà nước Việt Nam, bày tỏ nỗi lo lắng sâu xa trước sự có mặt của Trung Quốc trong khu vực Tây Nguyên, vùng rất quan trọng về mặt chiến lược trong việc giữ gìn an ninh toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam.

Đồng thời, Trung Quốc còn lũng đoạn kinh tế Việt Nam bằng cách cho tràn ngập và phá giá thị trường Việt Nam với nhiều loại hàng hóa tiêu dùng không đủ tiêu chuẩn an toàn vệ sinh, và chuyển vận bất hợp pháp nhiều loại hàng hóa, vật liệu xuyên qua toàn vùng biên giới Việt Trung. Hậu quả của ý đồ thâm độc này là các ngành sản xuất của Việt Nam đang bị suy yếu chết dần mòn.

Ngoài ra, với âm mưu nhằm hủy hoại khả năng sản xuất lúa gạo của vùng đồng bằng miền Nam của Việt

Nam, Trung Quốc đang thực hiện kế hoạch xây 8 đập thủy điện lớn trên khu vực thượng nguồn của sông Cửu Long trong vùng Giang Nam. Trung Quốc vừa hoàn tất ba đập thủy điện lớn. Những đập này đã thay đổi dòng chảy tự nhiên của sông Cửu Long và gây thiệt hại đến khoảng 75% số lượng thủy sản trong khu vực hạ lưu sông Cửu Long. Mức độ sản xuất lúa gạo và các hoạt động nông nghiệp trong vùng châu thổ sông Cửu Long của Việt Nam - khu vực sản xuất lúa gạo lớn nhất thế giới - bị suy giảm nghiêm trọng.

Chúng tôi cực lực chống lại những hành động bành trướng phi pháp và bá quyền của Trung Quốc đối với Việt Nam. Chúng tôi đòi hỏi Trung Quốc:

1. Thả tự do lập tức và vô điều kiện tất cả ngư phủ Việt Nam hiện đang còn bị bắt giữ trái phép cùng với tàu thuyền của họ và bồi đầy đủ những chi phí chi trả cho việc sửa chữa những hư hại gây ra cho những tàu thuyền, và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho số hải sản bị tịch thu trái phép.

2. Ngừng ngay những hành động bạo lực bá quyền phi pháp đối với ngư phủ Việt Nam trên Biển Đông.

3. Ngừng xây thêm đập thủy điện trên khu vực Langcang Giang. Xử lý toàn bộ nước phế thải kỹ nghệ đúng tiêu chuẩn quốc tế để bảo vệ chất lượng nước trong vùng để sông Cửu Long không bị trở thành một hệ thống thoát nước phế thải của các tập đoàn kỹ nghệ Yunnan.

4. Giải quyết các tranh chấp về lãnh thổ, biên đảo và lãnh hải bằng đường lối ngoại giao và tuân hành các qui ước quốc tế, không qua hành động áp chế bằng bạo lực. Những thái độ và hành động bạo lực chỉ làm gia tăng tình trạng bất ổn định không những cho vùng Đông Á mà còn cho vùng Đông Nam Á, khu vực rất cần sự ổn định chính trị, giúp cho công cuộc phát triển kinh tế trong khu vực.

Chúng tôi, người Việt Nam trên toàn thế giới ký tên dưới đây, đặc biệt quan tâm và lo ngại đến những biến cố dồn dập xảy ra ngoài Biển Đông, trên vùng Tây Nguyên và vùng biên giới Việt Trung. Sống cạnh Trung Quốc, như kinh nghiệm của người Tây Tạng, người Uighurs tại Tân Cương, chúng tôi biết rõ chủ trương lâu đời của Trung Quốc là xâm chiếm và đồng hóa các nước láng giềng có ít dân.

Chúng tôi kêu gọi những tổ chức bảo vệ nhân quyền tiến hành điều tra

những sự ngược đãi và giết hại ngư phủ Việt Nam không võ trang và không ai bảo vệ, do hải quân Trung Quốc đang gây ra trên Biển Đông, và khẩn thiết đòi hỏi Trung Quốc tôn trọng quyền căn bản của con người đối với ngư phủ Việt Nam đang bị họ bắt giữ phi pháp và đòi tiền chuộc mạng.

Đính kèm:

(1) Bản đồ Biển Đông ghi lại những địa điểm thuyền đánh cá Việt Nam bị Trung Quốc tấn công và bắt giữ, cho thấy rõ ràng họ đang ở trong vùng lãnh hải Việt Nam.

(2) Một số hình chụp cảnh ngư phủ Việt Nam bị đối xử tồi tệ và bị khủng bố, hạ nhục nhân phẩm và hình lính hải quân Trung Quốc đang khủng bố ngư dân Việt Nam.

(3) Thư của Đại Tướng Võ Nguyên Giáp lên tiếng về việc khai thác Bauxite và hiểm họa Trung Quốc tại Tây Nguyên:

(4) Hồ sơ Việt Nam nộp lên Cao ủy Liên Hiệp quốc Đặc trách Cứu xét Ranh giới Thêm Lục địa:

Nhóm chủ trương sẽ gửi bản Tuyên Bỏ này đến các cơ quan liên hệ của Liên Hiệp Quốc, các vị dân cử trên khắp mọi quốc gia trên thế giới và các cơ quan truyền thông. Chúng tôi cũng đang soạn một Website để phổ biến biến dự án này trên hệ thống Internet. Trong tình trạng Tổ Quốc lâm nguy trước nạn Bắc thuộc, chúng ta không thể tiếp tục im lặng chờ đợi vào nhà nước Việt Nam và các đảng phái chính trị trong cũng như ngoài nước. Xin hãy cùng góp một tay để lên tiếng kêu gọi lương tâm thế giới trước nạn Bắc xâm.

Trần Trọng

Nhóm Người Việt Thâm Lặng Chống Nạn Bắc Thuộc.

Danh sách những người ký tên tính đến ngày 07-08-2009: 44 người từ trong ra tới ngoài nước

**Đừng nghe những gì Cộng sản nói!
Hãy nhìn những gì Cộng sản làm! Sông có thể cạn, núi có thể mòn, nhưng chân lý ấy không bao giờ thay đổi !!!**

Báo Tiệp (Czech)

phỏng vấn Hòa thượng THÍCH QUẢNG ĐỘ

-----Vietworld 04-08-2009-----

Trò chuyện cùng nhà sư đối lập nổi tiếng với chủ đề khi nào đất nước của ông sẽ chấm dứt sự cầm quyền của những người cộng sản.

Thành phố Sài Gòn – Ông đón tôi trong bộ đồ tu hành màu nâu với nụ cười nở rộng trước cửa chùa Thanh Minh. Ngôi chùa này không xa trung tâm tp. Nơi đây là chỗ tu hành của nhà sư đối lập nổi tiếng cũng như nơi ông bị giam lỏng.

Nhà tu hành với diện mạo như một ông tiên trong truyện cổ tích luôn ban phát những điều tốt đẹp, trông ông có vẻ bình thân, luôn tươi cười nhưng điều đó không giấu được nỗi u uất bất lực trước chính quyền Cs, cũng như cánh cô lập trước đời sống thường nhật của xã hội. Trong lúc loay hoay mở nút chai nước lọc, ông hỏi:

Những người dân Tiệp phải thật hạnh phúc, khi chỗ họ thay đổi tình hình chính trị?!

Phóng viên (PV): Chắc chắn vậy rồi.

Thích Quảng Độ (TQĐ): Tuy nhiên tại sao đất nước tôi chính quyền cộng sản không sụp đổ vào thời điểm 1989? Bởi các bạn ít ra còn có tí chút tự do trong một chừng mực nhất định, ở đây chúng tôi luôn luôn bị theo dõi, không riêng tôi, mà tất cả mọi người dân thường khác. Chúng tôi bị kèm kẹp nặng nề.

PV: Trước đây đất nước tôi (CH Tiệp), những điều đó cũng đã xảy ra giống vậy.

TQĐ: Thế nhưng ở đây (Việt Nam) người dân luôn bị nỗi sợ hãi ám ảnh. Nói đến chính trị là điều tối kỵ. Ngay cả trong gia đình, họ sợ tổ giác lẫn nhau, kể từ anh em, vợ chồng đến cha mẹ; người với người không tin nhau.

PV: Tôi đã thử hỏi nhiều người VN, nhưng đa số đều trả lời họ không quan tâm đến chính trị, quan

trọng với họ là công việc làm ăn, buôn bán, ông nghĩ sao? Dân chúng có mong muốn thay đổi chế độ chăng, khi mà công chuyện làm ăn của họ không ai thờ mũi vào?

TQĐ: Trước mặt anh, một người ngoại quốc, họ sẽ không nói những gì họ nghĩ.

PV: Việt Nam đang phát triển nhanh, những người Việt có cơ hội làm ăn buôn bán tự do vào thời điểm những năm 90 nay giàu có, liệu họ có muốn thêm những tự do khác?

TQĐ: Ở thời kỳ bao cấp 70-80, với chính sách quốc hữu hoá, đời sống thật cơ cực. Người dân thường xuyên sống trong cảnh đói ăn, thiếu mặc. Chính quyền nhận ra rằng họ phải thay đổi cơ chế về kinh tế, họ thả lỏng buôn bán tư nhân, mức sống người dân đã được cải thiện. Tuy nhiên về chính trị thì không, đất nước này vẫn ở thời kỳ trước đây 34 năm.

PV: Thế nhưng ở Việt Nam thỉnh thoảng vẫn có những cuộc khiêu kiện nhỏ lẻ công khai, chủ yếu nhắm tới các tệ nạn tham nhũng ở cửa công quyền. Liệu những phản đối này có thể đem đến một điều gì to tát hơn không?

TQĐ: Tôi có thể ngồi đây và phản đối cả ngày, thế nhưng ngoài đường phố thì không được. Người dân không được phép tụ tập; nếu đâu đó có có tụ họp, lập tức cảnh sát tới can thiệp. Vấn đề lớn nhất là làm sao đoàn kết được toàn dân, chung sức đấu tranh đòi quyền tự do và dân chủ. Chúng tôi cần một người lãnh đạo, có khả năng tập hợp toàn thể nhân dân. Để có một lúc ngày ấy sẽ đến, tất cả cùng đứng lên. Sẽ giống như đất nước các anh.

PV: Vậy phương Tây sẽ phải làm gì, để ngày ấy có thể đến gần hơn?

TQĐ: Phương Tây chỉ chú trọng đến buôn bán, chính trị họ không

quan tâm. Chẳng hạn ông Bush đã hứa hẹn rằng Hoa Kỳ sẽ đứng về phía những người đang đấu tranh cho tự do, dân chủ tại Việt Nam. Nhưng chuyến thăm Hà Nội năm 2007, ông đã không dấn động đến vấn đề nhân quyền.

PV: Ông nói rằng những người đối lập không có người lãnh đạo. Vậy liệu sẽ tìm ở đâu ra người đó?

TQĐ: Có thể ngay trong chính đảng cộng sản Việt Nam.

PV: Khoan đã ông. Tại sao lại ở trong cái đảng bị oán ghét trăm đường này?

TQĐ: Có thể lắm chứ. Nhưng phải là một đảng viên đã có tư tưởng, quan điểm khác, đã nhìn ra rằng chế độ không thể tồn tại mãi như vậy. Có lẽ sẽ giống như những gì đã xảy ra ở Nga.

PV: Ông thấy những tín hiệu có người đủ khả năng lãnh đạo phe đối kháng giữa những người Cộng sản?

TQĐ: Họ vẫn ở trong bóng tối. Khi thời điểm chín muồi, chắc chắn họ sẽ xuất hiện.

PV: Ông bị giam lỏng tại gia, chính xác là như thế nào? Ông có thể ra ngoài chứ?

TQĐ: Công an luôn canh chừng bên nhà để điện, quan sát theo dõi mọi sự ra vào của chùa. Tôi chỉ ra ngoài mỗi tháng một lần, đến bệnh viện để kiểm tra sức khỏe, trên đường đi về đều bị theo dõi.

PV: Thế nhưng trước đây hai năm ông đã xuất hiện trước đám đông những người dân oan đi khiêu kiện?!

TQĐ: Vâng. Họ có khoảng một ngàn người, tôi đã ở đó một lúc và nói chuyện với họ, giúp họ một ít tiền. Tôi đến đám đông bị công an bắt giữ và đưa phân tán về các vùng quê, khiến họ không có khả năng tụ họp trở lại.

PV: Vậy có nghĩa rằng ông có thể đi ra ngoài, khi ông muốn? Ông có thể đi ra khỏi Tp HCM?

TQĐ: Vâng! Nhưng họ sẽ bố trí cảnh tai nạn giao thông, để loại trừ tôi.

PV: Người dân thường Việt Nam biết tiếng ông? Hiểu những phản đối của ông?

TQĐ: Người Việt biết tôi nhiều ở Hoa Kỳ. Tại Việt Nam họ biết về

tôi rất ít. Trên phương tiện truyền thông không nói về tôi. Không khi nào tôi được nói trên radio hoặc tivi. Tôi hoàn toàn bị biệt lập.

PV: Vậy ông nắm được thật sự cuộc sống Việt Nam như thế nào?

TQĐ: Tôi nhận được tin tức qua internet, qua đó tôi theo dõi các sự kiện, tôi nghe radio.

PV: Vâng, nhưng điều đó có đủ để ông nắm được những thông tin, chẳng hạn thực trạng của vùng quê Việt Nam.

TQĐ: Tôi thật biết rất ít về nông thôn, chỉ thỉnh thoảng có người ở quê lên thăm tôi.

PV: Những người cộng sản lên cầm quyền đã làm những gì tốt đẹp?

TQĐ: Không có gì! Họ đã giết quá nhiều người, chẳng hạn qua đợt Cải cách ruộng đất.

PV: Nhưng chuyện đó đã cách vài chục năm. Chế độ ngày nay phải có gì khác với hồi chấm dứt nội chiến?

TQĐ: Vâng, nhưng chỉ một ít thôi, họ vẫn luôn kìm kẹp người dân và không cho nhân dân nói những gì nhân dân muốn.

PV: Nhưng họ không giết người như trước.

TQĐ: Bây giờ họ không thể. Trước kia thì họ tự cho mình cái quyền đó, ngày nay cả thế giới sẽ phản đối. Tuy nhiên những người cộng sản vẫn bí mật giết hại ngừng người đối lập trong nhà tù. Đơn giản là họ bị bắt và một đi không trở về. Nếu như có phản kháng lớn của dân chúng, nhà nước Cs sẽ không ngần ngại đàn áp bắn giết thẳng tay. Cũng giống như Trung quốc thời 1989. Những người Cộng sản ác độc như hổ báo.

PV: Nhưng ít ra họ cũng giành được độc lập cho Việt Nam, khi họ đánh bại thực dân Pháp

TQĐ: Không! Họ chỉ lợi dụng ý nguyện và tình yêu tổ quốc của người Việt Nam, để đạt được mục đích tiếm quyền. Những người cộng sản vô thân, họ không có gia đình và cũng như tổ quốc!

PV: Ông đã sống trải qua hai chế độ độc tài, trước là Ngô Đình Diệm thập niên 50-60, sau là chế độ độc tài Cộng sản Bắc Việt. Cả hai

chế độ đều giam cầm ông, vậy chế độ nào tồi tệ hơn?

TQĐ: Cả hai đều kinh khủng. Nhưng với cộng sản thì khó khăn hơn để chống lại. Trong khi Ngô Đình Diệm để chúng tôi tự do trong chùa chiền không can thiệp, chỉ quan tâm đến chúng tôi làm gì ngoài xã hội thì cộng sản thâm nhập đánh phá sâu vào tận trong nội bộ Phật giáo.

PV: Tại sao ông đấu tranh chống lại sự độc tài?

TQĐ: Tôi tin vào đất nước này, cũng như vạn vật trong cuộc sống, sự độc tài rồi cũng sẽ phải bị thay đổi, hôm nay là nó nhưng ngày mai sẽ không còn. Hơn nữa một chế độ bóp nghẹt quyền sống cơ bản của

con người sẽ không tồn tại lâu dài. Bởi vậy tôi sẽ tranh đấu đến cùng, khi tôi còn sống.

PV: Đã nhiều lần ông được đề cử giải Nobel Hoà bình vì những đóng góp cho quyền được sống của con người. Với ông điều này có ý nghĩa ra sao?

TQĐ: Không khi nào và tôi cũng không hy vọng rằng tôi sẽ nhận giải Nobel. Kể cả khi điều đó xảy ra thì cũng chỉ ảnh hưởng rất nhỏ tới hiện tình tại Việt Nam. Tôi không nghĩ rằng tôi đã làm được gì lớn lao cho nhân loại, cho thế giới như ngài Ban Ki-mun (Tổng thư ký LHQ) chẳng hạn. Tôi chỉ làm những điều nhỏ cho dân tộc VN.



TỔ QUỐC NHÌN TỪ BIỂN

Nếu Tổ quốc đang bão giông từ biển
Có một phần máu thịt ở Hoàng Sa
Ngàn năm trước con theo cha xuống biển
Mẹ lên rừng thương nhớ mãi Trường Sa.

Đất Tổ quốc khi chập chờn bóng giặc
Các con nằm thao thức phía Trường Sơn
Biển Tổ quốc chưa một ngày yên ả
Biển cần lao như áo mẹ bạc sờn.

Nếu Tổ quốc hôm nay nhìn từ biển
Mẹ Âu Cơ hẳn không thể yên lòng
Sóng lớp lớp ù ù lên thềm lục địa
Trong hồn người có ngọn sóng nào không?

Nếu Tổ quốc nhìn từ bao quần đảo
Lạc Long cha nay chưa thấy trở về
Lời cha dặn phải giữ từng thước đất
Máu xương này con cháu vẫn nhớ ghi.
Đêm trần trọc nổi mưa nguồn chớp bể
Thương Lý Sơn đảo khuất giữa mây mù
Thương Côn Cô gối đầu lên sóng dữ
Thương Hòn Mê bão tố phía âm u.

Nếu Tổ quốc nhìn từ bao thương tích
Những đau thương trận mạc đã qua rồi
Bao dáng núi còn mang hình goá phụ
Vọng phu buồn vẫn đổ trẻ, ru nôi.
Nếu Tổ quốc nhìn từ bao hiểm họa
Đã mười lần giặc đến tự biển Đông
Những ngọn sóng hoá Bạch Đằng cầm tử
Lũ Thoát Hoan bạc tóc khiếp trống đồng.

Thương đất nước trên ba ngàn hòn đảo
Suốt ngàn năm bóng giặc vẫn chập chờn
Máu đã đổ ở Trường Sa ngày ấy
Bạn tôi nằm dưới sóng mặn vùi thân.
Nếu Tổ quốc neo mình đầu sóng cả
Những chàng trai ra đảo đã quên mình
Một sắc chỉ về Hoàng Sa thừa trước*
Còn truyền đời con cháu mãi đỉnh ninh.

Nếu Tổ quốc nhìn từ bao mắt mắt
Máu xương kia dâng đặc suốt ngàn đời
Hồn dân tộc ngàn năm không chịu khuất
Dáng con tàu vẫn hướng mãi ra khơi

Nguyễn Việt Chiến - Trại viết Hạ Long 4-2009

<http://dinhtanluc.multiply.com/journal/item/459>



GIÁO PHẬN VINH GIÁO XỨ TAM TÒA

tiếp tục phản kháng qua các văn thư và tiếp tục lãnh đủ từ nhà cầm quyền

.....*Nghệ An-Quảng Bình 06+07+11-08-2009*.....

**Văn thư của Tòa GM Xã Đoài
(ngày 06-8-2009) trả lời các
công văn 1652/UBND-NC và
1684/UBND-NC của UBND tỉnh
Quảng Bình.**

Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

TÒA GIÁM MỤC XÃ ĐOÀI
Số 22/09 VTTG

Vv. *Phúc đáp văn thư
UBND tỉnh Quảng Bình*

Xã Đoài, ngày 6 tháng 8 năm 2009
Kg : UBND tỉnh Quảng Bình

Tòa Giám mục Xã Đoài chúng tôi đã nhận được văn thư của UBND tỉnh Quảng Bình, số 1652/UBND-NC, đề ngày 27-7-2009; và văn thư số 1684/UBND-NC, đề ngày 30-7-2009, về việc mời Đại diện Tòa giám mục giáo phận Vinh vào giải quyết các vụ việc xảy ra tại Tam Tòa, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Chúng tôi trả lời như sau:

1. Cho tới nay trên địa bàn thành phố Đồng Hới chưa bảo đảm an toàn tính mạng cho giáo dân và các linh mục, nên Tòa Giám mục Giáo phận Vinh chúng tôi chưa thể vào làm việc với Ủy ban được. Theo đề nghị của UBND tỉnh Quảng Bình trong văn thư số 1652 UBND-NC, đề ngày 27-7-2009, chúng tôi chấp nhận làm việc với Ủy ban tại Tòa Giám mục Xã Đoài.

2. Chúng tôi luôn khẳng định với lý chứng rõ ràng rằng: công an Quảng Bình đã đánh đập, bắt giữ giáo dân và chiếm đoạt trái phép tài sản của giáo dân và của Giáo hội là trái pháp luật.

3. Việc 2 linh mục và các giáo dân bị đánh đập ngày 27-7-2009 tại Đồng Hới, chúng tôi có đầy đủ chứng cứ để nói rằng hành động ấy có chủ mưu rõ ràng. Các linh mục và Đại diện Hội đồng mục vụ các giáo xứ hạt Kỳ Anh, Hà Tĩnh vào Tam Tòa với mục đích thăm các gia đình bị nạn, và không có một hành vi nào gây mất trật tự tại đó mà đã bị đánh đập tàn nhẫn. Điều làm cho nhiều người phần nộ là 2 linh

mục và các giáo dân bị đánh trọng thương trước sự chứng kiến của những người mang sắc phục CA.

4. Chúng tôi cho rằng ông Trần Công Thuật, phó Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc linh mục Ngô Thế Bình bị đánh trọng thương.

5. UBND tỉnh cho rằng việc 2 linh mục và các giáo dân bị đánh đập tại Đồng Hới ngày 27-7-2009, trách nhiệm thuộc về Tòa Giám mục GP Vinh là một quy kết hết sức vô lý.

6. Bởi vậy một lần nữa chúng tôi yêu cầu :

- Thả hết những giáo dân vô tội - họ đã bị công an Quảng Bình đánh đập lại còn bị giam giữ bắt công. Trả lại tài sản của giáo dân và của Giáo hội mà công an Quảng Bình đã chiếm đoạt trái phép.

- Săn sóc chữa lành những người đã bị đánh đập và bồi thường cho những người bị hại.

- Dừng ngay việc xuyên tạc sự thật, bôi nhọ tôn giáo, kích động gây hận thù chia rẽ lương giáo làm bất ổn đời sống giáo dân.

- UBND tỉnh Quảng Bình hãy vì pháp luật và lương tri để có những quyết định đúng đắn trong vụ việc Tam Tòa.

TM/ Tòa giám mục Xã Đoài

Chánh văn phòng

Linh mục Phạm Đình Phùng

**Văn thư của Tòa GM Xã Đoài
(ngày 07-8-2009) gửi Ban Tôn
giáo CP về "Vụ việc Tam Tòa -
Đồng Hới, Quảng Bình"**

Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

TÒA GIÁM MỤC XÃ ĐOÀI
Số 23/09 VTTG

Vv. *Vụ việc Tam Tòa
Đồng hới, Quảng Bình*

Xã Đoài, ngày 7 tháng 8 năm 2009

Kg : Ban Tôn giáo Chính Phủ

Tòa Giám mục Xã Đoài giáo phận Vinh trình bày và kiến nghị về vụ việc

giáo xứ Tam Tòa, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình như sau :

Ngày 20 tháng 7 năm 2009, vì nhu cầu sinh hoạt tôn giáo, giáo xứ Tam Tòa đã dựng một lán tạm trên nền nhà thờ Tam Tòa. Công việc vừa xong thì công an Quảng Bình tới đánh đập giáo dân, phá dỡ lán tạm, lấy Thánh Giá và tất cả dụng cụ vật liệu của giáo xứ trên hiện trường mà không lập văn bản, đồng thời bắt giữ một số giáo dân trái pháp luật.

Ngày 21 tháng 7 năm 2009, Tòa Giám mục Xã Đoài gửi đơn khiếu nại khẩn cấp yêu cầu UBND tỉnh Quảng Bình thả người, trả lại Thánh Giá, trả lại tài sản của Giáo Hội và của giáo dân (*nội dung như văn thư gửi kèm*).

Ngày 24 tháng 7 năm 2009, Tòa giám mục Xã Đoài đã nhận được 2 văn thư của UBND tỉnh Quảng Bình quy kết cho giáo dân những tội mà họ không có, đồng thời mời Đại diện Tòa Giám mục vào làm việc. Tòa Giám mục Xã Đoài gửi 2 văn thư (số 20/09 VTTG; và số 21/09 VTTG) trả lời UBND tỉnh Quảng Bình (*nội dung như văn thư được gửi kèm*).

Ngày 27 tháng 7 năm 2009, 5 linh mục thuộc giáo hạt Kỳ Anh, Hà Tĩnh cùng với đại diện Hội đồng mục vụ các giáo xứ trong hạt Kỳ Anh vào Tam Tòa thăm các gia đình có người bị hại. Khi đoàn vừa xuống xe thì bị đánh tới tấp làm linh mục Nguyễn Đình Phú và 3 giáo dân bị trọng thương, phải đưa vào trạm xá gần đó. Linh mục Ngô Thế Bình, Quận xứ Hà Lờ nghe tin, tới thăm linh mục Phú và mấy giáo dân bị đánh. Theo đề nghị của linh mục Ngô Thế Bình, ông Trần Công Thuật, phó Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình dẫn linh mục Bình tới thăm linh mục Phú. Sau đó ông Trần Công Thuật bỏ đi, để nhóm người đang vây quanh trạm xá xông vào đánh linh mục Bình trước sự chứng kiến của những người mang sắc phục công an.

Tòa Giám mục Xã Đoài tiếp nhận văn thư số 1652 UBND-NC, đề ngày 27-7-2009; và văn thư số 1684 UBND-NC, đề ngày 30-7-2009 của UBND tỉnh Quảng Bình nói về vụ việc Tam Tòa và vụ xô xát ngày 27-7-2009.

Ngày 6 tháng 8 năm 2009, Tòa Giám mục có văn thư trả lời UBND tỉnh Quảng Bình (*nội dung như văn thư gửi kèm*).

Cho tới nay vẫn còn 3 giáo dân đã bị đánh đập và đang bị giam giữ mà Chính quyền tỉnh Quảng Bình không cho người nhà tới thăm.

Từ ngày 20-7-2009 đến nay, chúng tôi có bằng chứng cho thấy Chính quyền Quảng Bình liên tục dùng nhiều hình thức xuyên tạc sự

thật, bôi nhọ tôn giáo, kích động gây hận thù chia rẽ lương giáo, làm bất ổn đời sống của giáo dân.

Bởi vậy, chúng tôi kiến nghị Ban Tôn giáo Chính Phủ có ngay ý kiến chỉ đạo UBND tỉnh Quảng Bình :

- Dừng ngay những việc làm sai trái, thả giáo dân, trả lại tài sản của Giáo Hội và của giáo dân.

- Dừng ngay việc xuyên tạc sự thật, bôi nhọ tôn giáo, kích động gây hận thù giữa giáo dân và lương dân.

Chúng tôi thấy giáo dân Tam Tòa nói riêng và giáo dân trên địa bàn tỉnh Quảng Bình nói chung đang chịu nhiều bất công, chưa thật sự được hưởng tự do tôn giáo. Kính đề nghị Ban tôn giáo CP can thiệp kịp thời.

TM/ Toà Giám mục Xã Đoài

Chánh văn phòng

Linh mục Phạm Đình Phùng

<http://giaophanvinh.net/modules.php?name=News&op=view&sid=4899>

Báo động: nhiều gương mặt giáo dân công giáo ở Tam Tòa được dán lên góc phố cột điện hầu cho bọn bất nhân nhận diện để tấn công

(Tam Tòa 11-8-2009)

ĐỒNG HỚI – Theo những thông tin nhận được mấy ngày qua, hiện nay các giáo dân ở Tam Tòa, Đồng Hới, Quảng Bình, đang lâm vào một tình trạng hết sức ngặt nghèo bởi nhà cầm quyền Quảng Bình đang thực hiện những biện pháp có thể nói là "đê hèn" đối với họ.

Bất cứ giáo dân Công giáo nào ra đường, đều có thể bị công an hoặc nhóm côn đồ "chăm sóc tận tình". Công an Quảng Bình đã chụp hình các giáo dân, và thậm chí nhiều gương mặt giáo dân được in ra, dán lên góc phố, cột điện để những người không công giáo nhận mặt và tấn công và sẽ không có bất cứ ai can thiệp. Một giáo dân bị người lạ vào nhà đập vỡ cửa, đập nát tivi, đồ đạc, trong khi công an đứng bảo kê bên ngoài. Một số giáo dân khi làm ăn, buôn bán ở chợ, đã bị bọn côn đồ xúi giục để ném vào hàng quán của họ những thứ dơ bẩn như rau cỏ, rác rưởi... nhằm chặn đường sống của giáo dân.

Rất khó cho những người tín hữu, anh em Công giáo khác đến với họ mà không bị khủng bố. Thậm chí, người ta có thể chặn bất cứ xe nào giữa đường, nếu có đạo lập tức bị đánh. Bất cứ ai ra đường, cả khách du lịch cầm máy ảnh đều có thể bị bắt cứ người dân nào đập nát hoặc cướp đi mà không thể chống cự.

Một số giáo dân bị bắt đều bị trấn áp và buộc phải viết cam kết "không bị đánh đập, bức cung". Thậm chí họ bị đặt trong sự sợ hãi, cô độc không cho tiếp xúc với ai để các cán bộ buộc họ nhận tội. Điều này không ai lạ với cách làm việc của công an hiện nay. Nhiều nơi đã có kinh nghiệm với cách làm việc của công an dẫn đến nhiều người bị mời đến công an đã "tự tử" vì những lý do hết sức vô lý.

Hiện nay, người dân Quảng Bình đã được nhà cầm quyền nhồi sọ tư tưởng thù địch với tôn giáo, vì vậy những người ngoài đang trong cơn hăng máu của bọn vô đạo và vô lại được dung dưỡng nhằm trấn áp người Công giáo. Các đài, báo không ngớt kết tội giáo dân "âm mưu xóa bỏ tội ác Đế quốc Mỹ" và nhiều vấn đề khác nữa nhằm đổ thêm dầu vào cơn cuồng say bạo lực này...

Các giáo dân thường xuyên bị sách nhiễu, mời, triệu tập đi "làm việc" triền miên bất cứ khi nào, gây tâm lý bất an và nhiều trở ngại khác.

Gần đây, nhà cầm quyền còn trực tiếp uy hiếp các xứ họ, đe dọa linh mục như linh mục Hồng ở Sen Bàng, mời, triệu tập đi làm việc... nhằm tạo tâm lý bị khủng bố và sợ hãi trong giáo dân.

Tình cảnh anh chị em giáo dân Tam Tòa hiện đang trong cơn bi đát, xin mọi người hiệp sức cầu nguyện cho các anh chị em đó.

VietCatholic News

Giáo Hội. Hiện tại PGHH còn có 14 tín đồ PGHH đang bị bạo quyền CSVN cầm tù.

Hàng chục năm qua, cụ Lê Quang Liêm với tư cách Hội Trưởng Ban Trị Sự Trung Ương Giáo Hội PGHH Thuần Túy Việt Nam đã cùng với hàng trăm chức sắc PGHH biểu tình, gửi thỉnh nguyện thư đòi bạo quyền CSVN trả lại tài sản của Giáo Hội mà nhà cầm quyền đã chiếm đoạt điển hình như : Trụ sở Ban Trị Sự Trung Ương Giáo Hội tọa lạc tại 114 đường Bùi Thị Xuân, Sài Gòn; Liên Hoa Thiền Viện tọa lạc tại Cái Sắn, huyện Thốt Nốt, tỉnh An Giang; Viện Đại Học PGHH tọa lạc tại tỉnh lỵ An Giang; Bệnh viện Nguyễn Trung Trực tọa lạc tại xã Long Kiên, quận Chợ Mới, tỉnh An Giang, và cho PGHH được tự do hành đạo. Tín đồ PGHH thì liên tục biểu tình, thỉnh nguyện thư thì liên tục được gửi đi, nhưng bạo quyền CSVN vẫn làm ngơ, gia diết.

Gần đây nhất, Chủ Nhật 20 tháng 7 năm 2009, hàng ngàn giáo dân Công giáo thuộc giáo xứ Tam Tòa, tỉnh Quảng Bình, thuộc Giáo phận Vinh, đã tụ tập dựng lên cái lán tại ngôi nhà thờ Tam Tòa cũ để làm nơi cầu nguyện thì liền bị hàng trăm công an sắc phục và thường

**GIÁO HỘI PHẬT GIÁO HÒA HẢO
THUẦN TÚY HẢI NGOẠI
BẢN LÊN TIẾNG
về việc CSVN đàn áp tín đồ Công giáo tại Tam Tòa
.....Hoa Thịnh Đốn 04-08-2009.....**

Nhận định rằng :

Sau khi cưỡng chiếm miền Nam Việt Nam, tập đoàn Cộng Sản Hà Nội đã cướp nhà, cướp đất, cướp của của nhân dân, của các Giáo Hội v.v... làm tài sản riêng. Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo tại Việt Nam là nạn nhân hàng đầu vì Tập đoàn Cộng Sản Hà Nội (TĐCSHN) đã cướp đoạt toàn bộ tài sản của Giáo Hội, bắt giam các Trị Sự Viên của

phục đến đập phá và đánh đập giáo dân, có bảy (07) giáo dân đã bị công an bắt giam và hai linh mục đã bị công an đánh trọng thương.

Thời gian là câu trả lời đúng nhất: càng ngày TĐCSHN càng hiện rõ bộ mặt giả nhân, giả nghĩa, buôn dân bán nước của bọn chúng. Huyền thoại về Hồ Chí Minh cũng đã được lật trần qua tập tài liệu mà Linh mục Nguyễn Hữu Lễ đã phổ

biến qua DVD Sự Thật về Hồ Chí Minh.

Đúng như lời Đức Huỳnh Giáo Chủ đã nói, đối với Cộng Sản: *Tôn giáo là liều thuốc phiện – Ai uống vào ắt là phải nghiện*

Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo Thuần Túy Hải Ngoại hoan nghinh, ủng hộ và nhiệt liệt ca ngợi tinh thần của các tu sĩ và tín đồ Công Giáo tại Giáo xứ Tam Tòa, tỉnh Quảng Bình, giáo phận Vinh.

Cầu xin Ôn Trên gia hộ hộ cho quý Tu sĩ, quý Tín hữu tại Tam Tòa tai qua, nạn khỏi, thành công trong việc tranh đấu đòi lại tài sản của giáo xứ.

Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo Thuần Túy Hải Ngoại cực lực lên án hành động côn đồ, cướp giật, phi nhân quyền, vô tôn giáo của bạo quyền CSVN.

Làm tại Thủ đô Hoa Thịnh Đốn ngày 4 tháng 8 năm 2009

Thay mặt Ban Trị Sự Trung Ương Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo Thuần Túy Hải Ngoại

Hội Trưởng: Nguyễn Tấn Đức
Chánh Thư Ký: Nguyễn Châu

Nguyễn Trung Tôn đi giảng ở Hội thánh khác, Ms Trần Văn Kỳ đến giảng tại đây, rồi bố con Ms Kỳ đã bị đánh thâm tím mặt mày cùng bầy chien. Đang khi công an mặc thường phục và người lạ ô hợp đánh mục sư và tín đồ thì ông Bộ, bí thư “Đảng ta” khoanh tay đứng nhìn, rồi bỏ đi và cử người đến lấy lời khai. Điều đáng tiếc là công an tỉnh Thanh Hoá sau đó cho rằng họ không biết ai hành hung, mà do quần chúng tự phát.

Như vậy vai trò của ông bí thư chi bộ đảng CSVN Nguyễn Viết Bộ là gì mà công an tỉnh Thanh Hoá lại không hề biết? Chúng tôi xin lưu ý: chủ nhật 26-7-2009 cũng chính ông bí thư Bộ cầm đầu đội quân đánh Ms Nguyễn Trung Tôn và tín hữu Hòa tại nơi đây, nhà thầy Thịnh.

Kính mong con dân Chúa trên khắp đất cầu nguyện cho Hội thánh tại tỉnh Thanh Hóa, Tam Tòa và Việt Nam đang bị bắt bớ dữ dội vì đức tin mình nơi Chúa.

Chúng tôi khẩn thiết kêu gọi ông Tổng Bí thư ĐCSVN Nông Đức Mạnh và toàn thể bộ chính trị đảng cộng sản Việt Nam, hãy can đảm lia bỏ chủ nghĩa Mác-Lênin đối trá, để tin cậy Đức Jesus Christ là chân lý của mọi thời đại. Xin các ông hãy xé lòng mình, đừng xé áo mình mà quay lại cùng Chúa để được tha thứ tội lỗi mình, hồi TBT Nông Đức Mạnh và

Như quý vị đã biết, sáng nay chủ nhật ngày mùng 09-08-2009, Hội thánh Tin lành xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa đang làm lễ thờ phượng thì bị hai công an viên của xã Quảng Yên tên là Sơn và Hải, cùng ông Bộ là trưởng thôn và ông bí thư chi bộ CSVN đến bắt ép Hội thánh Quảng Xương gồm 16 người phải giải tán ngay lập tức.

Theo như anh Thịnh cho biết, thì bốn cán bộ CS địa phương nói trên, sau khi không ép Hội thánh gồm 16 người giải tán được, thì họ ra đòn đánh đập toàn bộ những người trong Hội thánh một cách rất dã man khi họ đang nhóm họp tại nhà anh Thịnh. Một số tín hữu đã bị đổ máu be bét, bị thương ở đầu và mặt mũi khá nặng nề.....

Sau khi các tín đồ Tin lành trên bị hành hung đánh đập xong một hồi lâu thì chính quyền và công an xã Quảng Yên mới kéo đến lập biên bản và chỉ lập biên bản ghi sự việc xảy ra có một chiều mà thôi. Tức là họ chỉ lập danh sách các nạn nhân bị đánh đập chứ không lập danh sách những công an, cán bộ CSVN địa phương đã tham gia đánh người mang tính chất côn đồ, lưu manh như đã xảy ra, cho nên tất cả mọi người không ai ký tên vào biên bản mà họ đã lập nên.

Từ 3 tháng trở lại đây, Hội thánh Quảng Yên vẫn luôn bị chính quyền, công an ở đây gây khó dễ rất nhiều. Họ bị ngăn cản quyền tự do sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo về mọi mặt khá nghiêm trọng.

Chiều nay khi biết chuyện này, tôi đã gọi điện để nói chuyện với Mục sư Tin lành Nguyễn Trung Tôn theo số máy của ông là 0977-003-032 nên biết rõ chuyện xảy ra hôm nay như vậy. Ngoài ra Mục sư Thân Văn Trường có gọi điện thoại cho nhà báo Nguyễn Khắc Toàn lúc 12g45' để thông tin nên biết rõ sự tình như thế.

Nay tôi kêu gọi các đài phát thanh hải ngoại và quốc tế hãy lên tiếng nói và phỏng vấn ngay với các nạn nhân đã bị bách hại này chỉ vì họ sinh hoạt tự do tôn giáo để tố cáo nhà cầm quyền Thanh Hoá đang đàn áp quyền sinh hoạt tự do Tôn giáo của nhân dân.

Phóng viên phong trào dân chủ
Khởi 8406: Công dân Lê Thanh Tùng từ Sóc Sơn đưa tin hồi 15g30
ngày 09-08-2009

Bí thư chi bộ đảng ta **chỉ huy tấn công Hội thánh Tin lành**



Ms Thân Văn Trường 09-08-2009

Bí thư chi bộ Đảng cộng sản Việt Nam, ông Nguyễn Viết Bộ đã cầm đầu đội quân ô hợp tới đánh đập mục sư và tín đồ của Hội thánh Tin lành Phúc âm Toàn vẹn Việt Nam tại tỉnh Thanh Hóa. Sự việc xảy ra tại Chi hội thôn Yên Phú, xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương vào 9g sáng nay, 9-8-2009. Chi hội này nhóm tại nhà thầy Nguyễn Văn Thịnh, trên bờ con sông Que, cách nhà bác Lê Khả Phiêu không xa. Khoảng hai mươi tín đồ nhóm lại, thì có 10 người bị thương, trong đó có mục sư Trần Văn Kỳ, giáo hạt trưởng và con trai; vợ mục sư Nguyễn Trung Tôn và con trai bị đổ máu.

Hội thánh này do Ms Nguyễn Trung Tôn quản nhiệm, tại đây máu của Cơ đốc nhân đã đổ ra nhiều, suốt trong 10 năm qua. Hôm nay, Ms

các bạn trong bộ chính trị “Đảng ta” quý mến.

Xin anh em công an đừng vì miếng ăn “quá khẩu thành tàn” mà đánh đập những người yêu mến Đức Chúa Trời, nhưng hãy trở lại với Chúa, để được thương xót.

Nguyện Đức Chúa Trời ban phước dư dật cho quý vị đọc bản tin này, và nhớ đến những người đang chịu khổ vì cơ Chúa.

TÔN VINH ĐỨC CHÚA TRỜI, AMEN!

Việt Nam, ngày 09-8-2009
Mục sư Thân Văn Trường
ĐT 0907-872-617

BẢN TIN BỔ TÚC CỦA PHÒNG
VIÊN LÊ THANH TÙNG



SỰ HIỆN TÂM TÒA

phơi bày bản chất phản động, hỗn quân hỗn quan của bộ máy nhà nước CSVN*Lê Sáng 01-08-2009*.....

Hỗn quan hỗn quân là tình trạng của một tổ chức nắm giữ quyền lực nhà nước nhưng bộ máy lại có tính chất thổ phỉ, đang ở giai đoạn tàn lụi hấp hối. Bộ máy thống trị cấp nhà nước mà nội bộ không kẻ nào khổng chế được kẻ nào, không kẻ nào dám tin kẻ nào... Mặc dù quyền lực được duy trì bằng biện pháp tàn bạo là giết chóc, nhưng cũng chỉ có thể giữ được ổn định trong chốc lát, vì những kẻ tay chân có thể phản lại chủ tướng bất cứ lúc nào... Lịch sử dân tộc Việt từng trải qua giai đoạn này như trong Đại Việt Sử Ký từng ghi chép lại sự kiện "Kiêu binh nổi loạn giết quận Huy"...

Đó là trong thời kỳ Phong Kiến xa xưa. Người ta cứ tưởng trong giai đoạn mà xã hội loài người đã văn minh vượt bậc, thì không thể tồn tại bộ máy nhà nước thành viên Liên Hiệp Quốc lại có tính chất thổ phỉ được nữa... Hỗn quan hỗn quân nếu có, là tình trạng của những tổ chức tội phạm ở những vùng lạc hậu xa xôi cách biệt nào đó, chứ không thể có gương mặt quốc gia...

1) Từ lý luận chủ nghĩa cộng sản vô luân, nảy sinh nhiều chuẩn mực quái gở trong xã hội cộng sản. Sở hữu toàn dân là một trong những chuẩn mực quái gở đó.

Quyền được sở hữu tài sản là một trong những quyền căn bản của con người. Nó là động lực thúc đẩy con người lao động không ngừng... Nó chính là nguồn gốc của công bằng xã hội. Đã là sở hữu tài sản, thì tài sản luôn phải gắn với một chủ nào đó. Chủ đó có thể là cá nhân, có thể là tổ chức. Nếu là cá nhân, thì phải là một con người cụ thể, đang tồn tại. Nếu là tổ chức, thì tổ chức đó phải bao gồm những con người cụ thể, vì đây là quyền dân sự, cho nên từng cá nhân trong tổ chức đó phải đồng thuận về sở hữu chung, và bất cứ ai không đồng ý với sở hữu chung cũng có quyền tách phần sở hữu của mình ra... Luật pháp phải bảo hộ. Đó là quyền sở hữu về tài sản của nhân loại văn minh hôm nay.

Lý luận của chủ nghĩa Mác cho rằng đất đai là tư liệu sản xuất quan

trọng nhất... Và trên cơ sở đó, chế độ cộng sản cướp chiếm đất đai của mọi thành phần dân chúng ngay từ lúc có chính quyền sơ khai. Những kẻ thực hành chủ nghĩa Mác trong khi "làm cách mạng vô sản" còn phát hiện ra rằng, đất đai không chỉ là tư liệu sản xuất quan trọng nhất, mà nó còn là không gian để sinh tồn. Quản lý đất đai đồng nghĩa với việc quản lý không gian sinh tồn của con người, hay nói cách khác đó là quản lý sự sống còn của một con người cụ thể...

Chính vì lẽ đó, chế độ cộng sản cho ra đời khái niệm "sở hữu toàn dân". Nghe thì có vẻ như là hình thức sở hữu chung của một tổ chức vậy, nhưng bản chất lại khác hoàn toàn. Quyền sở hữu bao gồm 3 nội dung: Chiếm giữ - Sử dụng - Định đoạt. Trong đó nội dung định đoạt là quan trọng nhất thì sở hữu toàn dân mà cộng sản chế ra tước đi quyền định đoạt. Sở hữu toàn dân về đất đai là người dân chỉ có quyền quản lý (chiếm giữ) và sử dụng. Còn quyền định đoạt thì nhà nước cộng sản nắm giữ. Nhà nước cộng sản thì do người cộng sản truyền tay nhau nắm giữ theo kiểu cha truyền con nối...

Sở hữu toàn dân không thể cụ thể hoá được đến từng cá nhân người dân. Nó chỉ là cái tên gọi, còn thực chất sở hữu toàn dân là sở hữu của nhà nước cộng sản. Nhà nước cộng sản thì người cộng sản cũng huých toẹt ra rằng nó lên nắm quyền bằng bạo lực cách mạng, nó giữ quyền bằng chuyên chính vô sản. Và nó là lực lượng duy nhất có quyền lãnh đạo toàn bộ xã hội, không chấp nhận chia sẻ quyền lực với bất cứ ai...

Như thế sở hữu toàn dân thực chất là sở hữu riêng của đảng cộng sản, của đảng viên cộng sản. Trong giai đoạn chiến tranh và chiến tranh lạnh, có vẻ như việc ngụ biện, bao biện quản lý xã hội kiểu này chưa lộ rõ bộ mặt thật của người cộng sản. Nhưng khi hệ thống cộng sản sụp đổ trên bình diện thế giới, các nước cộng sản sống sót buộc phải hội nhập với thế giới văn minh, thì tiêu chuẩn quái gở này lộ rõ bộ mặt và gây cho cộng sản không biết bao nhiêu tình

huống dở khóc dở cười... Chính cái gọi là sở hữu toàn dân về đất đai đã giúp quan chức cộng sản tham nhũng ăn cắp của công cách dễ dàng, gây bao đau khổ cho người dân... làm lung lay tận gốc rễ chế độ cộng sản. Cũng chính cái sở hữu toàn dân về đất đai này làm cho chế độ cộng sản trở nên bế tắc trong việc chống tham nhũng. Cứ cho là cộng sản muốn chống tham nhũng để cứu chế độ đi... thì nó cũng không thể chống được vì cái chuẩn mực này...

Hãy nhìn xem hai quốc gia cộng sản còn sót lại, được những người cộng sản gọi là vẫn "hùng mạnh": CHND Trung Hoa và CHXHCN Việt Nam, quan chức quản lý đất đai có quyền ký quyết định thu hồi đất, giao đất... tham nhũng một cách trắng trợn lộ liễu, đến mức bộ máy đảng cộng sản phải mang ra trừng. Giáo dục răn đe cỡ nào cũng không làm cán bộ quan chức cộng sản ngăn ngại vì mỗi lợi quá lớn, cơ chế lại quá lỏng lẻo... Tham nhũng trong lĩnh vực đất đai là dễ dàng nhất, thu lợi lớn nhất, nhanh nhất.

Người dân trước đây vẫn cho rằng sở hữu toàn dân về đất đai chỉ là cái tên gọi, họ vẫn có quyền quản lý sử dụng là được rồi... Nay bị cướp đất một cách trắng trợn và rất dễ dàng mới bừng tỉnh: Hoá ra họ không có quyền gì cả, họ chỉ là người trông coi tài sản với tiền công rẻ mạt cho cộng sản. Lúc nào muốn, cộng sản sẽ tống cổ họ ra khỏi nhà với bộ quần áo rách và mấy đồng xu lẻ "bồi thường" là xong... Tệ hơn cả thời phong kiến! Và những cuộc đụng độ giữa người dân, đặc biệt là nông dân với chính quyền CS nổ ra ngày một quyết liệt...

Sở hữu toàn dân về đất đai là nền móng kinh tế, chính trị của cộng sản. Nếu thay đổi nghĩa là xoá bỏ chế độ cộng sản, cho nên cộng sản không bao giờ thay đổi cái hình thức sở hữu này. Nhưng nếu cứ duy trì, nó sẽ đẩy cộng sản ngày càng sâu vào thế là kẻ thù của nhân dân cũng như là kẻ thù của cả thế giới văn minh... Không thay đổi thì sớm muộn gì cộng sản cũng chết vì có quá nhiều kẻ thù...

Cho nên có thể nói sở hữu toàn dân về đất đai là tử huyệt của cộng sản, cộng sản biết mà không có cách gì chống đỡ... Nó giống như Liên Xô cách đây 20 năm, có lượng bom hạt nhân nhiều nhất thế giới, nếu đem ra dùng có thể giết số lượng người gấp 20 lần trên trái đất, mà vẫn phải thúc thủ chịu chết một cách nhục nhã, vì những cơ chế quái gở do chính nhà nước Liên bang Xô viết đặt ra...

Vậy mà trong sự kiện Tam Toà, chính quyền cộng sản lại mồm năm

miệng mườì đồ cho luật pháp đã qui định đất đai là sở hữu toàn dân không thể thay đổi... Làm như xã hội cộng sản thượng tôn pháp luật lắm... Nên nhớ luật pháp là do con người đặt ra, vì thế con người có thể thay đổi nó... Thứ chuẩn mực xã hội cưỡng bức cưỡng đoạt, đánh lộn con đen, loè bịp dân lành hồng biển công thổ thành của riêng người cộng sản đầu để qua mắt được những người trí thức công chính trong xã hội văn minh tin học ngày nay !!!

2) Bộ mặt nham nhở của chính quyền cộng sản VN hôm nay.

Không phải từ sự kiện Tam Toà, mà từ khi có nhà nước cộng sản, thế giới đã được mục sở thị nhà nước cộng sản dùng xã hội đen giết chóc dân lành. Nhưng từ khi sự kiện Công Giáo Việt Nam đòi lại tài sản, đòi lại công lý, đòi lại quyền làm người, đặc biệt là sự kiện Tam Toà, với hành vi bỉ ổi của công an xã hội đen Việt gian Cộng sản đánh gãy tay, rách mặt cả linh mục đang khi họ trong bệnh viện... thì bản chất của Cộng sản Việt Nam được khẳng định. Không ai, kể cả người quan sát ngoài cuộc còn mơ hồ gì nữa.

Nhân loại hết kiên nhẫn với cộng sản đã đành, những người cộng sản cũng hết kiên nhẫn với nhau. Một biểu tượng của sự kiên nhẫn chịu đựng trong giới chính khách cộng sản là đại tướng Võ Nguyên Giáp, xưa từng nhắn nhủ làm trưởng ban sinh đẻ có kế hoạch với lập luận Nhẫn để anh em khỏi chém giết nhau... Nay cũng hết Nhẫn... Năm lần bảy lượt có văn thư tố cáo can gián quan chức bộ chính trị cộng sản đương quyền từ vụ PMU18 đến hội trường Ba Đình, và gần đây nhất là bê-xít Tây Nguyên...

Người thì nói chính quyền Quảng Bình ngoan cố chống lệnh trung ương, vì trung ương thì biết rõ hậu quả ngoại giao, ngoại giao kinh tế đối với những hành động kiểu thô phỉ như thế, không bao giờ chỉ đạo Quảng Bình làm việc này. Có người lại nói đây là hành động của công an, vì chế độ cộng sản là chế độ công an trị, quan chức chính quyền chẳng đại gì mà ngăn cản công an hành động. Còn khi nào hậu quả xảy ra hăng hay... Lại có quan điểm cho rằng cộng sản có chính sách phân cấp rất chặt chẽ, khi sự việc ở cấp nào thì cấp đó có toàn quyền xử lý, cấp trên cũng không có quyền can thiệp...

Có thể nói, nhà nước cộng sản, đặc biệt những nhà nước cộng sản còn sót lại sau khi Liên Xô sụp đổ là thù nhà nước hỗn quan hỗn quân. Do bị bế tắc về lý luận, các đường hướng chiến lược của nó chỉ mang

tính chấp vá. Còn về chiến thuật, càng ngày sự tồn tại của nó càng phụ thuộc vào "bạo lực cách mạng – chuyên chính vô sản". Cái chiến thuật man rợ này nhiều khi làm vạ lây cả đảng viên cộng sản, cho nên có số không nhỏ đảng viên cộng sản ngán ngẩm thứ bạo lực này. Trong xã hội tin học ngày nay, thì ngay cả đảng viên cộng sản cũng chẳng đại gì mà tin vào lời nói của quan chức cộng sản. Cấp trên thì nói dối, cấp dưới thì nghe dối, cấp thực hiện thì làm dối... Các cấp khinh bỉ nhau, thậm chí lừa miếng chém giết nhau vì kẻ thì ăn nhiều, người thì được ít...

Quan chức cấp thấp nhiều khi vô hiệu hoá được cả chỉ thị của quan chức cấp nguyên thủ, mà cũng chẳng việc gì vì có thể đổ thừa cho cơ chế... Những năm cuối nhiệm kỳ thủ tướng của Phan Văn Khải, ông ta phải ngậm bồ hòn làm ngọt khi kết luận cuối cùng của ông ta về việc công nhận một liệt sĩ thời kháng chiến chống pháp ở thị xã Sơn Tây, Hà Tây bị chính quyền cấp phường kiên quyết không thực hiện... Viện lý do có một lão thành cách mạng thời đó phản đối, cho rằng "liệt sĩ" này là một ông buôn lợn bị quân Pháp bắn vì khi gọi lại thì bỏ chạy, lúc đó ông ta chỉ làm công việc của ông ta chứ không phải đang hoạt động cách mạng... Qui chế dân chủ ở cơ sở cho phép chính quyền cấp cơ sở bất tuân lệnh Thủ tướng. Mặt khác máy ông lão thành cách mạng đều đã già cả, lúc trẻ thì đâu được học hành giáo dục nhân bản gì gì... già sắp chết cóc cần cái gì chẳng biết sợ ai...

Tình trạng quan chức CS cấp trên nói không được quan chức cộng sản cấp dưới diễn ra nghiêm trọng đến mức nó phải lên bàn nghị sự của trung ương cộng sản, nhưng vẫn vô phương... Vì quan chức nào cũng có phe nhóm, phe nhóm nào cũng có lực lượng xã hội đen riêng, và sẵn sàng trả miếng nếu phe nhóm khác ra đòn... Vụ việc tướng công an Trần Văn Thanh chánh thanh tra bộ công an bị lôi ra tòa trên băng ca cách đây mấy hôm thêm một minh chứng...

Sự kiện Tam Toà lực lượng xã hội đen tấn công người dân ngay trước mặt công an cộng sản mặc sắc phục cũng không có gì là lạ. Những vụ việc tương tự đã diễn ra nhiều lần, ở nhiều nơi, qua nhiều giai đoạn lịch sử... Ngay cả nguyên thủ quốc gia cộng sản Việt Nam chưa chắc đã dám can thiệp vào những việc này cho dù được hậu quả tai hại của nó... Hãy nghe Nguyễn Minh Triết trả lời Thiền sư Nhất Hạnh khi sư ông về Việt Nam dựng đàn giải oan và đề

ngợi xây tượng đài tưởng niệm nạn nhân di tản trên biển... Nguyễn Minh Triết nói: "Tôi mà làm vậy nó giết tôi ngay" (Ai muốn kiểm chứng lời nói này xin cứ liên hệ với Thiền sư Nhất Hạnh vẫn đang sống tại Pháp). Thật là thảm hại! Nguyên thủ một quốc gia mà lại phát ngôn như thế! Ông ta làm gì mà sợ bị giết? Ai giết ông ta? Nó là ai ông ta cũng không dám nói... Nhưng ai trong nước Việt hôm nay cũng hiểu được rằng Nó đây chính là xã hội đen... là phương tiện giết người ngoài luật đang nằm trong tay thế lực nào đó trong bộ chính trị CS.

Xã hội đen lên lời cả vào trong bộ máy cao cấp nhất của cộng sản Việt Nam, đến mức Nguyên thủ Quốc gia, Chủ tịch Nước của quốc gia cộng sản khét tiếng tàn bạo mà còn phải sợ ra mặt ra mồm... Quả thật chính quyền cộng sản Việt Nam hôm có bộ mặt nham nhở của lưu manh xã hội đen vô học thức không biết đến luật pháp.

3) Một chính quyền phản động hỗn quan hỗn quân, không ai có thể kiểm soát được rủi ro khi đối thoại với nó.

Phản động là chống lại sự tiến bộ, chống lại sự phát triển theo qui luật của xã hội... Qui luật phát triển của xã hội dân chủ đa nguyên ngày nay đã rất rõ, và không thể đảo ngược. Sự phá sản của học thuyết cộng sản, tội trạng của nhà nước cộng sản ngày nay đã hiển hiện. Thành trì cộng sản xưa cũng đã bị chính quan thầy CSVN khi xưa đập bỏ... Vậy mà những người cộng sản sống sót nhất quyết không nhìn nhận...

Sau khi tấn công bắt giữ giáo dân Tam Toà, sau khi đánh gãy thương tích nặng cho tu sĩ giáo phận Vinh, công an cộng sản làm như muốn xuống thang đối thoại... Giáo dân và tu sĩ giáo phận Vinh hành xử theo luân lý Kitô giáo: đem yêu thương vào nơi hận thù ...

Nhưng lịch sử dân tộc Việt cũng như giáo sử của các tôn giáo tại Việt Nam từ khi chế độ cộng sản ra đời trên đất Việt đã từng trải qua những trang máu lửa do sự phản phúc của người cộng sản viết ra. Người cộng sản công khai tuyên bố đặt các tôn giáo như là kẻ thù đối nghịch với chủ nghĩa cộng sản, phải loại trừ. Mặt khác họ ngọt nhạt "săn sàng đối thoại" với các tôn giáo. Sau lưng họ lại mưu tính những việc làm vô cùng ác độc: Vụ tết Mậu Thân 1968, hoà thượng Thích Đôn Hậu bị họ cưỡng bức đưa từ Huế ra Hà Nội để làm bình phong cho những việc giết dân thường... Như thế vẫn chưa hết, đến tận hôm nay, người ta mới hiểu được việc làm đó của họ còn để chuẩn bị

cho việc lập ra tổ chức Phật Giáo quốc doanh vào năm 1986... Ngày nay, ngay cả các tu sĩ và phật tử cũng phải ngậm ngùi...

Cá nhân người cộng sản nào là kẻ chủ mưu những việc làm này cho đến hôm nay lịch sử vẫn chưa được giải mật. Và có lẽ lịch sử sẽ không có đủ dữ liệu để giải mật, bởi lẽ bộ máy nhà nước cộng sản là bộ máy hỗn quan hỗn quân, không tuân theo qui luật của một nhà nước đúng nghĩa của nó... Người cộng sản lại rất khéo léo lợi dụng sự hỗn quan hỗn quân này để né tránh trách nhiệm cá nhân, để chạy tội cho mình... Tội ác trong Cải cách ruộng đất của họ, theo đúng công lý luật pháp loài người, thì kẻ phải chịu trách nhiệm là Hồ Chí Minh. Thế nhưng ông ta đóng tuồng rơi vãi giọt nước mắt rồi đổ vấy cho cấp dưới, mang Trường Chinh ra kỷ luật cho qua chuyện. Trường Chinh sau khi bị kỷ luật vì "sai lầm" trong Cải cách ruộng đất làm chết oan mấy trăm nghìn người lại lên làm chủ tịch nước, tổng bí thư bốn năm nhiệm kỳ, vinh thân phì gia...

Như thế cộng sản Việt Nam là những kẻ phản động. Đã phản động, lại còn nắm chính quyền. Đã nắm chính quyền lại dùng cả xã hội đen. Ai dám chắc điều gì xảy ra, điều gì không xảy ra khi người ngay lành đàm phán với nó ??? Chính Lênin cũng phải tổng kết: Không ai có thể kết liễu được cộng sản trừ những người cộng sản. Cho nên đừng ai mơ hồ khi đối diện với cộng sản.

VietCatholic News

TỰ DO NGÔN LUẬN
Bán nguyệt san ra ngày 1
và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng,
xin mời ghé:

<http://www.tdngonluan.com>

www.luongtamconggiao.com

www.tudodanchuvietsam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://www.viet.no>

Trong trang mạng thứ 1,
thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên
đây, Quý vị có thể tìm thấy
nhiều tài liệu đấu tranh cho
dân chủ tại Việt Nam

Nhà báo BÙI TÍN

nói về vụ Tam Tòa

YY

31-07-2009 và 04-08-2009

Trả lời phỏng vấn của Việt Long, phóng viên đài RFA 31-07-2009

Cuộc xung đột tại giáo xứ Tam Tòa Đồng Hới và phản ứng của giáo hội địa phương trở thành mối quan tâm của giáo dân trong và ngoài nước, và không những của người dân mà còn là mối quan tâm của Đảng và nhà nước Cộng sản cầm quyền.

Trong chiều hướng tìm hiểu mọi khía cạnh của sự kiện để tìm đến giải pháp, chúng tôi phỏng vấn nhà báo Bùi Tín, cựu đại tá quân đội nhân dân từng có mặt tại Đồng Hới trong thập niên 1960 chứng kiến ngôi nhà thờ bị bom đánh sạt một góc. Ông cũng từng là phó tổng biên tập báo Nhân dân, tổng biên tập báo Quân đội nhân dân chủ nhật. Hiện ông sống và làm việc tại Pháp. Cuộc phỏng vấn do Việt Long thực hiện.

Nhà thờ Tam Tòa chưa chính thức là di tích chiến tranh

RFA : Xin kính chào ông Bùi Tín, thưa ông, chắc ông theo dõi tình hình Việt Nam thì cũng rõ rằng tại giáo xứ Tam tòa đang xảy ra một vụ xung đột, mà trong vụ này thì những giáo dân và các linh mục bị đánh đập rất tàn nhẫn, nhà nước bảo rằng cái khu nhà thờ Tam Tòa đó là di tích chiến tranh mà nhà nước muốn bảo tồn, trong khi giáo dân và giáo xứ thì họ muốn xây lại nhà thờ. Di tích chiến tranh là như thế nào, ông có chứng kiến những chiến sự ở vùng đó trong thời gian ông còn phục vụ cho Quân đội nhân dân không?

BÙI TÍN : Dạ vâng, về chuyện nhà thờ Tam Tòa là bị bom Mỹ sạt lên một phần là diễn ra từ năm 1966. Thế mà theo như tôi biết, theo pháp luật Việt Nam thì những di tích lịch sử, di tích văn hóa, cũng

như di tích tội ác chiến tranh của Mỹ, đều phải do nghị quyết của chính phủ và của Bộ văn hóa của trung ương thì mới có giá trị.

Còn thật ra, việc nhà thờ Tam Tòa được coi như là một di tích tội ác chiến tranh của Mỹ để bảo tồn, thì đây chỉ là chủ trương của địa phương, của tỉnh Quảng Bình mà thôi.

Thế thì tôi thấy cái này chỉ là một cái cơ người ta nêu ra, bởi vì khi tôi còn đi qua đây thì tôi đã biết rằng có những xung đột ở thị trấn Đồng Hới, lúc bấy giờ chưa gọi là thành phố đâu, gọi là thị trấn Đồng Hới ấy, thì giữa lương và giáo trong chiến tranh chống Pháp cơ, thế thì do đó mà khi chiến tranh kết thúc thì có một cái chủ trương tức là giãn dân công giáo ở thị xã Đồng Hới ra các vùng xung quanh, vùng nông thôn lân cận xung quanh, không để họ trở về tụ tập đây nữa.

Do đó mà có chủ trương là giữ nhà thờ Tam Tòa lại thành cái di tích chiến tranh mà không cho giới công giáo, không cho tòa giám mục Vinh mà cai quản cái địa phận Đồng Hới đó, xây dựng lại tại chỗ mà phải đi tìm một cái nơi khác ở xa, để mà có thể xây dựng lại cái nhà thờ đó, chứ còn cái nhà thờ thì họ coi như là cái di tích chiến tranh để không ai được động tới."

Quảng Bình đi ngược lại chủ trương của trung ương?

RFA : Vâng thưa ông, chủ trương của Quảng Bình như vậy có đi ngược lại với chủ trương của trung ương không ạ ?

BÙI TÍN: Vâng, rõ ràng là như thế bởi vì Mỹ và Việt Nam đã có một cái cam kết rồi, cam kết tức là để những quá khứ là lùi lại lịch sử không nhắc đến nữa, và những cái di tích chiến tranh cũng hạn chế thôi, do đó mà như ở Hà Nội chẳng

hạn, thì cả một cái cầu Long Biên là bị bom Mỹ đánh gãy đổ, thế rồi lại cả một cái bệnh viện Bạch Mai bị đánh ngay từ chỗ giữa và hai cánh hai bên, rồi cả cái phố Khâm Thiên ở giữa thành phố đó, thì bây giờ họ chủ trương là khôi phục hoàn toàn lại hết, không để một cái di tích gì gọi là đồ nát nữa, chỉ có một cái bia nhỏ để nhắc lại là nơi đó đã chứng kiến một hành động tàn phá trong chiến tranh, thế thôi.

Thế thì tại sao mà ở Hà Nội họ không giữ lại để thành di tích lịch sử chiến tranh, tội ác chiến tranh của Mỹ, mà lại ở giữa thủ đô mà lại lớn hơn là ở Tam Tòa nhiều, mà ở một cái thị trấn cũ Đồng Hới, bây giờ là thành phố Đồng Hới đó, thì họ lại cái chủ trương đó, rõ ràng là cái chủ trương đó là một cái ngụy biện, một cái dựng đứng lên, một cái cố để mà chống lại một cái việc hồi phục lại để cho Công giáo có thể là trở lại hoạt động như cũ và cho đồng bào Công giáo có thể sinh hoạt làm ăn và làm cái việc lễ lạc tín ngưỡng như là xưa thôi."

RFA : Thưa ông, nếu mà nói rằng chủ trương của địa phương mà đi khác với chính sách của trung ương như vậy thì Hà Nội có thể làm điều gì để sửa sai chính sách của Quảng Bình hay không, và thực tâm Hà Nội có muốn sửa sai hay không?

BÙI TÍN : Tôi thấy là rất là khó bởi vì là, theo tin cuối cùng được biết, là Hà Nội đã cử ông phó thủ tướng Nguyễn Sinh Hùng, tức là quê ở chỗ cùng với ông Hồ Chí Minh đó, là quê ở Kim Liên, vào để mà giải quyết nhưng mà vào bí mật thôi để mà xoa dịu nhưng mà tôi nghĩ là nếu mà xoa dịu tận gốc là phải để lại cái thánh địa Tam Tòa để mà sửa chữa và xây dựng lại mặt bằng, để thành ra một cái nhà thờ mới, thì tôi nghĩ chắc là cái này có thể liên quan đến cả việc mà sắp đến, ông Nguyễn Minh Triết có thể cuối năm nay sang thăm Tòa thánh Vatican, và có thể là giới Công giáo họ sẽ đặt vấn đề như thế bởi vì ngoài cái vấn đề Tam Tòa thì còn xảy ra nhiều chuyện khác ở giữa Hà Nội, ở cái tòa nhà giám mục vừa rồi chẳng hạn, thì tất cả những cái đó tôi nghĩ là có thể họ đưa ra bàn bạc

trong cái kỳ cuối năm gặp gỡ sắp đến."

RFA : Trước cái viễn ảnh ông chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết sắp sang thăm tòa thánh La Mã thì liệu chuyến đi này của ông phó thủ tướng Nguyễn Sinh Hùng có giải quyết theo hướng là để cho giáo dân xây lại nhà thờ tại mảnh đất trên nhà thờ Tam Tòa đó không ?

BÙI TÍN : Tôi thấy là cái này rất khó bởi vì mâu thuẫn đã xảy ra rồi, nếu mà Trung ương can thiệp một cách thẳng thắn thì tất nhiên là không để cho địa phương làm bậy như thế gây nên cái xung đột công giáo với lại lương giáo rất là không nên, thế nhưng mà sự việc đã xảy ra rồi thì Hà Nội luôn luôn muốn giữ cái uy tín, tôi gọi là uy tín hảo của mình đó, cho nên họ rất khó lùi bởi vì lùi một bước sẽ có thể lùi hai, ba bước"

Xung đột cộng sản và tôn giáo chứ không phải lương và giáo

RFA : Dạ thưa ông Bùi Tín, ông có nói đến tình hình có sự xung đột lương giáo từ những năm 1966 và trước đó là trong thời kỳ chống Pháp nữa, như vậy thì sự kiện vừa rồi xảy ra nó có thể là một sự xung đột lương giáo hay không hay đó là một sự xung đột do nhà nước đàn áp để cho người giáo dân không thể trở về đó để mà xây dựng nhà thờ được ?

BÙI TÍN : Tôi nghĩ là không có sự xung đột lương giáo đâu, chỉ có xung đột là thế này: Xung đột giữa chính quyền còn mang màu sắc Cộng sản với lại các tôn giáo. Bởi vì đảng Cộng sản vẫn theo một chính sách bí mật là kỳ thị tôn giáo, vẫn coi tôn giáo là một ý thức hệ là thuốc độc, là thuốc phiện, và vẫn coi tất cả các tôn giáo là nhằm nhí cho nên không phải chỉ là Công giáo đâu. Bởi vì chắc anh cũng biết: trong khi đàn áp ở Tam Tòa như thế thì ở trong Lâm Đồng, việc đàn áp ở chùa Bát Nhã đó, là một chuyện rất là nghiêm trọng, cũng là công an huy động xã hội đen, cũng là hành hung đối với giới tu ở đấy, là công an cùng với xã hội đen phối hợp với nhau hành hung và đánh chày máu, vỡ đầu, cũng bị thương rồi cũng

những người bị bắt và bị bắt vì những cơ rất là không đâu."

RFA : Thưa, như vậy có nghĩa là những vụ xung đột này là do chủ trương của trung ương chứ đâu phải của Lâm Đồng hay là của Quảng Bình, phải không ông?

BÙI TÍN : Vâng, chính nó bắt nguồn từ bản chất của chế độ, nó bắt nguồn từ bộ chính trị hiện nay là bộ chính trị Cộng sản vẫn còn có một cái kỳ thị cơ bản về tôn giáo, do đó việc mà bình thường hóa giữa chính quyền Cộng sản ở Hà Nội với tòa thánh Vatican còn khó khăn lắm bởi vì liên quan đến vấn đề ruộng đất, mà ruộng đất không lui sở hữu cho nhân dân về quyền sử dụng đất cũng như các tôn giáo có quyền sử dụng đất, vẫn còn tịch thu mãi tất cả những tài sản, nhà cửa, ruộng đất của họ thì những vấn đề đó là không thể được giải quyết"

RFA : Dạ vâng, xin cảm ơn ông Bùi Tín về cuộc phỏng vấn vừa rồi, và như thường lệ, chúng tôi xin xác nhận cùng quý thánh giá rằng, ý kiến của người được phỏng vấn vừa rồi không nhất thiết phản ánh quan điểm và lập trường của Đài Á Châu Tự Do..

Đáp lễ bài "Hãy nói sự thật" trên báo Quân đội Nhân dân: Đâu là sự thật ? 04-08-2009

Báo Quân đội Nhân dân số chủ nhật 2-8-2009, trong mục Chính luận có bài "Hãy nói lên sự thật", với mục đích lên án tôi đã không nói sự thật trong cuộc trả lời phỏng vấn của đài RFA về vụ Tam Tòa - Quảng Bình.

Đã lâu lắm rồi, dễ thường đến 16 năm, báo QĐND mới lại nhắc đến Bùi Tín. Điều này làm tôi xúc động, thích thú nữa, để được luận bàn về "sự thật", một chủ đề cực kỳ hệ trọng suốt hơn nửa thế kỷ trong xã hội Việt Nam. Tôi chỉ tiếc là người viết bài chính luận ấy lại không ký tên. Sao lạ vậy? Trong thời công khai, minh bạch, sao vẫn cứ cái cố tật "ném đá giấu tay" như thế ?

Mở đầu bài viết tác giả đã nhận xét sự việc ở Tam Tòa gần đây là "liên quan đến sự chống phá của các

lực lượng thù địch". Đây là sự thật hay chỉ là nhận xét một chiều, kiểu áp đặt, chụp mũ tùy tiện rất quen thuộc trên báo chí nhà nước như báo QĐND ?

Tác giả bên vực cái quyết định của tỉnh Quảng Bình năm 1997 coi phần còn lại của nhà thờ Tam Tòa là Chứng tích tội ác chiến tranh, theo đúng Luật di sản văn hoá. Theo tôi cái quyết định ấy vẫn **không có giá trị** vì nhiều lẽ sau đây:

- Ông phó chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Bình Trần Công Thuật có ký cái quyết định ấy, nhưng vấn đề này không hề được đưa ra thảo luận ở Hội đồng Nhân dân tỉnh cũng như ở Ủy ban Nhân dân tỉnh. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh cũng không hề được hỏi ý kiến. Còn nhân dân thì không hề được hỏi đến. Theo luật về quyền hạn của các cấp chính quyền từ tỉnh đến xã thì đây là một quyết định không có cơ sở, do đó không có giá trị pháp lý vững chắc;

- Thêm nữa bom Mỹ có phá hủy phần lớn nhà thờ Tam Tòa, nhưng theo tôi được biết khi ấy cả Đồng Hới đã sơ tán triệt để, không có linh mục hay giáo dân nào ở lại trong nhà thờ, nên bom Mỹ không gây thương vong cho dân thường, nên gọi là Chứng tích tội ác chiến tranh "để giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ" thì có phần khiên cưỡng;

- Hồi ấy tôi đã thấy 2 ụ súng phòng không lớn được lắp ngay cạnh nhà thờ, nên ở ngoài khơi Đồng Hới tàu chiến, tàu sân bay, máy bay do thám Mỹ của hạm đội 7 có thể biết rất rõ từng mục tiêu, nên các cuộc ném bom có nhiều khả năng nhằm vào các mục tiêu quân sự ấy.

Bài viết của báo QĐND còn cho rằng tôi đã nói không đúng sự thật, tôi đã kích động dư luận khi cho rằng sự kiện xảy ra "không phải xung đột lương-giáo", mà bắt nguồn từ mâu thuẫn "giữa chính quyền còn mang màu sắc cộng sản với các tôn giáo". Đó là chính kiến của tôi khi phóng viên RFA hỏi tôi rằng "xung đột vừa qua có phải xung đột lương-giáo hay không ?"

Chẳng lẽ những mâu thuẫn giữa chính quyền mang bản chất cộng sản kỳ thị với các tôn giáo là không có thật, là do tôi - nhà báo Bùi Tín - bịa đặt, dựng đứng lên hay sao ?

Chẳng lẽ ý đồ ngăn cản giáo dân sơ tán các vùng xa trở về tập trung trở lại giữa thành phố Đồng Hới quanh Tam Tòa không phải là chủ trương rõ rệt - tuy không dám nói ra - của tỉnh uỷ Quảng Bình hay sao ?

Chẳng lẽ việc chính quyền lần lữa mãi, không hề đếm xỉa đến nguyện vọng chính đáng của bà con giáo dân sớm có một nhà thờ mới ở gần địa điểm cũ trong thành phố Đồng Hới là do nhà báo Bùi Tín này bịa đặt ra hay sao ? Tại sao đã hoà bình 34 năm mà nay chính quyền mới chỉ ra 5 địa điểm cho các giáo dân lựa chọn, toàn là nơi hẻo lánh, có điếm không có đường vào, nơi thì không thuận lợi cho việc làm ăn, việc học hành của trẻ nhỏ. Thế là chính sách đảng hoàng nhân ái với bà con giáo dân hay sao ?

Tại sao báo Quảng Bình của tỉnh uỷ lại nói rằng số giáo dân ở Đồng Hới nay là không đáng kể, trong khi các linh mục sở tại cho rằng số bà con giáo dân ở đây đã lên đến trên một ngàn ! Thế là thái độ ưu ái, ngay thật với bà con Công giáo ư ?

Khi xung đột xảy ra, khi công an huy động một số kẻ lạ mặt, từ xa đến, mang băng đỏ, hành hung rất bạo trợn bà con tay không, đánh trọng thương linh mục Nguyễn Đình Phú và linh mục Ngô Thế Bính, báo QĐND đưa tin rằng họ là dân Đồng Hới sở tại "tự phát đứng ra ngăn kẻ xấu làm mất trật tự trị an", vậy thì tin ấy là sự thật ư ?

Mong rằng Ban biên tập báo QĐND có dũng khí đăng bài "đáp lễ" này của tôi để làm rõ đầu là sự thật, sự thật hoàn toàn, không che dấu, không xuyên tạc và bóp méo.

Cuối cùng tôi lưu ý người viết Chính luận của báo QĐND hãy dùng từ ngữ chuẩn xác. Anh ta viết rằng "ông Bùi Tín đào tẩu sang Pháp", "trốn bỏ Tổ quốc", trong khi tôi không hề đào tẩu, không hề trốn bỏ. Tôi đảng hoàng sang Pháp bằng hộ chiếu ngoại giao, theo lời mời chính thức, đích danh "nhà báo Bùi Tín". Từ Pháp tôi gửi về nước

"Kiến nghị 12 điểm của một công dân" lời lẽ ôn tồn, nội dung ngay thật, hợp lý, phải đạo. Lãnh đạo không tiếp nhận, còn vu cáo là tôi phản bội (!), "bị phản động mua chuộc", còn vu khống trong một cuộc giao ban là tôi ăn tiền của "Đor B" (tỉnh báo Pháp) và CIA, cắt điện thoại nhà tôi, trả thù bằng cách đối xử cực xấu với vợ, con gái tôi.

Bộ trưởng CA Mai Chí Thọ còn nói "Thành Tín nay thành Thất Tín", lại nói "đảng đã cho cụ Bùi... chức vụ cao quý Trưởng ban Thường trực Quốc hội mà BT không biết ơn...(!)". Do thái độ xấu như thế, trịch thượng như thế, bạn bè, người thân của tôi khuyên tôi chớ về ngay mà nguy hiểm, ở lại Pháp làm nhà báo tự do, ngay thật, có khi có ích hơn là về nước để bị bịt mồm. Tôi không hề "trốn bỏ Tổ quốc". Ở xa tôi càng gần TQ, càng phục vụ đồng bào hiệu quả hơn.

Tôi viết sai sự thật ư ? Sao không để lưu hành những cuốn sách của tôi : "Hoa Xuyên tuyết", "Mặt thật", "Về ba ông Thánh", "Mây mù Thế kỷ", "Tâm tình với Tuổi trẻ", "Cung Vua và Phủ Chúa" để cho bạn đọc và công luận trong nước đánh giá cho công bằng? Để xem ai nói lên sự thật. Sao những cuốn sách ấy vẫn được in mật lưu truyền, được trong nước tìm đọc trên các mạng Đối thoại, Ý kiến, Văn tuyến, Đàn Chim Việt, Tập hợp Thanh niên Dân chủ, Thông luận...

Và trong sự kiện Tam Tòa, đâu là sự thật? Xin để bạn đọc, công luận phán xét.

Bùi Tín Paris 4-8-2009



XÃ HỘI VN không bình thường cần một sự thay đổi

Nhật Hà 01-08-2009

Buổi "Tọa đàm về Biển Đông và Hải đảo Việt Nam", được tổ chức bởi CLB trí thức Công giáo Phaolô Nguyễn Văn Bình (P. NVB) và NXB Trí Thức phối hợp thực hiện chắc chắn khiến rất nhiều thế hệ, tầng lớp người Việt Nam quan tâm.

Đương nhiên, bởi nó diễn ra trong thời điểm mà các sự kiện đe dọa đến an ninh biển và hải đảo của tổ quốc liên tục xảy đến với tần suất ngày càng lớn và ngày càng trắng trợn đối với ngư dân miền Trung, những người đứng đầu ngọn sóng!

Buổi tọa đàm này diễn ra chỉ sau vụ Tam Tòa mấy ngày (vụ Tam Tòa xảy ra ngày 20-7, tọa đàm về Biển Đông diễn ra ngày 24-7). Tự nhiên lại có sự liên tưởng hai sự kiện với nhau, (từ đây sẽ gọi vụ Tam Tòa là "sự kiện thứ nhất", buổi tọa đàm là "sự kiện thứ hai"), chắc bởi lẽ cả hai cùng gọi cho người ta nhiều nỗi niềm day dứt, ám ảnh và hoài nghi giống nhau về một thể chế xã hội.

Sự kiện thứ nhất thực ra hoàn toàn không đáng xảy ra, nó chỉ là sự chưa đồng thuận về một vấn đề giữa người dân và chính quyền địa phương mà nếu những người của chính quyền có một cái đầu bình thường thì đã có nhiều cách giải quyết khác hơn là dẫn đến đổ máu, nổi da xáo thịt, xung đột lượng giáo... bởi chính sự kích động mù quáng của chính quyền như vậy! Nhưng nó đã xảy ra, chỉ vì một ý thức hệ mù quáng và ngu xuẩn là kích động hằn thù tôn giáo, lấy bạo lực làm phương thế giải quyết mọi vấn đề.

Sự kiện thứ hai, thật may mắn vì nó cũng được diễn ra trót lọt trong sự hồi hộp, nín thở, lo lắng của Ban tổ chức (sợ bị dẹp bất kỳ lúc nào)! Trong khi đó, chính sự kiện này lại rất cần đến mọi tầng lớp nhân dân kể cả "quần chúng nhân dân bức xúc" có mặt, hiện diện để bày tỏ thái độ của cá nhân, cộng đồng và dân tộc về chủ quyền Quốc gia.

Cũng rất mới đây thôi, giữa đường phố Thủ đô Hà Nội, hai kẻ ngoại bang Made in China trong một cơn khát máu đã cầm chân, giộng đầu một người Việt Nam đến chết!

Bức xúc chứ, tại sao không? Nhưng còn phải đợi cho phép mới được thể hiện! Yêu nước còn chưa được phép kia mà?

Tổ quốc là gì nếu không là một nắm đất biên cương, một cánh san hô nơi trùng dương sóng vỗ, là đồng bào mình đang đối mặt với hiểm nguy nơi đầu sóng ngọn gió?

Không thể tin được người Việt Nam ngày nay đã trở nên tan bạo với chính đồng bào mình mà lại hèn hạ khiếp nhược với kẻ thù như vậy?

Từ bao giờ người Việt đã tôn thờ chủ nghĩa vật chất đến độ "một trăm nghìn đồng" có thể sai khiến được lương tâm, chôn vùi nhân cách, chà đạp đạo lý... nhưng lại đứng đưng trước thế hệ tương lai, thờ ơ với vận nước, sợ hãi trước bóng ma cường quyền bạo ngược?

Tại sao chính quyền không phải là phương tiện để xoa bỏ kỳ thị tôn giáo nếu thực sự có cái gọi là "kỳ thị tôn giáo", mà lại chính là thủ phạm xúi giục, kích động chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, xúc xiểm, biến người dân thành công cụ cho mục đích xấu xa và phục vụ cho quan thầy của nó?

Tại sao chính quyền và các cơ quan chức năng "của dân, do dân, vì dân" không lên tiếng bao vệ mấy thanh niên ở buổi tọa đàm khi các em bị kẻ phản động bắt cởi "chiếc áo yêu nước" (có in hình Tổ quốc với hai quần đảo Hoàng Trường Sa) thì mới cho vào hội trường dự buổi tọa đàm? Tại sao kẻ phản động đó không bị vạch mặt chỉ tên? Hay hẳn đã được bao kê bởi chính một thế lực phản động lớn hơn? (Đã có ý kiến cần kết tội phản quốc đối với kẻ đã ra lệnh tịch thu 3 "chiếc áo yêu nước" này).

Từ bao giờ người ta đã quen với trò đánh lộn con đen, với thủ đoạn đánh tráo khái niệm? Những giáo dân hiền lành cầu nguyện, thực hành nghi thức tôn giáo của mình trong không gian chủ quyền của mình thì bị vu khống là "gây rối trật tự công cộng".

Những kẻ giả danh thường dân, tấn công các cơ sở tôn giáo với đầy đủ vũ khí, công cụ chuyên dùng (vụ Thái Hà, tòa Khâm sứ của người Công giáo, tu viện Bát Nhã của Phật

giáo... và bây giờ là nhà thờ Tam Tòa) thì được gọi là "quần chúng bức xúc tự phát".

Những người yêu nước biểu tình ôn hòa vì Hoàng Sa, Trường Sa thì bị bắt, bị xua đuổi và bị "cầm tù tập đông người" (blogger Điếu Cày, đạo diễn Song Chi, cùng rất nhiều thanh niên và sinh viên...).

Những hạt giống đã và đang hé mở một tiền đồ tươi sáng cho dân tộc, lẽ ra phải được tạo một môi trường thuận lợi giúp nhân rộng niềm hy vọng này thì lại bị dập vùi không thương tiếc (Luật sư Nguyễn Văn Đài, Lê Thị Công Nhân, Bạc sĩ Phạm Hồng Sơn..., Luật sư Lê Trần Luật, Lê Công Định và bây giờ là Thạc sĩ Nguyễn Tiến Trung...).

Những ngư dân miền Trung lam lũ bị hải tặc tấn công, sát hại, tổng tiền thị chính quyền lớn nhỏ không dám có một động thái khải đi xướng đang để có thể bảo vệ dân mình!

"Quần chúng bức xúc tự phát" có thể xông vào đánh đập, cướp phá những biểu tượng thiêng liêng của người anh em mình nhưng lại không có một mây may rung động trước mỗi nguy mất nước, mất dân tộc!

Chiến sĩ Biên phòng ở đâu? Hải quân nhân dân ở đâu mà từ hồi nào tới giờ không thấy lên tiếng, không thấy thực thi nhiệm vụ của mình? Hàng năm trong các dịp lễ kỷ niệm gì đó luôn thấy đưa tin phong cho đơn vị này đơn vị kia danh hiệu "Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân", phong hàm thăng cấp cho nhân vật này nhân vật khác. Với các anh, Tổ quốc và Dân tộc có phải là lý tưởng không, hay các anh đã bị khủng bố, mua chuộc, áp đặt cho một lý tưởng xa lạ và ảo tưởng nào đó? Nguyễn Tiến Trung, người trí thức yêu nước dù rất trẻ đã sớm nhận ra sự "lập lờ đánh lộn con đen" này và anh không bị mắc lừa!

Chắc chắn, mỗi một người lính các anh đều thuộc một bài hát có lời rất hay "...Đoàn Vệ quốc chúng ta tự nhân dân mà ra, được dân mến được dân tin muôn phần...", nay không biết các anh có đủ tự tin để hát tự đáy lòng mình lời ca ấy?

Tất cả những hiện tượng ấy xảy ra trong lòng đất nước hôm nay phải gọi là gì nếu không phải là phản ý thức khiến dẫn đến phản động?

Tất cả những hiện tượng ấy xảy ra trong lòng đất nước hôm nay là hệ quả của một thứ giao thuyết man rợ, sát máu, bạo quyền, được nhập khẩu bởi một thời mông muội, mù quáng... Những hiện tượng ấy cũng đem đến một dự cảm là sự giày chết của một

cũng đã chỉ có thể "kết luận" đối với các anh Nguyễn Xuân Nghĩa, Nguyễn Văn Túc, Ngô Quỳnh, Nguyễn Văn Tính, Nguyễn Kim Nhân và Nguyễn Mạnh Sơn. Đối với bốn người khác – cô Phạm Thanh Nghiên, anh Vũ Hùng, anh Phạm Văn Trội và anh Trần Đức Thạch- họ vẫn chưa kết luận được gì mặc dù đã giam giữ hơn 10 tháng.

Sự tùy tiện và thô bạo đã vượt mọi giới hạn. Ngoài ra còn có sự dăm dúi gian trá khác: bản kết luận buộc tội các anh em này là đã đọc những bài của luật sư Trần Lâm. Cách buộc tội này thoạt có vẻ rất vô lý, thực ra nó nhằm mục đích biến luật sư Trần Lâm thành người liên can và do đó không được quyền bào chữa cho các bị can như họ đã yêu cầu và ông Trần Lâm đã nhận lời. Công an đã thông báo cho luật sư Trần Lâm là ông không được quyền bào chữa trong vụ này. Đây chỉ là một trò gian trá.

Một sự gian trá đặc biệt thô bỉ khác trong bản cáo trạng này là bởi nhờ ông Nguyễn Văn Tính bằng cách viết rằng ông có tiền sự lừa đảo và trộm cướp. Đây chỉ là những bịa đặt trắng trợn để làm nhục ông trong thập niên 1960 vào lúc ông công khai chống chế độ công sản. Trong suốt thời gian phân chia Nam Bắc, ông Tính đã là người duy nhất tại miền Bắc dám lập đảng bí mật với chủ trương lật đổ chế độ cộng sản. Ông đã bị giải toà và xử 7 năm tù vì việc này.

Người được nhắc tên nhiều nhất trong tài liệu này không phải là một trong những người bị truy tố mà là ông Nguyễn Thanh Giang của bán nguyệt san Tổ Quốc được bản kết luận đánh giá là tờ báo chống nhà nước. Người nào cũng bị cáo buộc là có quan hệ với và bị ảnh hưởng của Nguyễn Thanh Giang. Trường hợp ông Giang, cũng như các ông Trần Lâm, Phan Văn Lợi, Vũ Cao Quận, Nguyễn Hữu Tiến và Tạ Đức Phương được tài liệu cho biết là sẽ được "làm rõ và xử lý sau".

Đây chưa phải là cáo trạng mà chỉ là kết luận điều tra của công an để chuyển sang cho Viện Kiểm Sát. Theo thủ tục chính thức thì Viện

Kiểm Sát sẽ nghiên cứu kết luận này và quyết định có truy tố các bị cáo hay không. Nếu thấy những kết luận của công an là có cơ sở Viện Kiểm Sát sẽ truy tố các bị can và trong trường hợp này sẽ soạn thảo một cáo trạng luận tội các bị cáo. Nhưng đó chỉ là lý thuyết, trên thực tế trong chế độ công sản hiện nay Viện Kiểm Sát chỉ là một chi nhánh của công an, có nhiệm vụ chính thức truy tố những người mà công an đã quyết định truy tố.

Bất cứ một kiểm sát viên nào thượng tôn luật pháp cũng phải bác bỏ đề nghị truy tố này của công an, hơn thế nữa còn phải khiển trách bên công an đã làm mất thì giờ của Viện Kiểm Sát vì đã đưa ra một đề nghị hoàn toàn vu vơ và khôi hài như bản "kết luận" này, làm mất thì giờ của Viện Kiểm Sát. Nhưng Viện Kiểm Sát Nhân dân không phải là một Viện Kiểm Sát đúng nghĩa. Nó chỉ là một viện bù sát.

Xin lặp lại tại đây lời kết của bài xã luận số Thông Luận tháng 7 này: "Đặc tính của những chế độ phải bị đào thải vì không thích nghi được với đà tiến hóa là chúng thường tự ló bịch hóa trước khi chấm dứt".

<http://thongluan.org/vn/modules.php?name=News&file=article&sid=3936>

hỏa tiễn JL-2 có tầm xa 7.200km. Trên bộ, TQ trang bị hỏa tiễn nguyên tử di động DF-31 và DF-31A. TQ sắp sử dụng hàng không mẫu hạm NAE Sao Paulo của Brazil để thực tập bay/đáp theo kỹ thuật CATOBAR (phóng khi lên, dùng dây móc khi xuống). Còn Việt Nam (VN) vừa mua của Nga 6 tàu ngầm Kilo (\$1.8 tỷ đô la) và 8 máy bay Su-30 MK2 (\$400 triệu đô la) không kèm vũ khí hay thiết bị kỹ thuật, khác nào chim ưng không móng (máy bay mới của Nga là Su-35), so ra khó có thể làm cho TQ ngại ngùng khi tính toán chiến tranh.

Cuối năm 2009, TQ sẽ thao diễn quân sự đại quy mô kéo dài 2 tháng có tên "Tiến Bước-2009", sử dụng quân sĩ của 4 trong tổng số 7 quân đoàn với 50.000 quân thao tập, huy động 60.000 xe, sử dụng vũ khí nặng, tổ chức đánh trận thật, bắn đạn thật, di chuyển trường chinh với 50.000km đường, mỗi tiểu đơn vị di chuyển một tuyến đường dài hơn 2.400km, tiến quân cùng một lúc từ 4 đại bản doanh của 4 tỉnh Thẩm Dương, Lan Châu, Tế Nam và Quảng Châu. Việc thao diễn nhằm phối hợp lực và không quân để đạt 6 chỉ tiêu là kiện toàn chỉ huy, phối hợp binh chủng, sử dụng kỹ thuật điện tử, tấn công, giao chiến, và sử dụng lực lượng đặc nhiệm (Jamestown.org 15-5 và 12-6-09).

TQ đang trong chiều hướng chuẩn bị dư luận cho chiến tranh bành trướng xảy ra trong tương lai. Trong tháng 3-09 vừa qua, quyển sách *Trung Quốc bắt cao hứng bán chạy nhất ở TQ với số in 180.000 cuốn bán sạch* (và in thêm với số bán hơn nửa

Sức ép của Trung Quốc ngày càng gia tăng lên Việt Nam

.....*Minh Hoàng 03-08-2009*.....

Sức mạnh đang phát lên và mưu đồ hung hăng của Trung Quốc

Theo báo *Economist*, ngân sách quốc phòng TQ năm 2008 là 85 tỷ đô la, đứng thứ nhì sau Hoa Kỳ. Với Project 048, TQ đang xây hàng không mẫu hạm ở đảo Changxinh cạnh Thượng Hải và sẽ có 2 chiếc hoạt động vào năm 2015. Lực lượng hải quân có khoảng 55 tàu ngầm, 70 khu trục hạm, 50 tàu đổ bộ và 40 tàu chiến ven bờ. TQ đã chế xong 2 trong 6 chiếc tàu ngầm nguyên tử lực tối tân, loại Jin-class (094) và trang bị

triệu) của 5 tác giả Vương Tiểu Đông, Tống Hiểu Quân, Hoàng Kí Tô, Tống Cường và Lưu Ngưỡng đưa ra viễn kiến cho TQ trong 30 năm tới, cho rằng TQ phải có chí lớn, đã đến lúc TQ phải "thay Trời hành đạo", lãnh đạo thế giới, phải cầm gươm kinh doanh, tận dụng tài nguyên thế giới, Giải phóng quân phải bám sát lợi ích nồng cốt của TQ trên thế giới (hoinhavanvietnam.vn 4-14-09). Đây là hình ảnh của anh thương gia tay xách túi tiền và trên vai có mang theo khẩu súng.

TQ coi các quốc gia xung quanh là sợi dây chuyền trên châu đeo trên cổ của họ, vòng đai chur hầu để TQ khai thác tài nguyên và làm phen đậu, từ Mông Cổ, Bắc Hàn, VN, Lào, Cam Bốt, Miến Điện, Bangladesh, Pakistan, Sri-Lanka. Họ đã bỏ ra \$1 tỷ đô la để xây hải cảng Hambantota phía Đông Bắc Sri-Lanka, kiểm soát Ấn Độ dương, thọc vào nách Ấn Độ, tạo quân cảng 2 bên vùng vịnh Bengal từ Sri-Lanka qua Miến Điện (UPI Asia 13-5-09).

Chuyên gia Nga về VN, TS Vladimir Kolotov nhận xét rằng chiến lược dài hạn của TQ rất rõ ràng là kiểm soát vùng Đông Nam Á (ĐNA), ban đầu gián tiếp sau đó trực tiếp, và hàm ý TQ muốn lập chế độ bù nhìn ở VN. TQ hứa hẹn với VN hợp tác khai thác chung ở những vùng biển tranh chấp, nhưng theo ông, hợp tác khai thác là phải cùng đầu tư. Công ty dầu China National Offshore Corp. đã bỏ ra \$30 tỷ đô la để khai thác quanh Trường Sa, VN có bỏ ra được \$10 tỷ hay không? Ông nhận xét là trong lịch sử, mỗi khi TQ mạnh, lần nào cũng là một vấn đề lớn cho VN (BBC 14-5-09 và 23-12-08). Tuần dương hạm Trịnh Hòa của TQ ghé cảng Đà Nẵng ngày 18-11-08 và Trung tướng Vũ Xuân Vinh nói trong dịp này là “bán anh em xa, mua láng giềng gần”. Với tàu Trịnh Hòa, TQ gửi đến VN một tín hiệu của sự đe dọa, nhắc nhở cho VN rằng Trịnh Hòa (1371-1433) là Thủy sư Đô đốc thời nhà Minh cường thịnh và xâm lăng VN, đưa đến cuộc khởi nghĩa của anh hùng áo vải Lam Sơn (BBC 18-11-08).

Hiện nay ở TQ, các tờ *Đông phương nhật báo*, *China Daily*, website quân sự chính trị “Thiết huyết” ở Bắc Kinh đều có chủ trương muốn thôn tính VN bằng vũ lực trong một cuộc chiến tranh cục bộ để mở rộng không gian của mình (lý luận của Phát xít Đức-Ý trước kia), vì VN là hòn đá cản đường sự phát triển của TQ, và tình hình hiện nay là cơ hội lịch sử, cần đánh nhanh. TQ đã giấu khả năng và chần chờ quá lâu, VN là nước mà TQ cần đánh trước. TQ cần gấp một chiến thắng để gởi tín hiệu cho thế giới về vị thế cường quốc của mình và khích lệ nhân dân TQ. Họ nói Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ Robert Gates ở Hội nghị Đối thoại Shangri-La, Singapore 31-5-09 đã bật đèn xanh cho TQ khi nói rằng Mỹ không có quan điểm gì về các tranh chấp chủ quyền tại biển Đông (BBC 2-6 và 11-6-09). Tâm lý này của TQ được phản ảnh qua việc họ đồng tình với Nga khi Nga chiếm 2 tỉnh South Ossetia và Abkhazia của Georgia, lập

thành 2 nước thân Nga, trong khi thế giới chỉ lên tiếng suông chứ không có một hành động cụ thể nào để bảo vệ Georgia. Liệu rằng với sự hiện diện của TQ ở Tây Nguyên và các vùng có dân tộc thiểu số để khai thác quặng mỏ, có ai bảo đảm rằng TQ sẽ không làm như Nga ở Georgia?

Chúng ta còn nhớ vào đầu tháng 8-08 và kéo dài đến tháng 9-08, mạng Sina.com cùng 3 mạng khác ở TQ đăng kế hoạch cùng bản đồ đánh chiếm VN trong 31 ngày với 310.000 quân hải lục tiến từ Vân Nam, Quảng Tây và Vịnh Bắc Bộ, dùng hỏa tiễn tầm xa bắn phá 5 ngày đầu để làm tê liệt hóa khả năng truyền thông của VN. Theo GS Ngô Vĩnh Long ở Đại Học Maine, việc đăng công khai đó có sự nhúng tay của Bắc Kinh, vì thường những thông tin chính quyền ngăn cấm không thể xuất hiện quá 3 ngày. GS Long cho rằng nếu VN lo sợ thì TQ lấn hơn, nếu mạnh mẽ thì TQ dè dặt. Các mạng này cho rằng VN là mối đe dọa chủ yếu nhất đối với an ninh TQ, là trở ngại lớn nhất đối với sự trỗi dậy của TQ, là đầu mối và trọng tâm chiến lược của toàn bộ khu vực ĐNA, muốn kiểm soát ĐNA cần chinh phục VN và VN là một cái xương khó nuốt (BBC 8-08). Chủ tịch Quốc hội Nhật, ông Tamisuke Watanuki khi viếng Hà Nội ngày 10-1-2002 đã nói với ông Nguyễn Văn An, Chủ tịch Quốc hội VN lúc bấy giờ là “mối đe dọa đang nằm ở kế bên” (Asia Times 1-2-06).

Với chính sách cưỡng bách mỗi gia đình chỉ có một con và văn hóa trọng nam khinh nữ, xã hội TQ hiện nay có khoảng 37 triệu trai thừa và sẽ tăng lên khoảng 40 triệu vào năm 2020 (english.peopledaily.com.cn 10-7-07 và Wikipedia). Tầng lớp này hiện đang bước dần vào hạng tuổi lãnh đạo ở các cấp chính quyền TQ. Nhiều nhà xã hội học lo lắng rằng thành phần này có tâm lý phiêu lưu, họ dễ đưa TQ vào con đường mạo hiểm và sẽ tạo bất ổn cho thế giới. Nhìn cách TQ cư xử trịch thượng đối với VN trong những năm gần đây thì dù thờ ơ đến đâu chúng ta cũng phải bắt đầu lo lắng. Mặc dù Bộ Chính trị Đảng CSVN đã hết sức một lòng theo chủ trương “nhất biên đảo” (ngã hẳn về một bên thân TQ), nhưng VN càng khiếp nhượng nhượng nhịn thì TQ càng “được đảng chân lân đảng đầu,” càng gia tăng sự lấn áp để bành trướng.

TQ là một quốc gia độc tài toàn diện và đang có tham vọng bá quyền. Trong chế độ độc tài, cách lãnh tụ nếu muốn củng cố địa vị lãnh đạo của mình thường lúc nào cũng phải hát

giọng cao như Đại Hán, ái quốc, bành trướng không gian sinh tồn, hùng mạnh, đánh Đài Loan, dạy cho VN một bài học, đánh Ấn Độ lấy tỉnh Arunachal Pradesh, chứng tỏ sức mạnh cường quốc của mình cho thế giới kính sợ v.v... Nếu ai hát giọng thấp thì sẽ bị mất quyền lực ngay. Biển cổ Thiên An Môn 1989 đã thể hiện rõ điều này khi những người lãnh đạo ôn hòa muốn thương thảo với sinh viên đều bị hạ bệ. TQ đang có nhu cầu đánh một trận lấy chiến thắng để thị uy cùng thế giới và họ đã chọn chiến trường đầu tiên là VN, vì nó hội đủ tất cả mọi điều kiện để TQ chiến thắng dễ dàng, nhanh chóng, thu được các mối lợi cao như biển Đông, tài nguyên, và mở được cửa ngõ chiến lược để bành trướng xuống vùng ĐNA. Do đó, vấn đề Đánh VN chỉ là vấn đề thời gian sớm hay muộn mà thôi. TQ đã giải quyết cái thế tương quan để VN đi từ một quốc gia có chủ quyền (trước 1991 với sự độc lập tương đối), đến sự liên hệ hợp tác song phương (sau khi thiết lập bang giao 1991 để bắt đầu đi vào con đường chur hầu), rồi trói chặt VN bằng sự liên hệ hợp tác chiến lược toàn diện (sau 2008 và đi vào vòng nô lệ)!!

Việt Nam-Trung Hoa núi liền núi sông liền sông... Đất nước chung nghe tiếng gà gáy cùng (bài hát ở miền Bắc VN trước 1975)

Từ tháng 2-1999 đến 12-2000, TQ ký với tất cả 10 quốc gia ĐNA các thỏa ước khung sườn cộng tác song phương, qua hình thức tuyên bố chung giữa các Bộ trưởng Ngoại giao hay Phó Thủ tướng, chỉ trừ VN là phải có thêm thỏa ước ký bởi 2 Tổng bí thư. Khi ký với các quốc gia khác, TQ đều cho dựa vào các điều khoản luật quốc tế như Hiến chương Liên hiệp quốc và những hiệp ước quốc tế. Riêng VN, thỏa ước 1999 không dựa vào điều khoản luật quốc tế nào cả, thỏa ước năm 2000 thì chỉ dựa vào Hiến chương LHQ và 5 nguyên tắc chung sống hòa bình. Trong việc thực hiện sự cộng tác giữa TQ và các quốc gia khác, TQ chỉ đòi hỏi tổng quát là trao đổi cấp cao. Riêng VN, thỏa ước 1999 đòi hỏi toàn diện cộng tác từ đảng, chính quyền, các tổ chức quần chúng, các địa phương. Đối với các quốc gia khác, TQ đòi hỏi họ hỗ trợ TQ một cách chung chung mà thôi. Riêng VN thì hết sức chi tiết và đòi hỏi VN tuyệt đối không bao giờ được phát triển quan hệ chính thức với Đài Loan. TQ cam kết tôn trọng sự độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ với 8 trong 10 quốc gia ĐNA, trừ VN và Brunei. TQ hứa tham khảo

và cộng tác với các quốc gia ĐNA ở các diễn đàn quốc tế như LHQ, ASEAN, ASEAN+3, trừ VN. Về sông Cửu Long, TQ hứa với Lào, Miến Điện, Thái Lan, Cam Bốt là giúp họ phát triển vùng hạ lưu, trừ VN (Thayer 25-3-06).

Trong khi VN bị TQ bức hiệp thì các quốc gia khác, dù nhỏ yếu hơn VN như Phillipines, đã can đảm chống lại TQ để bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ của mình. Có thể nói vấn đề tranh chấp Trường Sa trong hai năm qua là vấn đề giữa TQ và Phi, chứ không phải giữa TQ với VN, bởi vì VN chấp nhận thua thiệt và im lặng. Ngày 9-7-07 TQ bắt chẹt ngư dân VN trong vùng Trường Sa, tàu hải quân BPS-500 của VN có mặt ở đó, nhưng chỉ đứng nhìn (BBC 20-7-07). Quy ước Ứng xử năm 2002 giữa TQ và các quốc gia ĐNA chỉ là một văn bản có tính cách hứa hẹn không làm phức tạp vấn đề, nó không có tính cách ràng buộc, không có chế tài, không có hải hình rõ rệt vì TQ không chịu để Hoàng Sa vào, và không bao gồm tất cả các quốc gia tranh chấp vì không có Đài Loan tham dự. TQ đã coi nó như một tờ giấy lộn. Thỏa hiệp hợp tác địa chấn biển và thăm dò dầu khí chung trong vùng tranh chấp giữa TQ, Phi và VN năm 2005 có hiệu lực 3 năm, đã mãn hạn ngày 30-6-08 và không được gia hạn. Phi đã hủy bỏ năm 2007-08 vì cho rằng TQ bắt nạt, áp lực Quốc hội Phi đòi thay đổi đường bờ biển căn bản. Đối lập Phi cho là vi hiến và tham nhũng. Phi còn thông qua luật ngày 17-2-09 coi các đảo là "regime islands" thuộc chủ quyền của Phi, mặc cho TQ phẫn nộ. Bà Tổng thống Gloria Arroyo còn cố ý ký thành luật vào ngày 10-3-09, TQ trình ủy nhiệm thư 10-3-09, chỉ hai ngày sau biển cố tàu Impeccable bị TQ sách nhiễu ở 75 dặm cách đảo Hải Nam. Cố vấn Hội đồng An ninh Quốc gia và Bộ trưởng Quốc phòng Phi đã phản ứng dữ dội về việc TQ đưa tàu Ngư Chính 311 vào vùng Trường Sa. TQ phải dუ giọng giải thích đó chỉ là những hoạt động thường lệ và ngày 24-3-09 hứa giải quyết ôn hòa.

Với Mỹ và Phi, TQ chưa dám phản ứng bằng cách gọi tàu chiến hạng nặng. Mỹ tuy có rảo rượt theo dõi căn cứ hải quân Tam Á của TQ ở Hải Nam (qua vụ máy bay thám thính EP-3 bị chiến đấu cơ TQ đụng tháng 4-2001 và vụ tàu Impeccable) nhưng cho đến nay lập trường của Mỹ giới hạn vào sự thông thương tự do ở hải phận quốc tế, cách bờ 12 hải lý, và các công ty Mỹ không bị đe dọa khi khai thác hợp pháp trong các vùng

đặc quyền kinh tế của phạm vi 200 hải lý hay xa hơn (Jamestown.org 30-4-09).

Nhật Bản còn mãnh liệt hơn Phi trong việc tranh chấp biển đảo với TQ. Nhật đơn phương tuyên bố vùng đặc quyền kinh tế từ lần chính giữa của đảo Ryukyu và bờ biển TQ, chỉ có Nhật độc quyền khai thác và Nhật sẽ có hành động trừng phạt nếu TQ vi phạm. Nhật còn đe dọa TQ không được khai thác gần đường ranh vì có thể rút dầu từ bên phía Nhật ở dưới mặt đất. TQ tuy viện dẫn thêm lục địa của họ kéo dài tới vùng Okinawa, nằm sâu bên trong vùng đặc quyền kinh tế của Nhật, nhưng TQ không dám có hành động gì. Luật biển LHQ UNCLOS 1982 về vùng đặc quyền kinh tế thì mơ hồ, trước kia theo thêm lục địa nhưng sau này thì thiên về đường chính giữa, như phán quyết trong vụ tranh chấp Libya-Malta, ngoài ra còn đi theo tỷ lệ của bờ biển. Trong vụ tranh chấp Úc-Nam Dương (East Timor) thì thêm lục địa của Úc chạy đến vùng Timor, có lợi cho Úc. Nhưng sau khi Timor độc lập năm 2002, Timor đòi đường chính giữa và Úc đã tương nhượng, đồng ý là phần giữa vùng Okinawa và đường chính giữa Timor được chia lợi nhuận trong sự khai thác. Trong việc tranh chấp giữa Nhật-Nam Hàn, hai bên đồng ý là có sự bất đồng và đợi đến năm 2028 sẽ giải quyết, trong hiện tại hai bên khai thác chung phần nằm giữa vùng và đường chính giữa. Cũng như TQ, thêm lục địa Nam Hàn chạy đến vùng Okinawa. Hiện giờ lần ở giữa được LHQ chiếu cố và phương pháp giải quyết tranh chấp thường dùng là "thỏa thuận tạm thời và thực tiễn". TQ muốn như vậy đối với Nhật nhưng Nhật cương quyết từ chối và TQ không làm gì được. Ngay cả vùng đảo Senkaku (TQ gọi là Diaoyu), TQ và Đài Loan có thể mạnh về lịch sử và thêm lục địa, nhưng Nhật đòi cả 220 hải lý vùng đặc quyền kinh tế tính từ hòn đá phía Đông của Nhật mà họ gọi là đảo Okinotori, vi phạm Điều 212(3) của UNCLOS (Asia Times 1-2-06).

Nhật là một quốc gia đã từng chiếm đóng TQ và là một cường quốc cho nên TQ không dám hiệp đáp. Do đó TQ dòm ngó ĐNA, nhất là VN là nơi mà TQ dễ bắt nạt. TQ với bản đồ chữ U nộp LHQ chiếm 80% biển Đông, đòi 350 hải lý thay vì 200 như quy ước, diện tích đòi là 3 triệu km², trong khi theo quy ước chỉ là 270 ngàn km² (Strait Times 19-5-09). TQ dùng vũ lực chiếm 7 đảo ở Trường Sa và khoảng 100 giếng khoan dầu mà TQ nói là nằm trong vùng biển

của họ với trữ lượng 22.5 tỷ tấn dầu trong tổng số khoảng 35 tỷ tấn. Trường Sa còn là một vị trí chiến lược quan trọng, TQ có 21 trong tổng số 39 đường hàng hải đi qua vùng Trường Sa. Trường Sa nằm ngay trung điểm của chữ S để tiến Đông qua Thái Bình Dương và tiến Tây qua Ấn Độ Dương và TQ coi Trường Sa là lưới gươm bén của họ (John Chan, WSWWS.org).

Trong sự liên hệ giữa VN và TQ, với chủ trương 16 vàng và 4 tốt "Láng giềng hữu nghị – Hợp tác toàn diện – Ổn định lâu dài – Hướng tới tương lai" và "Láng giềng tốt – Bạn bè tốt – Đồng chí tốt – Đối tác tốt", con thuyền VN đã bị Đàng và nhà cầm quyền VN buộc chẹt vào con thuyền khổng lồ của TQ. Các câu này rõ ràng là để áp dụng cho VN chứ không phải TQ, nói một cách giản dị là "vì ở cạnh TQ nên phải cư xử thân thiện với TQ, hoàn toàn vâng theo lời TQ, có như vậy TQ mới cho được yên ổn cầm quyền lâu dài, và TQ đi hướng nào thì VN phải đi theo hướng đó", và "đã ở bên cạnh TQ thì phải làm đàn em ngoan ngoãn, làm đảng viên trung thành, làm nơi cho TQ bán hàng và khai thác tài nguyên", luôn làm "tốt" để phục vụ quyền lợi TQ ??????

Láng giềng tốt ?: TQ dọn mìn ở vùng biên giới và vùng đảo Hữu Nghi 3 lần, lần thứ I từ 1992-94, lần thứ II từ 1997-99 được coi là lần dọn mìn lớn nhất lịch sử thế giới, và lần thứ III từ 2005. TQ cho biết hàng ngàn mìn mìn đã được trồng năm 1999. Câu hỏi được đặt ra là mìn đó do ai đặt? và đặt trên đất của ai? Bây giờ có hàng ngàn mìn mìn là đất của TQ (VOA 31-12-08). TQ mang 200.000 quân đánh VN năm 1979, họ chiếm vùng biên giới nước ta, và VN ở thế tự vệ thì làm sao mà VN có thể đặt mìn trên đất TQ được? Chỉ có thể là TQ trước khi rút quân đã đặt mìn trên đất VN để phục vụ 2 mục đích: VN không thể đánh bại họ, và vùng đất này không ai có thể sử dụng được cho đến khi mìn được tháo gỡ. Có lẽ chính vì bị mất đất quá nhiều cho nên lãnh đạo VN, qua ông TS Nguyễn Hồng Thao của Ban Biên giới Chính phủ VN, đã tìm cách thổi thối không đưa ra bản đồ, viện dẫn rằng có hơn 2.000 cột mốc (theo DPA của Đức, tất cả là 2.333 cột mốc) cũng là hơn 2000 biên bản nên cần có thời gian và phải mất ít nhất 1 năm nữa (BBC 2-1-09). Chúng ta, ai cũng biết rằng với kỹ thuật vệ tinh và GPS ngày nay, chỉ cần mang cell phone có GPS đến cột mốc là vị trí này chính xác xuất hiện trên bản đồ. Lãnh đạo VN đã đối gạt

dân để mua thời gian và tạo quên lãng trong việc nhường lãnh thổ ???.

Trong hơn 3 năm vừa qua, vào mùa đánh cá của ngư dân VN, TQ ra lệnh cấm 2 tháng và năm nay tăng lên 2 tháng rưỡi từ 16-5-09 đến 1-8-09 lấy lý do là để bảo vệ môi trường, mà theo GS Nguyễn Mạnh Hùng nhận xét, là TQ chiếm từ từ bằng cách tạo tiền lệ, sau một thời gian tiền lệ sẽ trở thành tập tục quốc tế, và sau đó nữa là hoàn toàn của họ, lấy một cách êm thấm. Chính quyền VN thì lạng thính và thế giới không ai phản đối. Theo GS Hùng, nếu VN không giữ chặt, kể cả từ chiến, những gì mình còn chưa mất, thì TQ sẽ tiếp tục lấy nữa, và điều kiện tiên quyết là lãnh đạo VN phải nhất trí, coi nguy cơ bá quyền của TQ là nguy cơ lớn nhất, trên cả 4 đại nguy cơ mà lãnh đạo VN nêu trong đại hội của họ là tự hậu, chệch hướng, tham nhũng, và diễn biến hòa bình (RFA 1-6-09). Nhưng điều này khó thể xảy ra với thành phần lãnh đạo hiện tại. Lệnh cấm của TQ từ Cam Ranh trở lên bao phủ một vùng rộng lớn 128.000km² vào mùa biển lặng gió yên đã làm thiệt hại 60% tổng số cá sản xuất hàng năm của ngư dân (BBC 9-6-09). Trả lời yêu cầu của ông Thứ trưởng Ngoại giao VN Hồ Xuân Sơn đến ông Đại sứ TQ Tôn Quốc Tường, ông phát ngôn nhân Tần Cương của TQ cho biết lệnh cấm đánh cá là cần thiết, là biện pháp thông thường và đứng đắn trong vùng lãnh thổ của họ. Báo chí và dư luận ở TQ còn cho là họ làm như vậy và tăng lệnh cấm từ 2 tháng lên 2 tháng rưỡi là để thăm dò ý chí của VN, vì VN đã có hành động khiêu khích như lập quận Hoàng Sa, họ cần cảnh báo để VN không đi quá xa, nếu VN có hành động gì thì TQ sẽ ra tay mà không bị mang tiếng là bắt nạt, và “vũ lực đằng sau lời lẽ là điều cần thiết”.

Bạn bè tốt ?: Tháng 12-2005 TQ đe dọa Công ty dầu Ấn Độ ONGC trong việc hợp tác khai thác với VN ở biển Đông. TQ cũng đe dọa như vậy với Công ty BP của Anh tháng 4-07 khiến BP phải bỏ, và Exxon-Mobil của Mỹ tháng 7-2008. TQ thao diễn quân sự ở TS một tuần từ 16-11-07 và mở tour du lịch cho dân TQ. Ngày 2-12-07 Quốc vụ viện TQ phê chuẩn thành lập huyện Tam Sa để bao gồm Hoàng Sa và Trường Sa. Khi VN tổ chức Hội nghị APEC tháng 11-06, TQ cảnh cáo là không được mời Đài Loan tham dự. Trong công tác nhân đạo, tàu bệnh viện USS Peleliu của HK đến cảng Đà Nẵng giữa tháng 7-07 nhưng CSVN không cho lên bờ và không

cho dùng trực thăng để di chuyển bệnh nhân vì sợ TQ phật lòng.

Cuối tháng 7-07 ông Du Tích Khôn, Chủ tịch Đảng Dân Tiến Đài Loan (DPP) đã được lãnh đạo VN cấp visa để viếng thăm VN đầu tháng 8-07 nhưng TQ áp lực và lãnh đạo VN hủy bỏ. DPP coi đó là “một hành động lăng mạ phi báng” và “hết sức bất nhã” của lãnh đạo VN.

Đại sứ VN ở TQ, ông Trần Văn Luật, cuối tháng 8-07 đã bị TQ gọi đến để huấn thị là báo chí VN phải ngưng đăng những tin tức về sản phẩm TQ thiếu chất lượng mà báo chí trên thế giới đang ồn ào loan tin, nếu không thì hàng hóa VN gặp vấn đề tại biên giới. TQ không làm như vậy với đại sứ của các quốc gia Tây phương trong khi báo chí Tây phương ồn ào nhất về việc này.

Lãnh đạo VN đã đồng ý cho ông Thứ trưởng Ngoại giao HK John Negroponte công du VN trong chuyến đi giữa tháng 9-08 nhưng lại hủy bỏ vào giờ phút chót với lý do là thời tiết xấu. Ông Carlyle Thayer tiết lộ là các quan chức VN cho ông biết do TQ áp lực, đe dọa sẽ hủy bỏ chuyến đi TQ của ông Phó Thủ tướng Phạm Gia Khiêm (BBC 16-8-07 và 29-9-08). Qua các sự kiện này thì ta thấy ai tốt với ai?

Bộ Chỉ huy Giám sát hàng hải của TQ nói rằng đối với các hải đảo và biển, TQ phải kiểm soát và quản lý thay vì cứ nói chứng cứ lịch sử. Trung tâm Nghiên cứu chiến lược Đại học Quốc phòng TQ cho rằng TQ phải kiểm soát thường xuyên và lâu dài vì ngoài nguồn cá còn phải chứng tỏ chủ quyền tối cao. Trong khi đó lãnh đạo VN cứ nhai đi lặp lại một cách sáo rỗng về chứng cứ lịch sử và cơ sở pháp lý mà không có một hành động cụ thể nào cả, kể cả vấn đề tương đối dễ dàng như đưa ra LHQ để đánh động dư luận quốc tế (South China Morning Post 16-4-09).

Về sông Cửu Long, nó là bộ phận cốt lõi trong chu kỳ sinh động của quả địa cầu, sử mệnh thiêng liêng của nó là bào mòn, chuyển tải và bồi đắp, mang vật chất từ nơi cao để đem về nơi thấp. Tất cả những công trình thủy đập, dù có cao kiến cách mấy cũng làm cho nó mất thăng bằng, làm xáo trộn sự tuần hoàn của quả đất, đóng góp vào sự tuyệt chủng của các sinh vật. Trong lịch sử của quả địa cầu, đã có ít nhất 5 lần đại tuyệt chủng do môi trường biến đổi, và hiện nay có khoảng 400 sinh vật bị tuyệt chủng mỗi ngày (Inquiry into Life, Mader, 12th Ed.). Sự mất thăng bằng trầm trọng của sông Cửu Long sẽ ảnh hưởng rất lớn tới sự tồn tại của các

sinh vật sống ở vùng hạ lưu sông này, nhất là cư dân. Chỉ riêng ở Vân Nam, TQ đã xây 14 đập lớn, dung lượng của một đập Tiểu Loan đã bằng tất cả các hồ chứa ở ĐNA cộng lại. GS Ngô Đình Tuấn, Chủ tịch Hội đồng Khoa học Viện Nghiên cứu nước và Môi trường ĐNA nói rằng TQ đang “bức tử” sông Cửu Long. TQ còn lấy nước sông Cửu Long đưa về Trường Giang để bù vào việc họ lấy nước Trường Giang đưa lên mạn Bắc qua việc xây đập Hoàng Hà. Dòng sông đi qua 6 nước, trên nguyên tắc nó là con sông quốc tế và mọi việc phát triển nếu có, phải do cả 6 nước tham dự và quyết định, nhưng TQ không công nhận điều này và tự tiện coi nó là con sông quốc gia, khai thác bất cần hậu quả cho những quốc gia ở hạ nguồn. VN tất nhiên hứng chịu những hậu quả nặng nề nhất vì là nước ở phía cuối dòng sông (BBC 3-6-09).

Đồng chí tốt ?: Trong chuyến viếng thăm ngày 13-6-09 ở Hà Nội, ông Lý Nguyên Triều, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Ban Bí thư, và Trưởng ban Tổ chức Đảng Cộng sản TQ đã ký thỏa thuận với ông Nông Đức Mạnh để đào tạo cán bộ cho VN giai đoạn 2009-2015. Trong hệ thống đảng CS, ai cũng biết người Trưởng ban Tổ chức Đảng là người đầy uy quyền trong vấn đề sắp xếp nhân sự. Một ông Trưởng ban Tổ chức Đảng CSTQ đến VN và CSVN cam kết để họ đào tạo nhân sự cho cán bộ đảng mình trong 6 năm tới, cho họ cái quyền đào tạo và sắp đặt nhân sự lâu dài, cho ta thấy rõ sự lệ thuộc của Đảng CSVN vào Đảng CSTQ lớn như thế nào. Trong khi đó thì ông Mạnh hết lời ca ngợi quan hệ 2 bên được nâng lên “tâm cao mới” và hứa sẽ “làm hết sức mình” (BBC 13-6-09). Đây là “tâm cao” Bắc thuộc của quan hệ hợp tác chiến lược toàn diện mà CSVN vừa nâng cấp năm 2008.

Bà Bảy Vân, vợ ông Lê Duẩn, trả lời phỏng vấn của ông Xuân Hồng đài BBC vào tháng 8-08 nói rằng “TQ lấy cái thế là trước kia ông Phạm Văn Đồng có ký một văn bản cho phép TQ quản lý ở Hoàng Sa vì ‘nguy’ đã đóng ở đó”. Đại biểu Quốc hội, ông Dương Trung Quốc hôm 28-5-09 phát biểu trước diễn đàn Quốc hội rằng “bài học lịch sử cho thấy chỉ một sai sót của Chính phủ, dân tộc phải chịu đựng hậu quả lâu dài”. Ông nói tuy ngoại giao, quốc phòng quan trọng, nhưng quan trọng hơn hết là lòng yêu nước và tinh thần quyết tử của người dân cho sự quyết sinh của tổ quốc. TQ đã mặc nhiên coi Hoàng Sa và vùng biển chung quanh là của họ và

chỉ trích VN tiền hậu bất nhất, đã nhường Hoàng Sa cho TQ trước đây sao bây giờ lại đòi. Ông Trần Cương đã nói nhiều lần “VN phản đối là thiếu cơ sở, vì là hoạt động bình thường trong vòng lãnh hải TQ. Tây Sa (Hoàng Sa) và vùng nước kế cận là chủ quyền của TQ không thể chối cãi, và tranh chấp về vùng này giữa TQ và VN là hoàn toàn không có”; “VN có những tuyên bố khác nhau trong những thời điểm lịch sử khác nhau” (BBC 27-11-07 và 9-12-08).

Đổi tác tốt ?: Tháng 4-09 ông Thủ tướng Dũng đi Hải Nam, Quảng Đông, hết lòng ca ngợi TQ, hết lòng đề cao việc thực hiện 2 đại lộ 1 vành đai, trả lời tờ *Đại công báo* ở Hong Kong rằng phát triển quan hệ với TQ là “chủ trương nhất quán và ưu tiên hàng đầu” của chính sách đối ngoại VN, nói rằng “năm 2008 nâng quan hệ song phương lên quan hệ hợp tác chiến lược toàn diện”. Trong khi đó thì thống kê của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội VN cho biết có 75.000 lao động nước ngoài làm việc ở VN (con số thực sự có lẽ cao hơn nhiều) và trong đó hơn 37% là bất hợp pháp, chủ yếu là người TQ. Trong khi đó thất nghiệp tại VN gia tăng mà theo TS Nguyễn Quang A của Viện nghiên cứu IDS ở Hà Nội, nó tạo ra một vấn đề xã hội nghiêm trọng vì có những việc trong khả năng mà người VN không được làm. Để xoa dịu sự bất mãn của dân chúng, tháng 4-09 ông Dũng yêu cầu Bộ Lao động cứu xét và ngày 25-5-09 bà Bộ trưởng Bộ LĐ Nguyễn Thị Kim Ngân nói Bộ LĐ không có trách nhiệm, đổ lỗi là do các chính quyền địa phương rồi... dứt đuôi ở đó. Ký giả David Pilling, báo *Financial Times*, nhận xét rằng bauxit là món quà triều cống của lãnh đạo VN cho TQ và VN là nước bị TQ ép nhiều nhất. Triều cống bằng tài nguyên thiên nhiên và công ăn việc làm của dân chúng là những cống phẩm mới của thời đại. Do đó chúng ta không lấy làm ngạc nhiên khi ông Phó Thủ tướng Nguyễn Sinh Hùng cả vú lấp miệng em trong Quốc hội ngày 12-6-09 là ý kiến “ngày càng đồng thuận”, “chủ trương nhất quán của Đảng và Nhà Nước” và ông Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng nói nên tránh “ảnh hưởng xấu đến quan hệ ngoại giao”.

Trong khi lãnh đạo VN quy lụy TQ, thì lòng ái quốc của mọi tầng lớp quần chúng đã vượt qua sự sợ hãi. Đông đảo các khoa học gia và trí thức đã cất cao tiếng nói của mình như các ông Nguyễn Huệ Chi, Phạm Toàn, Nguyễn Thế Hùng. TS Luật Cù Huy Hà Vũ đã can đảm kiện Thủ

tướng VN ngày 11-6-09. Các cựu tướng Võ Nguyên Giáp, Đồng Sĩ Nguyên, đương kim Thiếu tướng công an Lê Văn Cương đã mạnh mẽ lên tiếng bảo vệ Tây Nguyên (RFA 5-6-09, BBC 28-5 và 14-6-09).

Giữa tháng 5-09 người VN ngỡ ngàng về mạng vietnamchina.gov.vn của chính quyền VN, mà luật về Internet của thế giới quy định cái đuôi *gov.vn* là của chính quyền VN, do chính quyền VN độc quyền chủ quản, vì nó tiêu biểu cho độc lập, chủ quyền và sự quản lý đất nước. Cái máy computer chủ phải đặt ở trong nước, nhưng trang mạng này lại có máy chủ đặt ở TQ, muốn thay đổi gì, VN phải sử dụng công hàm ngoại giao để xin phép, và nội dung lại tuyên truyền cho sự bành trướng biển Đông của TQ, như ông Trần Cương tuyên bố chủ quyền không thể chối cãi của TQ ở Tây Sa và Nam Sa (tức Hoàng Sa và Trường Sa). Mạng này đã được chính lãnh đạo chớp bu 2 nước là các ông Nông Đức Mạnh, Nguyễn Minh Triết, Hồ Cẩm Đào, Trương Đình Tuyển, Bạc Hy Lai khai trương ở Hà Nội ngày 16-11-06.

Lãnh đạo VN đã vi phạm luật Internet quốc tế và Điều 88 bộ Luật Hình sự CSVN về tội “Tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”!!! Công An thay vì bắt họ lại cố ý bắt lầm sang những người đã nhiệt tình bảo vệ VN – họ tìm cách lái sự quan tâm của quần chúng vào vấn đề nhân quyền, vì nó ít nguy hiểm cho chế độ hơn là vấn đề bảo vệ quyền lợi quốc gia dân tộc.

Rừng núi đang tay nối lại biển xa (nhạc Trịnh Công Sơn)

Tây Nguyên và Hoàng Sa-Trường Sa đang dang tay chào gọi dân tộc Việt Nam ra sức giữ gìn nối lại. Đây là một thách thức lớn lao của thế kỷ khi dân tộc đang ở trong hai gọng kìm của TQ và nhà cầm quyền VN. Đó là chưa nói đến các cường quốc khác sẵn sàng thủ lợi, thương lượng trên đầu dân tộc VN.

Sau ngoại giao bóng bàn tháng 4-1971, Hoa Kỳ và TQ trở nên thân thiện hơn để chống Liên Xô, tạo điều kiện cho HK rút quân trong những năm sau đó qua chương trình “Việt Nam hóa chiến tranh”. HK đã trả ơn này cho TQ bằng cách để hải quân HK đứng nhìn TQ đánh chiếm Hoàng Sa từ tay Việt Nam Cộng Hòa tháng 1-1974. Sau khi ông Đặng Tiểu Bình viếng HK vào tháng 1-1979 thì tháng 2-79 TQ mang 200.000 quân đánh VN.

Chuyên gia Nga Sergei Blagov nói với BBC (14-5-09) nhân vụ Nga bán 6 tàu ngầm cho VN là Nga coi trọng

quan hệ chính trị, kinh tế, quân sự với TQ hơn VN.

HK đang thiếu nợ TQ tính đến tháng 4-09 là 763.5 tỷ đô la thì làm sao HK có thể bênh vực VN được nếu TQ tấn công VN? TQ chỉ cần đòi nợ là kinh tế HK sẽ bị hắt hơi (treas.gov/tic/mfh.txt). Nhiều người hy vọng rằng tàu khảo sát hải dương của HK, USNS Bruce Heezen, ngày 11-6-09 bắt đầu hoạt động ở vùng biển VN để tìm kiếm quân nhân HK mất tích trong chiến tranh là một lý do để hải quân HK giúp VN bảo vệ biển Đông. Nhưng ông Đại Sứ HK ở VN, Michael Michalak, trả lời phỏng vấn (VOA 15-6-09) cho biết hoàn toàn là một vấn đề nhân đạo, đã được bàn thảo 3, 4 năm trước đây và đây là lần thứ hai chứ không phải lần đầu.

Điều này cho ta thấy là vấn đề an nguy của VN phải do chính người VN hy sinh bảo vệ. Ngày xưa ông cha ta chỉ dựa vào sức mạnh của toàn dân để đánh Tàu giành độc lập. Trong khi ở Cao Miên các lãnh đạo của họ tranh ngôi, cầu viện Xiêm La và VN, mỗi lần như vậy là một vài tỉnh của Miên bị mất. Sức mạnh quân chúng đã được chứng tỏ một cách rõ rệt qua sự thành công của các cuộc cách mạng ôn hòa ở nhiều nơi trên thế giới. Bởi vì bao giờ thì “lòng bảo vệ quốc gia dân tộc của dân chúng cũng là chính nghĩa sáng ngời” (BBC 18-6-09). Dân tộc Việt Nam có bị khuất phục hay không? Câu trả lời đã có từ hai thiên niên kỷ nay: tuyệt đối không! Chỉ cần Đảng cầm quyền đừng đánh mất lương tri, kìm kẹp dân tộc đến mức hoàn toàn suy kiệt, khiến cho tiềm năng của 84 triệu con người không còn sức để mà quật khởi nữa, và đành phải im tâm làm một thứ anh em với Miên Điện, với Bắc Hàn. Chỉ cần có thế, con rồng ngủ trong lòng dân tộc sẽ vùng lên. Bất kỳ ai trong chúng ta cũng thấy lý do đương nhiên như thế.

Minh Hoàng

HC Mạng Bauxite Việt Nam

biên tập. <http://bauxitevietnam.info/c/4611.html>

**Kính mời vào xem
và ghi tên gia nhập
Khối 8406 ở trang
mạng của Khối :
<http://khoid8406vn.blogspot.com>**

Phong Trào Sài Gòn phỏng vấn MINH VÕ về HCM

02-09-2008

Lời giới thiệu: Hôm 11-07-2009, Phong trào Sài Gòn của Linh mục Nguyễn Hữu Lễ đã ra mắt cuốn phim tài liệu “Sự thật về Hồ Chí Minh” sau hơn 18 tháng âm thầm thực hiện. Đây là một phim tài liệu trình bày sự thật về cuộc đời Hồ Chí Minh và những hệ lụy ông ta đã gây ra cho Dân tộc và Đất nước. Cuốn phim (bản tiếng Việt) được hình thành nhờ sự giúp đỡ của nhiều học giả, chuyên viên, mạnh thường quân lẫn sự khuyến khích của nhiều đồng bào, và ngay lập tức được nhiệt liệt đón chào tại hải ngoại lẫn quốc nội. Nó đang được trình chiếu tại nhiều nơi trên thế giới cũng như đang được bí mật sao chép và chuyển tay tại Việt Nam.

Dưới đây, chúng tôi đăng lại bài của ông Minh Võ, một trong những chuyên gia thượng thặng về CSVN và về HCM, trả lời cuộc phỏng vấn do Phong trào Sài Gòn thực hiện để đưa lên phim nói trên. Ông Minh Võ đã từng viết nhiều sách và bài báo về 2 đề tài này, như “Sách lược xâm lăng của CS”, “HCM, nhận định và tổng hợp”, “Ai giết HCM”...

1. Theo tài liệu của CSVN thì thân phụ ông HCM là Nguyễn Sinh Sắc là một nhà ái quốc, đã từ quan vì chống triều đình. Thưa ông sự kiện này có đúng không?

Đáp: Thưa không đúng. Ông Nguyễn Sinh Sắc không từ chức, mà bị cách chức vì say rượu đánh chết một nông dân tên là Tạ Đức Quang. Lúc ấy ông mang tên là Nguyễn Sinh Huy cái danh từ năm 1898. Án mạng xảy ra vào tháng 5 năm 1909. Tuy theo sự điều tra của Sở Mật thám thì ông chỉ mang tội ngộ sát (vì say rượu), nhưng Hội đồng Nghiệp chính ở Huế quyết định cách chức ông. Sau đó ông phải vào Lộc Ninh làm giám thị cho một đồn điền cao su để kiếm sống.

2. Xin ông cho biết, cái tên NGUYỄN ÁI QUỐC có phải là tên riêng của ông HCM không?

Đáp: Không! Đó là tên chung của một số nhà ái quốc ở Pháp lúc ấy. Trong số này có các ông Nguyễn Thế Truyền, Phan Văn Trường và Phan Chu Trinh. Lúc ấy ông Hồ mới tới Pháp, lại còn trẻ chưa có thành tích gì để mật vụ Pháp phải chú ý theo dõi. Vì thế các bậc đàn anh thường để cho ông ta thay mặt, đứng tên trên các văn kiện hay bài báo do họ soạn thảo chung hoặc riêng. Ngay chính ông Hồ trong tập hồi ký viết dưới bút hiệu Trần Dân Tiên, nhan đề NHỮNG MẪU CHUYỆN VỀ ĐỜI HOẠT ĐỘNG CỦA HỒ CHỦ TỊCH cũng xác nhận, nguyên văn trang 46: “Ông Nguyễn không đủ tiếng Pháp để viết và phải khẩn khoản yêu cầu ông Phan Văn Trường viết thay. Ông Trường viết giỏi, nhưng không muốn ký tên. Mà chính ông Nguyễn đã phải ký tên những bài báo.”

3. Xin ông cho biết nội dung của cuốn Những Mẫu Chuyện... mà ông vừa nói tới.

Đáp: Không thể nào có thể nói về nội dung của cuốn sách này, dù là chỉ tóm tắt hết sức vắn tắt. Vì tuy nó chỉ có 168 trang (ấn bản năm 2000) nhưng cuốn sách đã nói đến rất nhiều vấn đề. Lý do tại sao thanh niên Ba chịu làm bồi tàu để có phương tiện xuất dương. Những cực khổ hiểm nguy anh ta phải chịu trên tàu, rồi trên bến, nơi các nước mà anh ta đi qua. Tình hình chính trị tại những nước như Pháp, Anh, Nga, Trung Quốc. Những công việc mà anh ta làm để chứng tỏ lòng yêu nước, thương dân. Những cuộc chạy trốn sự theo dõi, truy nã của thực dân Pháp, của mật thám Anh. Rồi những lần vào tù ở Quảng Châu, ở Hương Cảng. Những tháng ngày hoạt động bí mật, cạo đầu mặc áo

sư trốn trong chùa ở Thái Lan vân vân. Đó là chưa kể việc ông ta lập hội Thanh niên Cách mạng Đồng chí, mặt trận Việt Minh, tổ chức cướp chính quyền ngày 19-8-1945, ra mắt quốc dân ngày 2-9-45... cho đến khi lên tiếng kêu gọi toàn dân kháng chiến.

Trong cuốn Ai Giết Hồ Chí Minh biên soạn năm 2002, tôi đã đề cập một chương dài 40 trang để nói sơ qua về mấy điểm chính (chỉ mấy điểm chính mà thôi) trong cuốn sách của Trần Dân Tiên.

Tôi đã phân tích để nêu ra dụng ý của tác giả khéo léo làm cho người đọc thấy ông Hồ thực sự là người yêu nước thương dân chứ không phải là người CS. Chẳng những thế ông ta còn là người hiền lành, hay thương người, luôn chịu khó lao động cực khổ, nhần nhục trong mọi nghịch cảnh, đồng thời không ngừng học hỏi trong sách báo và các cuộc hội họp để tìm đường cứu nước. Ông cũng gián tiếp chứng tỏ các tổ chức yêu nước khác, kể cả những nhà đại cách mạng đã đi không đúng đường. Chỉ có con đường ông ta chọn là đúng.

Vì vậy tôi đã bảo cuốn *Những mẫu chuyện về đời hoạt động của Hồ chủ tịch* là một kiệt tác tuyên truyền. Chính nhờ nó mà ông đã cứu được sinh mệnh chính trị của mình.

Một điều nữa chứng tỏ tác dụng tuyên truyền của nó rất to lớn, lợi hại, là nhờ có nó mà ông ta đã gây được ảnh hưởng rất lớn trong nhân dân và trên thế giới. Có thể nói ông Hồ đã đúc cốt cho đàn em và các sử gia sau này cứ theo đó mà nặn nên bức tượng Hồ Chí Minh anh hùng dân tộc, Cha Già dân tộc, rồi tha hồ bồi đắp, tô vẽ thêm.

Trong đó ông ta cũng đã dùng những lời lẽ cay độc để hạ uy tín của những đối thủ lợi hại như các ông Nguyễn Tường Tam, Nguyễn Hải Thần, gián tiếp ví họ với phân bón, tổ cáo họ đào nhiệm mang theo công quỹ v.v...

Để giải thích rõ những điều này, cần phải trình bày lại nhiều chi tiết mà chúng tôi đã viết trong cuốn sách nói trên rồi.

4. Đâu là chứng cứ Trần Dân Tiên chính là Hồ Chí Minh?

Đáp: Năm 1997, tức cách nay hơn 11 năm, nhà văn Vũ Thư Hiên đã viết trong tác phẩm hồi ký ĐÊM GIỮA BAN NGÀY rằng “đến bây giờ chẳng còn ai không biết tác giả Trần Dân Tiên của cuốn *Những Mẩu Chuyện Về Đời Hoạt Động Của Hồ Chủ Tịch* là chính Hồ Chí Minh.” Là bởi vì ngay năm 1976, nghĩa là chỉ một năm sau khi toàn thắng và chiếm được cả nước, Việt Cộng đã chủ quan cho rằng nay đã toàn thắng chẳng còn gì phải sợ, phải giấu nữa, nên họ đã ngang nhiên xác nhận điều đó trong cuốn *Những Sự Kiện Lịch Sử Đảng Cộng Sản* (trang 672). Rồi 11 năm sau, năm 1987, một cán bộ CS là Hà Minh Đức cũng viết huych tọt ra rằng cuốn sách nói trên là tác phẩm văn học của Hồ Chí Minh. Cuốn sách của Hà Minh Đức còn được đề tựa bởi Nguyễn Khánh Toàn, là người đã từng sống và làm việc với ông Hồ ở Nga trong nhiều năm, biết rõ về ông Hồ.

Cho nên ngày nay thiết tưởng không nên đặt câu hỏi như trên nữa.

5. Theo ông, tại sao HCM lại có thể viết sách tự đề cao mình, tự gán cho mình là “Cha Già Dân Tộc” một cách lố lăng trong cuốn NMCVDHCHCT như vậy?

Đáp: Vì nhu cầu cấp bách để tự cứu lấy sinh mạng chính trị. Lúc cuốn sách xuất bản lần đầu tiên là vào mùa xuân năm 1948. Như vậy ông ta đã cuu mạng và viết nó trong lúc chiến cuộc sôi động nhất giữa quân Pháp và Việt Minh. Quân của ông Hồ chịu những tổn thất kinh khủng. Đã có lúc ông suýt bị bắt sống ở Việt Bắc. Ông ta thấy rõ nguyên do tại sao không chỉ có Thực dân Pháp, mà cả các chính phủ Anh, Mỹ đều chống Việt Minh. Anh đã giúp Pháp trở lại Đông Dương sau thế chiến II. Mỹ đã viện trợ dồi dào về tài chính cho Pháp tiếp tục chiến tranh chống Việt Minh. Chỉ vì họ biết ông là cộng sản. Mà theo ý họ, đã là cộng sản thì là tay sai Quốc Tế III, hay Quốc tế Cộng sản, tức Liên Xô.

Chính ông Hồ đã gián tiếp thú nhận điều đó khi viết trong cuốn

sách mỏng nói trên rằng “*Bọn đế quốc bịa đặt rằng những người cách mạng đó là tay sai của Đế Tam Quốc Tế, của Liên Xô... Đế quốc Anh cho rằng ông Nguyễn là tay sai của Liên Xô. Vì vậy nhà cầm quyền Anh coi ông là kẻ thù số một và cố bắt ông cho bằng được.*”

Ông bảo người ta bịa đặt, nhưng trong bụng ông phải nhìn nhận người ta nói đúng.

Năm 1945, mặc dù đã giải tán đảng CS ngày 11-11, nhưng ông vẫn gặp khó khăn trong việc thành lập chính phủ liên hiệp. Ông đã phải bắt đắc dĩ cầu cứu đến cựu hoàng Bảo Đại mà ông đã tôn là cố vấn tối cao của chính phủ của ông. Ông đã thú thực với Bảo Đại rằng vì người ta coi ông *quá đỏ*, nên ông muốn hoán đổi địa vị, tôn Bảo Đại lên làm chủ tịch nước, còn ông xuống làm Cố vấn.

Như vậy ông biết hơn ai hết là bao lâu chưa chứng minh được cho nhân dân trong nước và thế giới rằng ông là người quốc gia chứ không phải cộng sản thì bản chất, thì ông sẽ không sao thắng được trong trận chiến giành quyền lực.

Có đọc đi đọc lại và phân tích thật kỹ cuốn sách mỏng của Trần Dân Tiên thì mới thấy được cố gắng của ông về mặt này.

6. Ông có thể nêu một vài ví dụ cụ thể trong cuốn sách được không?

Đáp: Ví dụ khi ông thuật lại việc ông bỏ phiếu tán thành Đế Tam Quốc Tế ở hội nghị Tours bên Pháp năm 1920 qua lời đối đáp với một công nhân, thợ khâu (hay thợ may) là cô Rose. Rose hỏi Nguyễn:

“*Thế thì tại sao đồng chí lại bỏ phiếu cho Đế Tam Quốc Tế?*”

- Rất giản đơn. Tôi không hiểu chị nói thế nào là chiến lược, chiến thuật vô sản và nhiều điểm khác. Nhưng tôi hiểu rõ một điều: Đế Tam Quốc Tế rất chú ý đến vấn đề giải phóng thuộc địa. Đế Tam Quốc Tế nói sẽ giúp đỡ các dân tộc bị áp bức giành lại tự do và độc lập của họ. Còn Đế Nhị Quốc Tế không hề nhắc đến vận mạng các thuộc địa.”

Ta đã biết cuộc bỏ phiếu này đã chấm dứt nhiều tháng tranh luận gay go xảy ra trong nội bộ đảng Xã

hội Pháp kể từ khi Lenin thành lập Quốc Tế Ba năm trước. Với lá phiếu tán thành Quốc Tế Ba, ông Hồ đã nghiêm nhiên trở thành một trong những người sáng lập đảng Cộng Sản Pháp. Như vậy vai trò của ông ta không nhỏ. Nhưng trong cuốn tự truyện viết với bút hiệu Trần Dân Tiên, ông không hề nhắc tới vai trò của mình, mà chỉ thuật lại một cuộc đối thoại đơn sơ mộc mạc với cô thợ may. Mục đích của ông chỉ nhắm tới việc chứng minh ông theo CS chỉ vì CS chủ trương giúp các nước bị trị giành lại độc lập. Đặc biệt là trong sách ông không nói gì đến những việc ông làm trong những năm sống ở Liên Xô. Ví dụ việc ông được bầu vào chủ tịch đoàn của Quốc tế Nông dân, hay vai trò quan trọng của ông trong phái bộ Borodin của Liên Xô bên cạnh chính phủ Trung Hoa dưới sự lãnh đạo của Bác sĩ Tôn Dật Tiên v.v...

Ngay việc thống nhất 3 đảng Cs ở Đông Dương, ông cũng chỉ nói sơ qua việc ông họp các phe phái bảo nên thống nhất, không nên có 3 đảng trong một nước. Chứ ông không đã động gì chỉ thị của Liên Xô, hay bài diễn văn ông đọc vào dịp thống nhất đảng này. Trong bài diễn văn này, ông chẳng nhắc gì đến mục tiêu giải phóng dân tộc, mà chỉ nêu rõ đảng là đảng của giai cấp vô sản. Hãy so sánh lời lẽ trong diễn văn đó với những hàng sau đây của Hồng Hà, một ủy viên trung ương Đảng, tác giả nhiều sách về tiểu sử HCM:

“*Anh Nguyễn xúc động mở đầu Lời Kêu gọi...: Nhận chỉ thị của Quốc tế Cộng sản giải quyết vấn đề Cách mạng ở nước ta, tôi đã hoàn thành nhiệm vụ và thấy có trách nhiệm phải gửi tới các anh chị em và các đồng chí lời kêu gọi này (...) Đảng Cộng Sản Việt Nam đã thành lập. Đó là đảng của giai cấp vô sản. Đảng sẽ đấu đắc giai cấp vô sản lãnh đạo cách mạng Việt Nam đấu tranh nhằm giải phóng cho toàn thể anh chị em bị áp bức bóc lột.*” (SĐD trang 240).

Cho nên những ai không am tường về chủ nghĩa Marx và chiến lược sách lược của Lenin thì sẽ rất dễ tin lời ông Hồ. Họ sẽ nghĩ ông

đích thực là nhà ái quốc, luôn luôn chiến đấu cho nền độc lập của Việt Nam, chứ không vì một chủ nghĩa ngoại lai.

Nhưng ai đã hiểu rõ Cộng sản không dung nạp ý niệm tổ quốc, và sách lược Lênin chỉ là sách lược giai đoạn, và nhất là đã biết ông Hồ đã từng say mê đọc ngẫu nhiên các tác phẩm của Mác, như chính Jean Sainteny, một người tự coi là bạn thân của ông Hồ, và cũng được ông Hồ đối xử như bạn thân, từng nói: *Il dévora Marx*, thì sẽ thấy thâm ý của ông Hồ khi thuật lại câu đối đáp đơn sơ với cô Rose nào đó.

7. Ông có thể cho biết ông Hồ tự phong mình là Cha Già Dân Tộc trong hoàn cảnh nào không?

Đáp: Gần cuối sách. Sau khi trung nguyên văn lời Hồ Chí Minh kêu gọi toàn dân kháng chiến, Trần Dân Tiên viết: *“Nhân dân Việt Nam muôn người như một nghe theo lời Hồ Chủ tịch, vì họ hoàn toàn tin tưởng ở Hồ Chủ tịch, họ hoàn toàn kính yêu Hồ Chủ tịch. Không có gì so sánh với lòng dân Việt Nam kính mến, tin tưởng lãnh tụ Hồ Chí Minh. Nhiều nhà báo và nhiều người bạn ngoại quốc rất lấy làm ngạc nhiên trước lòng kính yêu của nhân dân Việt Nam đối với vị Cha Già Hồ Chí Minh.”*

Và mấy trang sau, tác giả viết: *“Nhân dân gọi Hồ Chủ tịch là Cha già của dân tộc, vì Hồ Chủ tịch là người con trung thành nhất của Tổ quốc VN.”* (SDD trang 203 và 208)

Đưa ra nhận định chủ quan như thế, sau lời kêu gọi kháng chiến đến cùng, chứng tỏ ông Hồ nhìn thấy nhu cầu phải làm cho mỗi người dân tin ông, coi ông như người Cha thì mới kháng chiến thành công. Để đạt được mục đích đó, ông đã nói như mọi người dân đã tin, đã yêu ông, coi ông như người cha, Cha già của dân tộc rồi. Quả thực ông đã am tường những định luật tâm lý căn bản. Và ông đã thành công.

Xin hãy nghe lại lời ông kêu gọi kháng chiến. Trần Dân Tiên viết: *“Hồ Chủ tịch nói với nhân dân: Kháng chiến, kháng chiến trường kỳ. Kháng chiến nữa, kháng chiến đến cùng...”*

8. Ông nghĩ thế nào về sự việc Hồ Chí Minh tự cho mình còn giỏi hơn Đức Thánh Trần Hưng Đạo với 2 câu thơ: “Bác đưa một nước qua nô lệ. Tôi dắt năm châu tới đại đồng”.

Đáp: Bài thơ thất ngôn bát cú ông Hồ vịnh Đức Thánh Trần ở Đền Kiếp Bạc trong đó có hai vắn thơ trên là một chứng liệu cho thấy ông Hồ vô lễ, ngông cuồng, và lấy mộng làm thực.

Dầu sao Đức Thánh Trần cũng là bậc tiền bối, được toàn dân tôn là đại anh hùng dân tộc, là thánh nhân. Còn ông Hồ lúc ấy chưa có thành tích gì đáng sánh cùng. Hơn nữa ông Hồ đã tỏ ra cuồng tín vào chủ nghĩa CS. Nó hứa sẽ đưa năm châu đến đại đồng, nhưng còn xa lắm mới tới đích. Và lại sau này nó đã chứng tỏ là ảo tưởng đã đim nhiều dân tộc xuống hố nghèo khổ và cuối cùng đã tiêu vong. Mà nếu giả sử nó thành công, thì lúc ấy cũng chưa thể viết như thế, nếu không phải là kẻ cuồng tín, mơ mộng viễn vông. Cho nên theo những gì đã xảy ra cho nhân dân trong thực tế, có lẽ nên sửa lại hai câu thơ trên như sau:

Bác đưa Tổ quốc qua nô lệ.

Con dắt Nhân dân tới đại bản.

9. Nhiều tác giả ngoại quốc vẫn nhận xét HCM là người có tinh thần quốc gia. Ông chỉ dùng chủ nghĩa CS để giải phóng dân tộc khỏi ách đô hộ. Ông nhận định như thế nào về nhận xét này?

Đáp: Phần đông họ bị ảnh hưởng bởi những cuốn tiểu sử của ông Hồ tương tự như cuốn nói trên của Trần Dân Tiên, hoặc bởi chính cuốn đó. Trong số 3 người thân cận nhất, được trọng dụng nhất của ông Hồ là Trường Chinh, Võ Nguyên Giáp và Phạm Văn Đồng, thì tất cả đều viết tiểu sử ông Hồ.

Trường Chinh có 2 cuốn: “Chủ tịch HCM, sự nghiệp vĩ đại, gương sáng đời đời”, NXB Sự Thật, 1980. Và “Chủ tịch HCM vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp cách mạng của chúng ta”, NXB Sự Thật 1985.

Phạm Văn Đồng có 4 cuốn: “Hồ Chủ tịch, tinh hoa của dân tộc, lương tâm của thời đại”, NXB Sự Thật 1976; “HCM, một con người, một dân tộc, một thời đại, một sự

nghiệp”, NXB Sự Thật 1990; “HCM, quá khứ, hiện tại và tương lai”, Sự Thật, 1991; “HCM và con người Việt Nam trên con đường dân giàu nước mạnh”, NXB Chính Trị Quốc Gia, 1993.

Võ Nguyên Giáp có 5 cuốn (khỏi kể ra vì mất thì giờ của quý vị). Đó là chưa kể những tiểu sử do các tay em khác ít quan trọng như Văn Tiến Dũng, Hồng Hà v.v...

Có lẽ những cuốn tiểu sử trên đã ảnh hưởng phần nào đến quan điểm của các tác giả ngoại quốc về ông Hồ. Nhưng quan trọng hơn là vì họ không nghiên cứu kỹ về chủ nghĩa Mác, về chiến lược, sách lược đấu tranh của Lênin, và nhất là họ không có điều kiện để theo dõi thật sát các biến cố và dữ kiện lịch sử chiến tranh ở Việt Nam. Lý do chính vì họ không có dịp hay rất ít cơ hội đến chứng kiến tận mắt, tại chỗ, do bản chất xã hội Việt Nam thời đó là một xã hội hoàn toàn khép kín.

Tóm lại những người cho đến nay vẫn còn ca tụng ông Hồ là anh hùng dân tộc là vì họ không đặt ông ta vào trong bối cảnh chiến tranh ý thức hệ toàn cầu của CS. Đây là cuộc chiến giữa Cs và thế giới tự do, toàn thể nhân loại, chứ không phải chỉ giữa hai khối Đông Tây, giữa CS và Tư bản, như nhiều người nghĩ.

10. Xin ông nói rõ hơn về từng điểm trong 3 điểm chủ nghĩa, chiến lược sách lược, và lịch sử chiến tranh nêu trên.

Đáp. Xin thưa trước, vì là những vấn đề rộng lớn, phức tạp nên tôi đã để gần 800 trang sách để giải thích kỹ những điểm đó và đã dùng chính những luận điểm và dữ kiện do các nhà báo hay sử gia đó trình bày hay cung cấp, và cả những tài liệu chính xác của Cộng sản VN hay Quốc Tế CS, để phản bác quan điểm của họ và trình bày quan điểm của tôi. Ở đây tôi chỉ xin tóm gọn bằng mấy lời đơn giản. Mong những ai chưa vừa ý và muốn tìm hiểu tường tận sẽ tìm đọc trong cuốn sách đã được tái bản và đã được nhiều websites đưa lên mạng.

11. Xin lỗi, ông vừa nói tới cuốn sách gì?

Đáp: Cuốn **Hồ Chí Minh, nhận định tổng hợp** do Tủ sách Tiếng Quê Hương xuất bản năm 2003 và tái bản năm 2006.

Trước hết về chủ nghĩa Mác. Ngày nay ai cũng đã rõ Mác chủ trương thế giới đại đồng, theo duy vật lịch sử. Cuối cùng mọi quốc gia đều biến mất. Cho nên khi đã tin vào thế giới đại đồng như trong bài thơ nêu trên, ông Hồ không còn có thể yêu nước được nữa. Ông chỉ có thể yêu giai cấp vô sản, hay đúng ra yêu cái ảo mộng của Mác mà thôi.

Nhưng lý luận như thế nhiều người sẽ cho là quá giản đơn và không phục. Họ trưng “Đề cương về chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa dân tộc” của Lênin để nói rằng, bất kể lý thuyết chủ nghĩa Mác ra sao, trong thực tế, những người theo Lênin đã bênh vực các nước bị trị, muốn giúp họ chống thực dân đế quốc. Đó là vì “chủ nghĩa dân tộc”.

Muốn phản bác luận điểm này phải phân tích chiến lược và chiến thuật, hay chiến lược và sách lược, là điều phức tạp, nhiều khê.

Với những ai không ở trong quân đội, mà lại ít nghiên cứu về quân sự, thì quả là khó khăn để giải thích và thuyết phục. Nhất là quan điểm chiến lược và sách lược của Lênin lại là thứ phức tạp hơn nữa. Không đọc tác phẩm *Những nguyên lý của chủ nghĩa Lênin của Stalin*, thì rất khó lãnh hội. Chính chỗ lắt léo, phức tạp này khiến nhiều người không hiểu tại sao, Hồ Chí Minh chủ trương giải phóng dân tộc theo sách lược Lênin mà lại bảo ông ta không yêu nước.

Xin đơn giản hóa tối đa vấn đề như sau. Theo đúng thuyết CS của Mác cũng như của Lênin thì các người CS tranh đấu đánh đổ các nước tư bản, đế quốc, để lập nên một chế độ đại đồng trong đó không còn quốc gia nữa. Nhưng theo sách lược *giai đoạn* của Lênin, tôi thêm hai chữ *giai đoạn* vào cho dễ hiểu, thì muốn đi tới mục tiêu cuối cùng đó, phải chia cuộc đấu tranh ra làm nhiều giai đoạn. Và trong một giai đoạn nào đó, Quốc tế CS cần phải lợi dụng lòng yêu nước của các dân tộc bị trị để đánh đế quốc và tiêu diệt tư sản. Xin nhớ đó là nhu cầu

chiến thuật, hay dùng đúng chữ của CSVN, thì là nhu cầu sách lược. Khi qua giai đoạn đó rồi, sẽ tiến lên giai đoạn hủy bỏ các quốc gia cùng với các giai cấp để chỉ còn lại giai cấp vô sản toàn thế giới mà thôi.

Như vậy tóm lại, những người CS như ông Hồ nói là chiến đấu chống thực dân, đế quốc, không phải vì chủ nghĩa dân tộc, mà vì chủ nghĩa CS, vì thế giới đại đồng hoang tưởng.

Những sự kiện lịch sử chứng minh điều đó. Và đây là điểm dễ hiểu, dễ được thuyết phục mà các người CS không thể chối cãi được, vì nó đã ra ngoài phạm vi lý thuyết trừu tượng và chiến lược sách lược nghiêu khê, để vào thực tế lịch sử hiển nhiên.

Nếu bảo ông Hồ và đảng CS của ông chiến đấu vì dân vì nước, vì chủ nghĩa dân tộc, thì tại sao các ông lại giết vô số nhà ái quốc? Nếu bảo chiến đấu để đánh đuổi thực dân, giành độc lập, thì tại sao sau hiệp ước Élysée do Tổng thống Pháp Vincent Auriol ký với cựu hoàng Bảo Đại ngày 8-3-1949 và được Quốc hội Pháp phê chuẩn đầu năm 1950 trao trả độc lập cho Việt Nam trong Liên Hiệp Pháp, các ông vẫn tiếp tục chiến tranh, đẩy hàng trăm ngàn người vào chỗ chết? Như vậy là thương dân, vì dân ư? Độc lập đã có rồi cơ mà! Tại sao khi đã chiếm được nửa nước, với hiệp định Genève năm 1954, các ông liền áp dụng đúng những chính sách của một nước Cộng sản như Trung Cộng, như Liên Xô và các nước Đông Âu. Cũng hợp tác xã, cũng đánh tư sản, cũng cải cách ruộng đất. Chỉ nguyên cuộc CCRĐ này đã giết gần 200 ngàn người. Tài liệu lịch sử kinh tế của chính các ông đã xác nhận con số người bị giết là 172,008. Nhưng nhiều nguồn tin khác nói đến nửa triệu. Cải cách bằng bạo lực, khủng bố kinh khủng như vậy rõ ràng mang dấu ấn của chủ nghĩa cách mạng giai cấp bằng bạo lực của Mác-Lê, không thể nào bảo là cuộc cải cách vì dân tộc được.

Hơn nữa, bằng chứng rành rành cho thấy chính ông Hồ đã viết đơn

xin Staline chỉ thị về việc tiến hành cuộc cải cách đẫm máu ấy.

12. Ông nghĩ gì về lập luận cho rằng dù ông HCM có nhiều lỗi lầm nhưng ông ta vẫn có công đánh Pháp để giành độc lập, giải phóng VN khỏi ách thực dân?

Đáp: Đánh Pháp thì đúng là có đánh. Nhưng là để bảo vệ Cộng sản Quốc tế. Chứ không phải để giành độc lập cho VN. Vì vua Bảo Đại đã tuyên bố VN độc lập vào tháng 3-1945, 6 tháng trước HCM rồi. Và từ 1948 và 1949, với hiệp ước Élysée, chính tổng thống Vincent Auriol của Pháp đã ký với Bảo Đại để trao trả độc lập hoàn toàn rồi. Lúc ấy ông Hồ đánh Pháp vì Pháp đánh CS, cũng như mọi người trong thế giới tự do đánh CS bằng nhiều hình thức khác nhau. Ở VN, VM đánh bằng vũ khí thì Pháp cũng phải đánh bằng vũ khí. Không những để bảo vệ Liên Hiệp Pháp mà thôi mà là còn để bảo vệ toàn thể thế giới tự do. Có đặt cuộc chiến VN vào trong bối cảnh chiến tranh ý thức hệ CS, thì sẽ thấy điều đó rõ như ban ngày.

Còn đối với những ai không chịu đặt nó vào trong bối cảnh chiến tranh ý thức hệ CS, thì không gì bằng trưng ra đây một bằng chứng không thể chối cãi, trong số những bằng chứng mà chúng tôi đã trưng trong cuốn *HCM nãth* nói trên.

Xin ghi lại đây 2 câu nói để đời của Khrutshchev và chúng tôi đã trưng dẫn nhiều lần. Trong tập III của hồi ức “Khrutshchev Remembers” trang 115, Khrutshchev đã viết: “*Các bạn phải tôn kính người này (tức HCM), hãy quỳ gối trước ông ấy để tỏ lòng biết ơn về những đóng góp vô vị lợi của ông ấy cho chính nghĩa CS, đã dành cho nó tất cả sức lực và khả năng của mình.*”

Muốn hiểu rõ vì đâu mà ông Hồ được lãnh tụ Nga Cộng tuyên dương đến thế, hãy giờ lại tập I, trang 487. Khrutshchev viết: “*Giờ đây nhân dân Việt Nam đang đổ máu và hiến sinh mạng mình vì phong trào CS thế giới.*”

Như vậy, nếu nói ông Hồ có công thì phải nói ông ta có công với Quốc tế CS, chứ không có công mà chỉ có tội với nhân dân Việt Nam.

MỘT SỐ NGUYÊN TẮC

cần thực hiện để bảo vệ mình khi làm việc với cán bộ công an



Thái Hà 10-08-2009

Nhiều người chủ quan khi phải đối diện hoặc làm việc với cán bộ chính quyền và công an, cho nên có thể bị “dính bẫy” của họ một cách đáng tiếc và đôi khi đáng trách. Để giảm thiểu những tai nạn chết người kiểu này và để những người lương thiện tự bảo vệ mình và quyền lợi của mình cũng như của cộng đồng mình, chúng tôi xin liệt kê một số kinh nghiệm nhỏ sau đây:

Nếu cán bộ đưa giấy không có thẩm quyền, không có danh tính, chức vụ, thì mình không nhận giấy. Mau chóng mời người ấy ra khỏi nhà mình.

Nếu mình biết cán bộ đưa giấy là ai, nhưng người ấy không mặc đồng phục, hoặc quân phục, không đeo bảng công chức, không mã số công chức, thì mình không nhận giấy tờ. Mau chóng mời người ấy ra khỏi nhà mình. Không nên phí lời kéo dính bẫy từ vòng đầu!

Nếu cán bộ đưa giấy đến nhà mình vào ngoài giờ hành chính, thì mình không tiếp, không nhận giấy. Thường CA và cán bộ rất tiểu nhân, họ thường đưa giấy vào giờ trưa, hoặc giờ đêm, có khi ngay sát giờ đi làm việc, nếu mình nhận, mình đi là mình bị động và nguy cơ dính bẫy rất cao. Nếu nhận mà không đi thì CA hoặc chính quyền có bằng cứ tố cáo mình không hợp tác.

Nếu thấy cần, thì yêu cầu cán bộ văn thư cho xem thẻ cán bộ, CA. Nếu cần phải gọi điện thoại đến cơ quan kiểm tra xem có đúng cơ quan ấy có cán bộ ấy và gửi người ấy đem giấy đến cho mình không. Không thể chấp nhận ai đưa giấy cho mình cũng được và rồi mình cũng đi làm việc.

Khi nhận giấy tờ ghi rõ ngày, giờ, nơi chôn vào mặt sau giấy

mình nhận được và phần còn lại của giấy cán bộ đưa giấy giữ và bắt cán bộ văn thư ký vào giấy mình giữ để làm bằng chứng bảo vệ mình nếu mình trong nhiều trường hợp liên quan.

Không nhận giấy mời đi làm việc về những vấn đề, sự vụ hiển nhiên trên nguyên tắc không liên quan đến mình hoặc quyền lợi của mình. Mình nhận giấy mời hoá ra là một kiểu nhận tội, “lay ông tôi ở bụi này”, rồi còn có thể giúp CA khai thác thêm thông tin này khác có hại cho người và cho mình.

Không nhận giấy mời đi làm việc với cơ quan hoặc với cấp không có thẩm quyền đối với mình, hoặc không có thẩm quyền bảo vệ quyền lợi của mình. Vì nhiều khi chỉ mất thời giờ của mình và lại còn gián tiếp cho cơ quan có thẩm quyền biết con người, lập trường, quan điểm, hành động của mình, để từ đó họ có biện pháp lấn át mình, đối phó với yêu cầu chính đáng của mình.

Không nhận lời đi làm việc chỉ bằng một cuộc điện thoại trực tiếp hay gián tiếp của ai đó, thuộc cơ quan nào đó, dù người đó mình biết rõ tên tuổi, giọng nói, con người. CA cửa quyền và tùy tiện đe dọa người yếu bóng vía, cho nên nhiều khi gọi điện thoại đến các cá nhân và tập thể, nhất là giới tu hành để “hẹn làm việc”.

Không nhận giấy mời đi làm việc, nếu giấy không cho mình biết rõ mình đi làm việc ở đâu, với ai, bao nhiêu người, về vấn đề gì, từ lúc nào đến lúc nào. Nếu không biết rõ các yếu tố này mà vẫn cứ đi làm việc, thì bị dính bẫy của CA là điều khó tránh khỏi.

Không nhận lời làm việc sai nơi

quy định. Chẳng hạn giấy mời lên phòng giáo dục mà lại phải gặp CA. Cơ quan nào mời, phải làm việc ở trụ sở của cơ quan đấy. Chủ tịch UBND mời thì làm việc ở UBND. CA mời thì làm việc ở trụ sở công an. *Coi chừng giấy mời không ghi nơi làm việc, cuối cùng CA gợi ý mình đưa CA vào quán nước, hoặc nhà hàng. Trong trường hợp này có thể mình bị tiền mất và tật mang, dính bẫy nặng, bị chết êm ái mà vẫn không biết, thậm chí còn khen cán bộ công an “nhẹ nhàng và tình cảm”!*

Không nhận lời làm việc nếu không có giờ giấc rõ ràng: từ giờ nào đến giờ nào. Vì có thể mình bị CA làm việc thâu trưa, thâu đêm, không có giờ ăn nghỉ, khi ấy mình quá căng thẳng, mệt mỏi và từ đó dễ nói và làm những điều bất lợi.

Không nhận giấy mời làm việc nếu giấy không ghi rõ đại diện cơ quan, hoặc người mình sẽ gặp và làm việc.

Nên ghi rõ lý do không đi làm việc vào phần còn lại của giấy mời, hoặc vào một tờ giấy khác, giao cho cán bộ đưa giấy và mình phải giữ được bằng chứng, kéo về sau cán bộ đều cáo có thể làm khó mình lấy lý do đã mời mà mình không đi làm việc.

Nếu thấy thời gian nhận giấy gần sát giờ làm việc ghi trên giấy, thì chối ngay không đi làm việc.

Tuyệt đối không đi đến cơ quan nào làm việc khi chỉ nhận được một cuộc điện thoại hoặc một lệnh miệng từ cơ quan ấy, hoặc của một cá nhân trong cơ quan ấy.

Tuyệt đối không đi làm việc nếu không biết mình đến cơ quan nào làm việc, địa chỉ cơ quan, người làm việc với mình.

Nếu CA gửi giấy mời để triệu mình lên đồn “làm việc” về vấn đề gì đó, thì mình có thể chối từ. CA ăn lương để điều tra sự thật. Đây là bổn phận và trách nhiệm của CA. Mình không phải lúc nào cũng rảnh để giúp CA. Còn nếu CA có đủ bằng chứng về việc “phạm tội” của mình thì CA đã bắt mình từ lâu rồi chứ chẳng cần phải “mời” mình đi làm việc.

Luôn xác tín rằng mình là người tốt và mình làm việc tốt, trong khi các hành vi CA hay cán bộ muốn áp đặt trên mình là những hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam và vi phạm luật pháp quốc tế về quyền con người. Luôn xác tín rằng mình có chân lý trong khi hành vi của CA hay cán bộ đang tìm cách áp đặt trên mình là bất công. Nếu mình không tin mình lương thiện thì khó có thể bảo vệ mình.

CA mời thì có thể chối từ. CA triệu tập thì có thể không đi đến lần thứ ba. Khi ấy họ sẽ đến áp giải mình đi làm việc và họ phải chịu trách nhiệm về tính mạng của mình trong khi đi, trong khi làm việc và họ cũng có trách nhiệm đưa mình trở về lại chỗ mình đang cư trú. Vì thế, nếu bị triệu tập, tốt nhất cứ để cho CA gửi đủ 3 cái và đến áp giải mình luôn. Làm như thế, mình vừa bảo toàn được tính mạng và lại khiến CA không thể chủ động trong khi làm việc với mình, trong khi mình giành được thể chủ động nhiều hơn.

Khi nhận được giấy mời đi làm việc gì với CA hoặc với các cấp chính quyền.

Luôn lớn tiếng và lịch sự phản đối khi bản thân mình bị phân biệt đối xử: Chẳng hạn đang ra khỏi phi trường thì bị tách riêng khỏi các hành khách và khám xét hành lý trong một phòng riêng. Tất nhiên, nếu CA muốn, CA có thể gỡ phép này kia nọ để làm, nhưng nếu mình phản đối, thì ít ra việc này cũng khiến họ không thể tùy tiện ứng xử với mình thế nào cũng được!

Khi bị sách nhiễu, chẳng hạn bị tạm giữ, bị khám xét và thu giữ hành lý, yêu cầu cán bộ thì hành cho tôi biết căn cứ vào khoản nào, điều nào của bộ luật nào để khám xét hành lý hoặc thu giữ hành lý của tôi và nội dung cụ thể của các điều khoản ấy ra sao.

Yêu cầu được biết rõ việc tạm giữ tôi và khám xét hành lý của tôi được thực hiện theo lệnh của cơ quan nào, cấp nào và quyết định để thực hiện việc ấy đầu.

Yêu cầu được biết rõ danh tính, chức vụ, số hiệu của những người thì hành đang làm việc với bản thân

mình. Nếu người thừa hành không cho biết và không chính danh, thì mình từ chối làm việc.

Phản đối cuộc khám xét và làm việc nếu thấy những người không mặc đồng phục công chức, hoặc quân phục, không rõ danh tính, không đeo bảng tên với số hiệu công chức hoặc quân nhân, không thuộc thẩm quyền làm việc, ví dụ đang làm việc với cơ quan văn hoá mà có CA hiện diện và xen vào.

Yêu cầu làm biên bản cuộc tạm giữ người, khám xét và thu giữ hành lý: Nội dung ghi rõ các yếu tố liên quan đến việc tạm giữ, đến việc khám xét và thu giữ hành lý và từng loại hành lý với số lượng, chất lượng, nhãn mác cụ thể và các yếu tố liên quan.

Nếu liên quan đến máy tính, thì yêu cầu phải ghi rõ hiệu máy tính, số máy, tình trạng máy..., danh mục ổ đĩa, dung lượng, số file, tên file, số trang mỗi file, kích cỡ trang, nội dung file... Làm thế để đề phòng kẻ xấu đổi máy, hoặc xóa bỏ những file quan trọng của mình, hoặc lại cài thêm file bất lợi cho mình để bỏ vạ cáo gian mình.

Yêu cầu sao chép toàn bộ nội dung từ máy tính sang những ổ đĩa khác và bản thân mình giữ những ổ đĩa này. Cùng với điều (7) trên đây, mình làm vậy để đề phòng kẻ xấu thay đổi nội dung từng file.

Yêu cầu làm biên bản diễn tiến cuộc tạm giữ và khám xét hành lý: Ghi đầy đủ, chính xác, rõ ràng diễn tiến vụ việc, các nhân vật, sự kiện, đồ vật, khung cảnh liên quan.

Đề ý mẫu giấy làm biên bản:
Nếu thấy người ta lập biên bản trên mẫu giấy in sẵn thì phải coi chừng. Nếu tựa đề cái giấy ấy in sẵn "BIÊN BẢN VI PHẠM HÀNH CHÍNH" hoặc nội dung gì đó có tính cách áp đặt từ trước, thì mình phải phản đối, gạch bỏ tiêu đề biên bản, hoặc nếu cần thì làm sang một tờ giấy trắng hoàn toàn và ghi tựa đề chung chung kiểu như: BIÊN BẢN BUỔI LÀM VIỆC, BIÊN BẢN CUỘC TẠM GIỮ NGƯỜI VÀ KHÁM XÉT HÀNH LÝ, ...

Đọc kỹ biên bản trước khi ký, nếu thấy có những câu chữ bất lợi cho mình thì gạch bỏ, nếu cần thiết

phải ghi những câu chữ có lợi cho mình thì thêm vào. Khẳng định việc mình làm là tốt đẹp, hợp pháp. Phủ nhận các nội dung vu cáo, xuyên tạc, chụp mũ mình.

Không ký vào biên bản ghi những điều chung chung như: TVA đã vi phạm điều 1,2,3 của luật xuất bản, vi phạm điều 4,5 của luật báo chí. Nếu thấy biên bản ghi thế, thì yêu cầu cho biết nội dung cụ thể từng điều luật người ta trích dẫn.

Trước khi ký, yêu cầu ký hai bản, mình giữ một bản, người ta giữ một bản, hoặc ít nhất cũng phải được giữ một bản photo. Điều này hạn chế nguy cơ kẻ xấu giả mạo chữ ký của mình, làm biên bản khác với nội dung đã được thực hiện, gây bất lợi cho mình.

Nếu giữ đồ đạc của mình, phải xác định rõ ngày liên hệ làm việc lại, giờ giấc, nơi chốn, nhân sự gặp, nếu chưa biết rõ tên tuổi thì ít nhất cũng phải biết đối tượng làm việc với mình là ai: Cán bộ hải quan, cán bộ văn hoá, hoặc cán bộ công an.

Tình thức trước các chiêu thức: lừa đảo, dụ dỗ, mua chuộc, đe dọa của kẻ xấu. Càng ngọt ngào, càng phải tỉnh táo. Tỉnh thức trước từng câu chữ, từng lời nói, từng cử chỉ của các cán bộ thừa hành để có thể phi bác tại chỗ hoặc sau đó.

Nên nhớ kẻ xấu luôn muốn "ăn tươi nuốt sống" mình, đừng bao giờ nghĩ rằng mình tỏ ra ngoan ngoãn, quy lụy, nhẹ nhàng, giữ "thể diện" cho chúng hoặc nhượng bộ chúng mà chúng sẽ "từ từ" với mình.

Thực ra, để có thể bót dính bẫy CA, chúng ta phải học nhiều, gặp CA nhiều, cầu nguyện nhiều. Một trong những người chúng ta phải học là bản lĩnh đeo đuổi việc mưu tìm công lý của các dân oan. Bản mẫu thấy một trong những nguyên nhân khiến nhiều người ở Sài Gòn khi làm việc với cán bộ cầm quyền, nhất là với CA hay bị "đánh chấu", ấy là nhiều vị chẳng chịu đi làm việc với họ mà thường là nhờ người khác đi làm việc thay, hoặc có làm việc cũng là chỉ quen làm việc với các cán bộ trên bàn nhậu!

<http://dcctvn.net/news.php?id=47>

IIIIIIII

Nguyễn Thị Huân

an nhân điển hình của nhà nước "cho dân" và "vì dân"

+++++Trần Khải Thanh Thủy 09-08-2009+++++

Sinh năm 1955, tuổi Quý Mùi, tại làng Vàng, xã Hoàng Đan, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc. Ai cũng nghĩ số chị nhiều đào hoa, may mắn... Ngờ đâu, rơi vào địa ngục xã hội chủ nghĩa VN, chị hầu như không có lấy một ngày hạnh phúc.

17 tuổi, theo tiếng gọi của đất nước, quê hương, chị gia nhập thanh niên xung phong, làm cầu cho thành phố Việt Trì, một thành phố nổi tiếng với bài hát: "Việt Trì, thành phố ngã ba sông". Sau khi khánh thành cầu, do yêu cầu của quân đội, chị được biên chế vào tổng cục hậu cần, chuyên nấu cơm chăm sóc sức khỏe cho anh em chiến sĩ. Gần 7 năm trời trong quân ngũ, chị luôn luôn nhận được sự ngợi khen vì sự xốc vác, nhanh nhẹn, "đảm việc nước, đoảng việc nhà" của mình.

Giữa năm 1978, đang lúi húi nấu cơm, chị lên cơn chóng do tình trạng cơ thể bị suy nhược trầm trọng, vì đói ăn, làm việc quá sức, môi trường lao động lại quá chật chội, ngột ngạt vì hơi than, ám khí... Một mình chị phải vắn, phải xoay cả nồi quân dụng cho cả tiểu đoàn vài trăm người ăn... Hết ngày này sang ngày khác, nên ngã chúi xuống, đập mặt vào thành bệ cứng của bếp than, gây chấn thương nặng. Cả bốn chiếc răng cùng nói lời tạm biệt với miệng, xương hàm dưới bị gãy, dính chặt vào khớp cằm, làm chị bị mất vĩnh viễn 31% sức khỏe.

Ra khỏi bệnh viện, cơ thể vẫn trong tình trạng suy nhược nặng nề, động nhai là buốt hàm, đau nhói tận đỉnh đầu... Từ chỗ mất ăn, mất ngủ kéo dài nên đã kéo theo căn bệnh suy nhược thần kinh. Chính vì thế, theo biên bản giám định y khoa của hội đồng giám định quân khu 2, chị buộc rời khỏi quân đội, với tấm bằng khen "huân chương chiến sĩ về vàng" (cấp bậc hạ sĩ, chức vụ tiểu đội trưởng).

Chuyển ngành về trại chăn nuôi của tỉnh, chị tiếp tục cống hiến, hy sinh không kể ngày đêm bằng bản tính hay lam hay làm của mình. Khi đó, TT Nguyễn Văn Linh kêu gọi các ngành nghề tinh giản biên chế, theo đúng khẩu hiệu: "Sửa sai kinh tế, gỡ bết ngoại giao, giảm mạnh quốc phòng, ngành ngành cùng giảm..." Cho rằng chị không đủ điều kiện để đảm nhiệm công việc, giám đốc trại đã tìm mọi cách chèn ép, buộc chị ra khỏi biên chế của trại theo chế độ

176... Tài sản duy nhất chị được phép mang theo khi đó chỉ là một con lợn giống, thay cho số tiền được hưởng sau 18 năm trời cống hiến (1972-90).

Trở về giữa đời thường, trong khi sự nghiệp dang dở, cuộc hôn nhân đổ vỡ. Một mình chị cùng hai con nhỏ, đưa lên ba, đưa lên một, phải trần mình ra với nắng gió, cỏi cằn nơi mảnh đất trung du, nửa núi, nửa đồng bằng, chó ăn đá gà ăn sỏi, để làm thuê cuộc mưu sinh, lần hồi buôn bán, lấy tiền nuôi con. Tài sản duy nhất là nếp nhà vuông vắn nơi lề đường của chị, cuối cùng cũng lọt vào mắt của những kẻ ác tâm, bóc lột, mang danh chính quyền xã...

Khi ấy là đầu năm 1991, giữa lúc chị đi làm vắng, cả nhà chỉ có hai đứa nhỏ quần lấy nhau như chuột tha mèo... Bất ngờ một người đàn ông lù lù xuất hiện. Không nói, không rằng, lẳng lặng quẳng hết đồ đạc, giường phản của cả nhà chị ra sân. Trong khi 2 anh em lăn xả vào giữ đồ, xin xỏ, chờ mẹ về nói chuyện, thì ông ta nằng nặc đuổi chúng ra khỏi nhà, mặc chúng hét khóc thét vì hoảng loạn lại nép vào nhau đầy sợ hãi.

Khi chị trở về, nhìn hai con run rẩy trong cơn gió lạnh nơi đầu ngõ, nghe các con tranh nhau kể lại mọi chuyện, cả 3 mẹ con tiến vào nhà của mình để chất vấn, căn vặn thì lão chủ đề, mặt ám khói, hai con mắt thì hí như hai vết dao xẻ, tay khư khư tờ giấy xác nhận có đóng dấu đỏ lờ mờ của xã, lạnh lùng tuyên bố: "Nhà này, xã đã chính thức bán cho tôi rồi, chồng tiền đầy đủ, có chữ ký đảng hoàng, kèm con dấu của chủ tịch xã xác nhận... Không tin lên ủy ban nhân dân xã mà hỏi, còn thắc mắc gì thì cứ lên đây gặp lãnh đạo xã trình bày, kêu kiện"...

Không đòi cơ nổi với kẻ cướp đường, cùng cả chính quyền xã sau lưng, ba mẹ con chị đành lóc nhốc bé nhau tìm về trung ương khiếu kiện. 5 năm, 10 năm, và bây giờ là 18 năm trôi qua... (Khi đó cháu Hương mới lên 6) vậy mà vẫn là cảnh buồn muôn thuở: "*Con kiến mà kiện củ khoai. Kiện đi kiện lại đất đai cửa nhà. Bây giờ kiến đã lên bà. Củ khoai hà thối... vẫn là công toi!*"

Bao nhiêu lần bị CA bắt tổng lên xe thùng bị bùng ở vườn hoa, giam trong trại cai nghiện Lộc Hà (xã Liên Hà, Đông Anh, Hà Nội) nơi tập kết của các đối tượng lang thang, nghiện

hút và gái mại dâm, trước khi chuyển đi các trung tâm giáo dưỡng, phục hồi nhân phẩm trong cả nước, cách trung tâm thành phố Hà Nội gần 40 km.

54 năm tuổi đời, 18 năm tuổi kiện, cũng là dầm bảy lần chị được vinh dự đưa vào trung tâm lưu trú này do CA Hà Nội quản lý, được sống chung với các đối tượng nghiện hút, đa phần là người ngoại tỉnh lang thang hoặc là người Hà Nội có địa chỉ cụ thể nhưng lại thường xuyên chọn công viên, ghé đá làm nơi trú ngụ, như hầu hết những người dân oan mất nhà, mất đất. Và liên tục bị CA bắt vớ mỗi năm hai lần vào các dịp lễ... Ớn: 30 thứ tang (30-04) và ngày 02-09 (Tổ quốc khánh kiệt)...

Từ một công nhân quốc phòng, một tổ trưởng chăn nuôi, cả đời không may biết đến mại dâm, nghiện hút, giờ được hòa đồng với các đối tượng đặc biệt của xã hội, toàn "hai trong một" (nghiện hút, mại dâm) và "ba trong một" (nghiện hút, mại dâm, HIV), vốn có bề dày "thành tích" về tiền án, tiền sự, ngang hoặc nhiều hơn tiền mặt, cùng mọi thủ đoạn trốn tránh thành thân - giấu chìa khóa vào ngực rồi ôm bụng quần quai, giả vờ bị nuốt "đinh" vào bụng. Nuốt vỏ kẹo cao su có hình răng cưa để giả vờ là nuốt phải dao lam, hồng thoát khỏi sự phát hiện của máy móc hiện đại, khỏi phải đi cai nghiện dài ngày. Bao nhiêu gái gọi cao cấp, chân dài trong các vụ "Lake side, Hoa Đô hay New Century", cũng như các đối tượng mại dâm phiêu bạt từ các nhà hàng ra đứng đường vì nhan sắc tàn phai do nghiện ngập cùng đủ thứ bệnh hoa liễu trong người, cùng tụ tập về đây, trà trộn với dân oan VN mỗi đợt tổ quốc khánh kiệt hoặc... quốc hận, tang vè.

Chưa đủ, cuộc đời đi kiện của chị còn bị biệt giam 7 tháng ở Hỏa Lò (Hà Nội), Suối Hai (Vĩnh Phú) với tội danh "Gây rối trật tự công cộng". Được các nữ quản giáo cho đám đầu gấu đánh đập thường xuyên, đến mức sưng cuống mắt, gây xước má, dập mu bàn chân, khiến thần kinh bị thương tổn nặng nề. Tất cả chỉ vì tội: "Không chấp hành quy định của đảng và nhà nước, liên tiếp tụ tập đông người để theo đuổi khiếu kiện, trong khi đã được TBT Nông Đức Mạnh đích thân giải quyết, cấp cho cả một mảnh đất cùng 36.5 triệu đồng VN để mua vật liệu làm nhà..."

Thực chất cái gọi là giải quyết theo chỉ đạo từ trung ương, của chính quyền xã chỉ là một mảnh đất hoang hóa (sâu 2.8m, dài 8m) giữa đồng không mông quạnh, cách xa đường quốc lộ 3km - nơi vốn là hố bom còn

sót lại của thời kỳ chiến tranh, giặc già, không ai lui tới, với số tiền chỉ đủ để mua cây que dựng lều ở tạm. Nên chị đã trả lại ủy ban xã, cương quyết theo kiện tới cùng.

Bù lại là cả chuỗi ngày cay đắng, bị chính quyền địa phương quy thành tội chống đảng, nổi loạn, thành phần bất hảo trong xã hội, bị CA phường Quan Thánh, Thụy Khuê, Tây Hồ, CA Hà Nội, liên tục tạo áp lực, gây khó dễ... Lúc bắt bớ đánh đập khi chị đội đơn đến nhà quan lớn cùng bà con dân oan, lúc canh đường, đón lối trong những ngày “nhảy cảm” như hợp quốc hội, đại hội đảng, hoặc xúc đi vô tâm tích cả chục ngày khi có hội nghị APEC, hoặc các phái đoàn quốc tế đến thăm... Cuộc sống hàng ngày của ba mẹ con bị quấy rối từng ngày. Hai cháu Chuyên và Hương, một buổi đi học, một buổi phụ giúp mẹ bán hàng, ngày nào cũng chỉ được ngủ 6 tiếng, thời gian còn lại phải lao vào kiếm sống.

Bao nhiêu lần bị CA đuổi, chạy cuống cuống vẫn không kịp, bị hắt tung cả mẹt hoa quả và thuốc lá xuống hồ. Dù vào buổi trưa mùa Hạ, trời nóng như thiêu như đốt, hay giữa sáng sớm mùa Đông, rét cắt da cắt thịt... Cả ba mẹ con cùng phải nhảy xuống hồ vớt lên từng thứ để thu hồi lại vốn.

Sống trong cảnh bị cái ác, cái xấu, đe dọa, dồn đuổi, trừ dập từng ngày, bán thân chi đã yếu, mệt, càng kiệt sức hơn. Hai cháu Chuyên, Hương, tuy ở độ tuổi 18, 20, mùa xuân của cuộc đời, mà cọc còi, cổ cần, thiếu chất, yếm khí không sao phát triển bình thường như mọi trẻ em có điều kiện khác trong xã hội.

Cũng bao nhiêu lần vào dịp giáp Tết, CA tình cho xe ô tô xuống vườn hoa Mai Xuân Thường xúc chị về thả tận xóm Vàng, nơi chị sinh trưởng và đăng ký hộ khẩu thường trú, mà thả hôm trước, hôm sau chị lại lặn lội trở về... Ba mẹ con mừng mừng, tủi tủi sau cuộc truy quét của giặc đảng, lại xúm vào với nhau, lúc đi kiện, khi bán hàng, hy vọng vào một ngày mai không còn độc tài, độc đảng, cuộc sống sẽ mở ra...

Nào ngờ sáng 27-05-2009, giữa lúc chị đang thơ thẩn cùng bà con dân oan tại số 1 Mai Xuân Thường, nơi không hề treo biển “cắm đũa xe máy”, CA phường Thụy Khuê lại ngang nhiên giữ xe máy mang biển kiểm soát 33k5-2886 của chị, không hề có lý do, cũng không lập biên bản, chỉ cậy vũ lực, cậy quyền thế nhảy vào trấn cướp. Hồng làm chị triệt tiêu ý chí đấu tranh, cũng như không còn phương tiện giúp bà con dân oan

khieu kiện nữa.

Ngày 4-06-2009, lúc ấy, chị đang ngồi ăn sáng cùng bà con tại “vườn hoa dân oan”, ông Nguyễn Văn Diễn, đại diện cho CA phường Thụy Khuê, chủ động ra gặp chị, và bảo “mời chị về phường giải quyết về chuyện xe máy.” Tường CA đã biết sai, bắt giữ xe máy của chị vô cơ nên trả lại, ai ngờ, chỉ là một vụ lừa đảo để bắt người trắng trợn...

Vừa đặt chân vào đồn CA phường, nắm xôi còn chưa kịp trôi xuống dạ dày, chị đã bị cả lũ CA xúm vào cởi chiếc áo có sọc chữ đỏ đang mặc trên người, đồng thời lục lợi hành lý như tội phạm.

Suốt 28 tiếng đồng hồ giam giữ, chị bị ép lăn tay và bị bấm huyết, rồi tước đoạt quyền tự do bằng cách lập biên bản, lấy nhân chứng, giấy tờ giả để kê tội tạm giam về tội “gây rối trật tự công cộng”?

Trong quá trình hỏi cung, Vũ Thế Anh, nhân viên phòng điều tra tổng hợp CA Hà Nội, luôn miệng tố cáo chị về hai việc: mặc áo ghi chữ kêu cứu các tổ chức nhân quyền làm ảnh hưởng tới an ninh xã hội, là bêu xấu đảng và nhà nước. Đồng thời theo đơn thư tố cáo của một công dân tên Xuân, chị là đồng đảng, đồ đệ của TTK Đảng Dân chủ Hoàng Minh Chính, được ông Chính trang bị phương tiện làm việc từ vi tính, máy in đến máy ảnh, cũng như tiền bạc. Khi ông Chính mất, chị là người giữ các cương lĩnh, điều lệ cùng các tài liệu quan trọng của đảng DC. Chính vì thế kẻ bất nhân, đáng tuổi con chị, vì muốn lập công, lĩnh thưởng, lên chức cao, trọng quyền đã khóa tay chị treo lên cửa sổ đánh hội máu miệng, buộc chị khai nhận mọi lỗi lầm của mình trong thời gian dài làm việc cho đảng DC, dưới sự chỉ đạo của tên “phản động” Hoàng Minh Chính.

Vì không thể cầm bút viết thư trong tình trạng bị giam cầm, tra tấn, chị đã nhờ một cháu cùng bị giam giữ viết hộ và gửi lên ra ngoài cho con,

«Mẹ ở trong này ốm lắm, không ăn được cơm. Vũ Thế Anh lại thụ lý hồ sơ của mẹ. Nó ép cung, khóa tay treo lên cửa sổ, đánh mẹ đập đầu vào tường, mẹ nôn ra máu, nó sợ quá cho Bác sĩ Lan ở bệnh viện Bạch Mai vào khám. Sau đó thì cho mẹ vào Hòa Lò. Con mua thuốc kháng sinh, thuốc đau thận, tuần hoàn não, thuốc trợ tim gửi cho mẹ, cùng một kg thịt nạc băm rồi rang lên, kèm mỳ, phở, gói. Gửi thêm cho mẹ hai áo dây, hai quần đùi (hai bộ rời, hai bộ liền)».

Trước đó, ngay trong ngày bị bắt, bị tra tấn, chị lặng lẽ viết di chúc gửi các tổ chức nhân quyền quốc tế, xin

cho hai con được tự do chính trị vì sợ mình sẽ bị thủ tiêu:

«Kính gửi : UB Nhân quyền Quốc tế và Liên Hiệp Quốc. Đồng kính gửi tòa án quốc tế và các quý vị trong và ngoài nước

Hãy lớn tiếng kêu gọi cho công dân VN! Hiện nay VN đàn áp dân oan chúng tôi quá... Tôi là Nguyễn Thị Huân, dân oan Vĩnh Phúc, đang bị CA giam giữ tại phường Thụy Khuê. 18 năm mẹ con tôi không nơi nương tựa, bị chính quyền địa phương đập phá nhà, lúc vắng mặt, cướp tài sản, lấy đất bán cho chủ để. Nay đã lòi kéo thành một dây lớn, hành hạ bằng giam vô tội và đánh đập quá đàng. Hôm nay tôi đang ngồi, lực lượng CA lại bắt, tôi không sống được nữa, vì bị họ đánh, tôi sẽ chết dần, chết mòn.

Nay tôi viết di chúc này gửi tới quý ông của các chính phủ: Hãy rũ lòng thương, cho hai con tôi đi đâu sống màn trời chiếu đất, không phải xã hội đen đàn áp và hành hạ. Sang đất nước lãnh thổ của quý ông, hai con tôi sẽ đóng góp một phần nhỏ bé và có ích cho lãnh thổ của quý ông. Còn tôi bị pháp luật VN nó thủ tiêu. Xin quý ông cấp cứu. Nguyễn Thị Huân”

Thời gian đầu bị đưa vào Hòa Lò, trong tình trạng bị dồn nén về tâm lý, tra tấn về thể xác, oan hơn oan Thị Kính, chị kiên quyết tuyệt thực. Ngày thứ 18, chị tỉnh dậy tại trạm y tế của trại giam Hòa Lò, Hà Nội. Tóc bạc trắng, người gầy yếu. Mọi thực phẩm như bánh mì, hoa quả, đồ cứng đều không ăn được, chỉ có thể nuốt mỗi ngày một bịch sữa 250 ml sống qua ngày... Nhưng chị cũng nguôi ngoai khi biết bản di chúc và mọi thông tin về việc chị bị bắt đã chuyển được ra ngoài, qua những người tù tự giác, đầy lòng cảm thông với một phụ nữ quả cảm mà bất hạnh như chị.

Hiện chị đã bị giam giữ vô cơ hơn hai tháng, có thể sẽ bị xử trong tháng 08, với hai tội danh “gây rối trật tự công cộng” (vì mặc áo mang nội dung kêu cứu các tổ chức nhân quyền quốc tế khi không được phép của nhà cầm quyền VN) và “Bí mật tham gia đảng phái phản động” (nhằm lật đổ đảng Cộng Sản VN).

Xin các tổ chức yêu nước và nhân quyền trên thế giới hãy lên tiếng giúp chị - một bệnh binh, cũng là một nạn nhân điển hình của chế độ đàn áp dã man tàn bạo của đảng Cộng Sản VN.

Mai Xuân Thường, 8-08-2009

